

HÀNH-QUÂN

TRẦN-HƯNG-ĐẠO

47

(HẢI-CHIẾN HOÀNG-SA
19 THÁNG 1 NĂM 1974)



HQ Đại-Tá Phạm-mạnh-Khuê

Trong những năm gần đây, đã có nhiều bài rất công-phu và giá-trị viết về Trận Hải-Chiến Hoàng-Sa của các tác-giả Hải-Quân nhưng có lẽ chưa một tài-liệu nào trình-bày chi-tiết những diễn-biến và hoạt-động Hải-Quân trong những ngày trước khi cuộc chiến cũng như ghi nhận một cách “tương-đối” chính-xác thời điểm của những biến-cố quan-trọng đã xảy ra ở Hoàng-Sa. Trong thời-gian này tôi đang giữ chức-vụ Tham-Mưu-Trưởng Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển tại Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân nên đã theo dõi được từ đầu đến cuối cuộc Hành-Quân Trần-Hung-Đạo 47 tại Quần-Đảo Hoàng-Sa. Do đó tôi đã đồng ý với một vài thành viên của Hội-Đồng Hải-Sử là nên cố-gắng viết thêm một bài về Hoàng-Sa để một lần nữa nói lên tầm quan-trọng và tính-cách lịch-sử

của trận Hải-Chiến Hoàng-Sa.

Trước khi vào phần chính, tôi xin trình-bày sơ-lược về tổ-chức hành-quân tại Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân. Hệ-thống hành-quân Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân gồm 2 thành-phần:

Hành-Quân Trên Biển và Hành-Quân Trong Sông Ngòi.

- Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân / Hành-Quân / Lưu-Động Biển (gọi tắt là Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển) chỉ-huy và giám-sát các cuộc hành-quân trên biển.

- Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân / Hành-Quân / Lưu-Động Sông (gọi tắt là Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Sông) chỉ-huy và giám-sát các cuộc hành-quân trong sông.

- Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển chỉ-huy hành-quân các Lực-Lượng Đặc-Nhiệm tại năm

Vùng Duyên-Hải (Lực-Lượng Đặc-Nhiệm 231, 232, 233, 234, và 235)⁽¹⁾.

- Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Sông chỉ-huy các Lực-Lượng Đặc-Nhiệm tại hai Vùng Sông Ngòi (Vùng III và Vùng IV Sông Ngòi).

Tư-Lệnh Hải-Quân kiêm nhiệm chức-vụ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển và Hành-Quân Sông.

Tại mỗi Bộ Tư-Lệnh Hành-Quân có một vị Phó-Đề-Đốc phụ-trách với chức-vụ Phụ-Tá Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển và Phụ-Tá Tư-Lệnh / Hành-Quân Sông.

Kể từ tháng 11 năm 1973 cho đến tháng 4 năm 1975 riêng tại Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển, chức-vụ Phụ-Tá Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển được bỏ trống, thay vào đó chỉ có một Đại-Tá phụ-trách chức-vụ Tham-Mu-Trưởng / Hành-Quân Biển.

Phần trình-bày diễn-tiến được dựa vào những tài-liệu chính-thức của Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển và nhất là phúc-trình của Tiểu-Ban Nghiên-Cứu Chiến-Thuật trong Ủy-Ban Nghiên-Cứu Hoàng-Sa. Tiểu-Ban này do tôi đảm trách và Hải-Quân Trung-Tá Lê-thành-Uyển (Tham-Mu-Phó / Hành-Quân Biển) làm phụ-tá. Phúc-trình Hải-Chiến Hoàng-Sa được căn-cứ vào nhật-ký hành-quân của Trung-Tâm Hành-Quân Biển và Trung-Tâm Hành-Quân Vùng I Duyên-Hải, các nhật-ký hải-hành của các chiến-hạm tham-dự, các báo-cáo của Sĩ-Quan Chỉ-Huy Chiến-Thuật (OTC), các cuộc phỏng-vấn “sau chiến-trận” của các hạm-trưởng, sĩ-quan và nhân-viên tham-dự.

Bài viết về Hải-Chiến Hoàng-Sa này được trình-bày để tưởng niệm các Chiến-Sĩ Hải-Quân anh-hùng đã hy-sinh vì tổ-quốc tại Hoàng-Sa, đồng-thời cũng để ghi công các Chiến-Sĩ anh-dũng của Hải-Quân Việt-Nam đã tham-dự trận Hải-Chiến Hoàng-Sa. Tôi cũng riêng tặng cho một người bạn thân “rất trầm-lặng” là HQ Trung-Tá Phạm-trọng-Quỳnh, Hạm-Trưởng Tuần-dương-hạm HQ 5, một trong những sĩ-quan anh-dũng nhất của Hải-Quân Việt-Nam.



⁽¹⁾ Sau này đổi thành Lực-Lượng Đặc-Nhiệm 11, 21, 31, 41, 51.

Sáng sớm ngày 19 tháng 1 năm 1974, tôi đang đọc lại những công-diện nhận được trong đêm từ Hoàng-Sa và Đà-Nẵng gửi về Trung-Tâm Hành-Quân Biển, để sửa-soạn báo-cáo các hoạt-động Hải-Quân tại Hoàng-Sa lên Trung-Tâm Hành-Quân / Tổng-Tham-Mu, thì Đại-Tá Chánh-Văn-Phòng Tư-Lệnh Hải-Quân thông-báo phái-đoàn Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân đã khởi-hành ra Đà-Nẵng. Phái-đoàn này gồm có Tư-Lệnh Hải-Quân và các sĩ-quan thuộc Bộ Chỉ-Huy Tiền-Phương Hải-Quân. Tư-Lệnh Hải-Quân sẽ đích-thân chỉ-huy Hành-Quân Trần-Hung-Đạo 47 từ Vùng I Duyên-Hải. Tư-Lệnh Hải-Quân chỉ-thị Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển phát động ngay hệ-thống truyền-tin “Hành-Quân Đặc-Biệt” để liên-lạc thường xuyên với Tư-Lệnh Hải-Quân và Bộ Chỉ-Huy Tiền-Phương.

Trong những ngày 17 và 18 tháng 1 năm 1974, tình-hình tại Hoàng-Sa rất căng thẳng và sôi-động. Các chiến-hạm ta và địch (Trung-Cộng) ở vị-trí rất gần nhau trong cùng một vùng hoạt-động. Chiến-hạm địch đã nhiều lần khiêu-khích ta bằng cách vận-chuyển chặn đầu hay sát gần chiến-hạm ta.

Trong đêm 18 rạng ngày 19 và nhất là buổi sáng ngày 19 tháng 1, tình-hình lại càng nghiêm-trọng và sôi-động hơn. Các báo-cáo từ Hoàng-Sa tới-tấp gửi về Trung-Tâm Hành-Quân Biển:

.....

- * 19.0500H
- HQ 5 báo-cáo có thêm 2 chiến-hạm địch đến vùng. Hiện có 8 tàu Trung-Cộng.
- * 19.0650H
- HQ 5 đổ bộ toán Hải-Kích lên Tây-Tây-Nam đảo *Duncan*.
- * 19.0700H
- HQ 4 báo-cáo 3 tàu địch đã đổi hướng và đang quay lại.
- HQ 16 báo-cáo tàu địch bắn chỉ thiên bằng súng nhỏ.
- * 19.0730H
- HQ 5 báo-cáo đã hoàn-tất đổ bộ toán Biệt-Hải lên đảo. Hiện đang bị áp-lực địch càng lúc càng mạnh. Biệt-Hải bị bao vây.

- * 19.0737H
 - HQ 4 báo-cáo tàu chuyển-vận Trung-Cộng bắt đầu đổ bộ lên *Duncan*. Trên đảo có cờ Trung-Cộng.
- * 19.0810H
 - HQ 16 báo-cáo tàu Trung-Cộng số 396 cố-ý đâm thẳng vào hữu hạm HQ 16 trong 2 lần liên tiếp.
 - Tàu 389 chặn cách mũi tàu 3 thước, HQ 16 vận-chuyển tránh né.
- * 19.0840H
 - HQ 5 báo-cáo toán Hải-Kích đổ bộ lên đảo bị Trung-Cộng tấn-công.
- * 19.0845H
 - HQ 5 báo-cáo ta tử thương 2, bị thương 3. Ta nằm phía ngoài biển; Trung-Cộng phía trong, có hệ-thống phòng-thủ.
- * 19.0925H
 - Vùng I Duyên-Hải chỉ-thị Hải-Đội-Trưởng cho chiến-hạm yểm-trợ Biệt-Hải và Hải-Kích, tiếp-tục giữ đầu cầu.
- * 19.0945H
 - Hải-Đội-Trưởng ra lệnh các chiến-hạm HQ 5, HQ 4, HQ 16, HQ 10 vận-chuyển vào đội hình tác-chiến.
- * 19.1000H
 - Vùng I Duyên-Hải chỉ-thị hải-pháo tối-đa vào đảo. Nếu chiến-hạm địch tấn-công, tận dụng mọi khả-năng để chống trả.
 - HQ 5 báo-cáo tàu Trung-Cộng vừa gửi quang-hiệu cho HQ 4: "*If you shell to me, we give strong action against your serious military provocation*" (nguyên văn).
- * 19.1006H
 - HQ 5 báo-cáo đã rút hết quân về chiến-hạm. Vì áp-lực địch quá mạnh nên OTC đã ra lệnh rút tất cả Biệt-Hải và Hải-Kích.
- * 19.1017H
 - Hải-Đội-Trưởng báo-cáo Hải-Đội đã sẵn-sàng tác-chiến.
- * 19.1020H
 - Hạm-Trưởng HQ 5 liên-lạc với Trung-Tâm Hành-Quân / Biển báo-cáo sắp-sửa khai-hỏa.

- * 19.1024H
 - HQ 5 báo-cáo bắt đầu khai-hỏa. Chiến-hạm 274 của Trung-Cộng bị trúng đạn, phát hỏa dữ-dội và bỏ chạy.
 - Một giây sau, tất cả các chiến-hạm đồng loạt khai-hỏa.

Trận Hải-Chiến Hoàng-Sa bắt đầu



Theo thông-tấn-xã *AFP*: Ngày 11 tháng 1 năm 1974, Ngoại-Trưởng Trung-Cộng tuyên-bố nhóm đảo Hoàng-Sa thuộc chủ-quyền của Trung-Cộng và tố-cáo Việt-Nam Cộng-Hòa chiếm cứ bất-hợp-pháp.

Ngày 14 tháng 1 năm 1974, Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển chỉ-thị Bộ Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải điều-động một chiến-hạm đến đảo Hoàng-Sa với nhiệm-vụ quan-sát tình-hình đồng-thời đón ông Trưởng-Ty Khí-Tượng bị trọng bệnh về Đà-Nẵng. Tháp tùng theo chuyến đi có ba sĩ-quan và nhân-viên thuộc Bộ Tư-Lệnh / Quân-Đoàn I / Quân-Khu 1 và một nhân-viên Tòa Lãnh-Sự Hoa-Kỳ tại Đà-Nẵng là ông Gerald E. Kosh.

HQ 16 đến Hoàng-Sa vào sáng ngày 15 tháng 1 năm 1974. Chiến-hạm phát-hiện nhiều ngư thuyền võ-trang Trung-Cộng hiện-diện trong nhóm "Nguyệt-Thiểm". Ngoại trừ đảo *Pattle* (Hoàng-Sa), các đảo còn lại đều có cờ Trung-Cộng. Trung-Cộng đã chiếm đóng đảo *Duncan*. Bộ Tư-Lệnh / Hải-Quân Vùng I Duyên-Hải đã tường-trình sự kiện về Bộ Tư-Lệnh / Hải-Quân và Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn I và Quân-Khu 1. Tư-Lệnh Hải-Quân chỉ-thị Khối Hành-Quân và Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển báo-cáo tình-hình lên Bộ Tổng-Tham-Mưu, đồng-thời cũng chỉ-thị Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải trình-bày trực-tiếp sự kiện trên lên Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa nhân dịp Tổng-Thống đến thăm Bộ Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải ngày 16 tháng 1 năm 1974.

Tổng-Thống đã chỉ-thị Hải-Quân nghiên-cứu ngay kế-hoạch tái-chiếm các đảo đã bị Trung-Cộng cưỡng chiếm. Tổng-Thống cũng chỉ-thị Thủ-Tướng Chánh-Phủ triệu-tập Hội-Đồng Nội-Các để thảo-luận về vấn-đề Trung-Cộng xâm-chiếm Quần-Đảo

Hoàng-Sa.

Vào chiều ngày 16 tháng 1 năm 1974, Tư-Lệnh Hải-Quân tham-dự phiên họp khẩn-cấp của Hội-Đồng Nội-Các. Sau khi Đại-Tá Tham-Mưu-Phó Hành-Quân thuyết-trình về tình-hình Hoàng-Sa, Thủ-Tướng chỉ-thị Bộ Tổng-Tham-Mưu và Bộ Tư-Lệnh / Hải-Quân thiết-lập ngay kế-hoạch tái-chiếm Hoàng-Sa.

Ngày 17 tháng 1 năm 1974, **Bộ Tư-Lệnh / Hải-Quân ban-hành Lệnh Hành-Quân-số 042 / HQ / HhQ / LĐ / B** cho Bộ Tư-Lệnh / Hải-Quân / Vùng I Duyên-Hải thi-hành. Bộ Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải phối-hợp với Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn I, Quân-Khu 1 và Sư-Đoàn 1 Không-Quân để xin lực-lượng tăng-phái và xin không-yểm, không-thám.

Sơ lược kế-hoạch hành-quân Trần-hung-Đạo 47 như sau:

Tổ-chức hành-quân tái-chiếm các đảo thuộc nhóm “Nguyệt-Thiểm” đã bị Trung-Cộng cưỡng chiếm và cắm cờ. Các đảo này theo thứ-tự từ trái sang phải gồm: *Money* (Vinh-Lạc), *Robert* (Cam-Tuyền), *Ducan* (Quang-Hòa) và *Drummond* (Duy-Mộng). Tiếp theo đó tiếp-tục tuần-tiểu và rải quân bảo-vệ các đảo còn lại.

Lực-lượng tham-dự gồm có 2 thành-phần :

* Thành phần tham chiến gồm :

- 1 Khu-trục-hạm HQ 4.
- 2 Tuần-dương-hạm HQ 5 và HQ 16.
- 1 Hộ-tống-hạm HQ 10.
- 2 Toán Biệt-Hải (Người Nhái) gồm 31 nhân-viên do Sở Phòng-Vệ Duyên-Hải tăng-phái.
- 4 Toán Hải-Kích gồm 60 nhân-viên của Liên-Đoàn Người Nhái.

* Thành phần Yểm-Trợ và Trừ-Bị gồm :

- 1 Đại-đội Địa-Phương-Quân và 4 trực-thăng do Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn I tăng-phái.
- 2 Dương-vận-hạm HQ 800, HQ 801.
- 1 Hộ-tống-hạm HQ 11 và 3 Tuần-duyên-đỉnh HQ 709, 711, 723.

Tư-Lệnh Hải-Quân chỉ-huy tổng-quát HẠNH-QUÂN TRẦN-HƯNG-ĐẠO 47 và Tư-Lệnh Hải-Quân / Vùng I Duyên-Hải chỉ-huy trực-tiếp.

Diễn tiến hành-quân tái-chiếm Hoàng-Sa được trình-bày qua 3 giai-đoạn:

Điều-Động và Đổ Bộ, Hải-Chiến, Di-Tản và

Tiếp Cứu.

Giai-đoạn Điều-Động và Đổ Bộ

Từ ngày 14 tháng 1 đến sáng ngày 19 tháng 1 năm 1974.

Ngày 14 tháng 1 năm 1974

HQ 16 rời Đà-Nẵng đi Hoàng-Sa hồi 18:00H.

Ngày 15 tháng 1 năm 1974

Hồi 15.1000H, HQ 16 neo tại Đông-Nam đảo *Pattle*, sau đó nhỏ neo tuần-tiểu và đã phát-giác trên đảo *Robert* có cắm cờ Trung-Cộng, gần đó có một tàu đánh cá Trung-Cộng. Tàu này màu xanh xám, mang tên Nam-Ngư, số 402. Vỏ bằng sắt, mũi hình chữ “V”, trọng-tải 130 tấn, trang-bị đại-bác 25 ly. Theo tin-tức đài khí-tượng ở *Pattle* thì tàu này đến đây từ ngày 10 tháng 1 năm 1974 và trước đây khoảng một tháng cũng thấy một tàu tương-tự.

Chiến-hạm dùng quang-hiệu yêu-cầu tàu Trung-Cộng rời khỏi đảo *Robert* nhưng tàu này không trả lời. Sau đó chiến-hạm thả xuống lại gần nhưng bị tàu Trung-Cộng ra hiệu tránh xa.

Vào hồi 15.1705H, tàu Trung-Cộng rời khỏi đảo, HQ 16 trở về neo tại 1 hải-ly Đông-Nam đảo *Pattle*.

Ngày 16 tháng 1 năm 1974

HQ 16 rời đảo *Pattle* hồi 16.0110H, đi quan-sát các hải-đảo và ghi nhận:

- Đảo *Duncan* đã bị chiếm đóng công-khai, trên đảo có chòi canh, vọng gác cao, gấn cờ Trung-Cộng. Một chiếc tàu võ-trang di-chuyển quanh đảo. Tàu này rời *Duncan* đi về hướng Tây-Bắc hồi 16.0800H.

- Đảo *Drummond* không có người, nhưng có hai tàu nhỏ ở gần trong sát bờ.

HQ 16 rời *Duncan* và *Drummond* hồi

16.0740H, đến đảo *Money*. Hồi 16.1100H, chiến-hạm đổ bộ 16 nhân-viên lên đảo để thám-sát. Toán thám-sát phát-hiện trên đảo có 6 nắm mộ (4 cũ và 2 mới), trước mỗi nắm mộ có gắn bia đá đề chữ Hán. Nhân-viên còn tìm thấy một vỏ lựu-đạn Trung-Cộng, một hầm trống làm bằng thùng đạn và một chai rượu *Suntory* (!) còn ít rượu. Nhân-viên đã cắm hai lá cờ Việt-Nam Cộng-Hòa trước khi rời đảo về tàu.

HQ 16 tiếp-tục di-chuyển về phía đảo *Robert*. Hồi 16.1535 H, chiến-hạm ghi nhận tại Tây-Nam đảo *Robert* 1,5 hải-lý có hai tàu đánh cá võ-trang neo cách nhau khoảng 20 thước, mang số 402 và 407. Chiếc 407 đang dùng xuồng di-chuyển khoảng một trung-đội sang 402.

Hồi 16.1600H, BTL/Hành-Quân Biển chỉ-thị Bộ Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải tăng-cường ra vùng Hoàng-Sa HQ 4 (chở theo 1 trung-đội Biệt-Hải) đồng-thời chỉ-thị HQ 16 cho 1 tiểu-đội chiếm đảo *Money*.

Hồi 16.1915H, HQ 16 đến đảo *Money* nhưng vì trời tối nên chỉ tuần-tiểu bên ngoài.

Hồi 16.2130H, HQ 4 rời Đà-Nẵng trực-chỉ Hoàng-Sa chở theo 27 Biệt-Hải thuộc Sở Phòng-Vệ Duyên-Hải và 1 nhiếp-ảnh-viên.

Ngày 17 tháng 1 năm 1974

Hồi 17.0745H, HQ 16 đổ bộ một lần nữa lên đảo *Money*. Toán đổ bộ gồm 15 nhân-viên do một trung-úy làm trưởng toán, mang theo vũ-khí, đạn-dược, vật dụng phòng-tai và bè cao-su. Toán này có nhiệm-vụ triệt-hạ các tấm mộ bia và tổ-chức phòng-thủ trên đảo.

Sau khi lấy các tấm bia đá của Trung-Cộng về tàu, HQ 16 rời đảo *Money* đến đảo *Robert* hồi 17.1217H. HQ 16 án-ngũ tại phía Đông-Nam đảo để hỗ-trợ HQ 4 đổ bộ 27 Biệt-Hải lên phía Tây đảo *Robert*. Trong khi đó hai tàu đánh cá võ-trang Trung-Cộng 407 và 402 đang ở phía Nam *Robert*, cách bờ khoảng 1.000 thước. Khi thấy HQ 4 hạ xuồng đổ bộ (hồi 17.1500H) thì hai tàu này cũng hạ xuồng đổ bộ, nhưng được nửa chừng lại kéo lên.

Trên mỗi tàu có khoảng 35 thủy-thủ mặc đồng phục xanh. Tàu trang-bị súng 25 ly phòng-không, một khẩu đã lắp sẵn một thùng đạn, còn các khẩu khác được bao kín nên không rõ số lượng.

Toán Biệt-Hải đổ bộ lên đảo *Robert* tìm thấy :

- một lá cờ Trung-Cộng đã cũ và mục.

- một tấm bảng bằng gỗ thông sơn đỏ còn mới có ghi 17 chữ Hán: “*Trung-Hoa Nhân-Dân Cộng-Hòa-Quốc Thần Thánh Lành-Thổ, Tuyệt bất-dung-thủ-xâm-phạm*” tạm dịch “*Đây Là Lành-Thổ Thần-Thánh Của Nước Cộng-Hòa Nhân-Dân Trung-Hoa. Tuyệt-Đối Không Tha-Thứ việc xâm-phạm đất ấy*”. Cờ và bảng gỗ đã được HQ 4 tịch-thu.

Ngoài ra còn ghi nhận những **vết tích của Việt-Nam có từ trước:**

- một miếu nhỏ có khắc ngày tháng (24 tháng 11 năm 1963).

- một tấm bia theo kiểu đài chiến-sĩ mỗi bề 3 thước, cao hơn mặt đất 40 phân có ghi hàng chữ: “*Đệ Nhất Trung-Đoàn Đổ Bộ LD / TQLC*” và có hình Ngôi Sao Trắng lồng trong một vòng tròn màu đen, dưới ngôi sao có ghi: *LD 42*.

- hai bể nước bằng xi măng ghi “*Nước Uống*” và một hàng chữ đã mờ ghi “*Ngô Tổng-Thống*”.

- một tấm bia ghi “*TĐ 3 / TQLC ngày 5 tháng 12 năm 1963*”.

Sau đó toán Biệt-Hải **dựng cờ Việt-Nam Cộng-Hòa trên đảo.**

Vào hồi 17.1600H, hai tàu Trung-Cộng 402 và 407 nhổ neo ra xa cách đảo *Robert* 6 hải-lý rồi di-chuyển vòng quanh đảo. Ở gần 2 tàu này, nhận thấy có thêm 1 tàu buồm .

Hồi 17.1802H, HQ 4 phát-hiện hai tàu lạ loại Hộ-tống-hạm (*Kronshtadt*) mang số 271 và 274 trang-bị đại-bác 100 ly và 37 ly từ đảo *Duncan* tiến về *Robert*. HQ 4 tiến cận các tàu này, thả xuồng cao-su chở nhân-viên biết tiếng Trung-Hoa qua tiếp-xúc, nhưng các tàu này không cho cặp vào. Chiến-hạm gửi quang-hiệu yêu-cầu các tàu Trung-Cộng rời khỏi vùng này nhưng không có kết-quả. Tàu Trung-Cộng cũng dùng quang-hiệu trả lời là các đảo này thuộc chủ-quyền của họ và yêu-cầu các chiến-hạm ta tránh xa. Sau đó các tàu Trung-

Cộng chạy quanh HQ 4 và vận-chuyển chặn đầu chiến-hạm, bất chấp quy-luật hàng-hải quốc-tế. Nội-dung các bản văn của tàu Trung-Cộng chuyển cho HQ 4 bằng quang-hiệu nguyên văn như sau:

- Hồi 17.1717H, “*This is People Republic Of China territorial water, you should leave out*”.

- Hồi 17.1718H, “*Since ancient time Suisha Island has been China territory. This is a fact no one can deny. You leave at once*”.

- Hồi 17.1719H, “*From the Navy Of The People Republic Of China. You should off territorial water*”.

Hồi 17.1700H, HQ 16 được lệnh rời khỏi đảo *Robert* để đến tiếp-tế cho toán đổ bộ trên đảo *Money*. Công-tác hoàn-tất lúc 19:30H.

Trong ngày, 43 nhân-viên Hải-Kích thuộc Liên-Đoàn Người Nhái / Hải-Quân đến Vùng I Duyên-Hải trên HQ 800.

Cũng trong ngày 17 tháng 1 năm 1974, Tư-Lệnh Hải-Quân chỉ-thị Đại-Tá Tham-Mưu-Trưởng / Hành-Quân Biển chuyển khẩu-lệnh đến Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải :

- Dùng phương-pháp phô-trương lực-lượng để làm áp-lực ôn-hòa buộc Trung-Cộng rời khỏi đảo và ra khỏi hải-phận Việt-Nam Cộng-Hòa, tuyệt đối tránh hành-động khiêu-khích và chỉ khai-hỏa khi bị địch tấn-công trước.

- Bằng mọi giá, lực-lượng Hải-Quân phải chiếm lại Quần-Đảo Hoàng-Sa, đuổi địch ra khỏi đảo và dựng cờ Việt-Nam Cộng-Hòa trên các đảo. Nếu họ sử-dụng vũ-lực, Hải-Quân toàn quyền hành-động.

- Hồi 17.2300H, Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải chỉ-thị HQ 4 rút 14 Biệt-Hải trên đảo *Robert* để đổ bộ lên đảo *Drummond* trong đêm, trước khi trời sáng, dùng áp-lực ôn-hòa buộc toán Trung-Cộng rời khỏi đảo, tránh mọi hành-động khiêu-khích, chỉ sử-dụng vũ-khí khi bị địch tấn-công. Hạm-Trưởng HQ 4 báo-cáo việc thi-hành gặp trở-ngại vì hiện ở *Drummond* có tàu địch, nếu ta đổ bộ, thì sẽ có đụng chạm và số nhân-viên của ta không đủ.

- Hồi 17.2306H, Bộ Tư-Lệnh/ Hành-Quân

Biển chỉ-thị Vùng I Duyên-Hải:

+ Tăng-cường ngay hai chiến-hạm chở theo Người Nhái đến Hoàng-Sa.

+ Liên-lạc Bộ Tư-Lệnh / Quân-Đoàn I để xin Địa-Phương-Quân.

+ Sáng 18 tháng 1 năm 74 chiếm đảo *Drummond* theo như kế-hoạch. Sử-dụng Biệt-Hải được rút từ *Robert*. Lấy một tiểu-đội Địa-Phương-Quân ở đảo *Pattle* sang giữ *Robert*.

Ngày 18 tháng 1 năm 1974

Lúc 18.0020H, Tuần-dương-hạm HQ 5 chở theo 43 nhân-viên Hải-Kích, cùng với Hộ-tống-hạm HQ 10 khởi-hành từ Đà-Nẵng đi Hoàng-Sa. Hải-Quân Đại-Tá Hà-văn-Ngạc, Hải-Đội-Trưởng / Hải-Đội 3 được Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải chỉ-định làm Sĩ-Quan Chỉ-Huy Chiến-Thuật (*OTC*). Trước đó, Bộ Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải đã dự-trù chở một đại-đội Địa-Phương-Quân trên HQ 5 và HQ 10 để tăng-cường cho lực-lượng đổ bộ nhưng vì đại-đội này chưa sẵn-sàng nên không kịp lên tàu mặc dù đã có lệnh của Bộ Tổng-Tham-Mưu-từ lúc 15:30H ngày 16 tháng 1 năm 1974.

Hồi 18.0305H, Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải ra lệnh cho HQ 4 rút ngay nửa toán Biệt-Hải trên đảo *Robert* xuống chiến-hạm và chờ lệnh.

Hoạt-Động của HQ 4 và HQ 16

Hồi 18.0327H, HQ 16 rời khỏi đảo *Money* di-chuyển đến phía Bắc *Drummond*, thấy một tàu Trung-Cộng đang đi vòng quanh đảo *Duncan*. Tàu này có lẽ đang chuẩn-bị đổ bộ.

Hồi 18.0430H, 1 trong 4 tàu địch rời *Duncan* tiến về HQ 4. Khi tàu địch còn cách 4 hải-lý, HQ4 dùng quang-hiệu chuyển tới tàu địch: “*This Is Our Territorial Water*”. Tàu địch cũng trả lời bằng quang-hiệu y như câu trên. Nhưng sau đó khi HQ4 tiến gần tới tàu địch thì tàu này rút lui về phía *Duncan*.

Hồi 18.0845H, HQ 16 phát-hiện thêm một tàu chuyển-vận Trung-Cộng dài khoảng 100 thước,

trọng-tải chừng 2.000 tấn, di-chuyển đến sát phía Đông-Nam đảo *Drummond*. Tàu thuộc loại tiếp-tế, có ba cần trục, nghi-ngờ đổ bộ và chuyển hàng lên đảo. Trên đảo địch đã dựng lá cờ Trung-Cộng mới, có thể từ đêm qua hay sáng sớm nay. Ngoài ra còn thấy một tàu hai cột buồm đang di-chuyển ở hướng Tây-Nam, xuống đảo *Robert*.

HQ 16 trở về đảo *Robert* hồi 18.0920H và thả trôi tại Đông-Nam đảo để yểm-trợ cho HQ 4 thay quân. Tại đây chiến-hạm thấy tàu đánh cá có võ-trang 407 neo cách đảo *Robert* 2,5 hải-lý về phía Đông-Nam.

Trong buổi sáng ngày 18 tháng 1 năm 1974, trong khi HQ 4 thay thế toán Biệt-Hải trên đảo *Robert* bằng nhân-viên cơ-hữu của chiến-hạm thì tàu Trung-Cộng số 407 nhỏ neo tiến về phía HQ 16, sau đó thả trôi cho tàu tiến gần vào đảo *Robert*. Vì vùng gần bờ rất cạn nên HQ 16 phải cố-gắng vận-chuyển rất cẩn-thận và chính-xác để ngăn-cản tàu địch tiến gần đảo.

Đến 18.1027H, HQ 4 hoàn-tất công-tác thay quân: 27 Biệt-Hải lên chiến-hạm, 15 nhân-viên chiến-hạm đổ bộ lên đảo *Robert*.

Hoạt-Động của HQ 5 và HQ 10

HQ 5 đến Hoàng-Sa hồi 18.1500H. Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển chỉ-thị Vùng I Duyên-Hải cho chiến-hạm này di-chuyển thẳng đến *Duncan* và *Drummond* để quan-sát và thăm dò phản-ứng của địch.

Khi HQ 5 di-chuyển đến 5 hải-lý Đông-Nam đảo *Robert*, hai *Kronshtadt* số 271 và 274 từ *Duncan* tiến tới nghênh-cản. Chiến-hạm quay trở lại và thả trôi gần HQ 16 vào hồi 18.1615H. Chiến-hạm Trung-Cộng cũng quay về hướng *Duncan* và tất cả năm tàu Trung-Cộng hiện-diện đều thả trôi giữa *Duncan* và *Drummond*.

Sau đó, HQ 5 thả xuống đưa một toán Hải-Kích qua HQ 16 và nhận ba sĩ-quan và một hạ-sĩ-quan Công-Binh thuộc Quân-Đoàn I cùng một nhân-viên Hoa-Kỳ để đưa lên đảo *Pattle* vào buổi tối.

HQ 10 đến phía Đông đảo *Robert* và thả trôi tại đây vào hồi 18.2300H/1/74.



Hồi 18.1550H, Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển chỉ-thị Vùng I Duyên-Hải: tái-chiếm thật nhanh hai đảo *Duncan* và *Drummond* bằng mọi giá, dùng biện-pháp ôn-hòa trước, nếu địch kháng-cự, dùng vũ-khí tiêu-diệt; chú-y hai *Kronshtadt*, đặt mục-tiêu trong tầm trục xạ, nếu để lâu địch sẽ tăng-cường thêm, sẽ khó-khăn cho việc tái-chiếm.

Hồi 18.1700H, Tư-Lệnh Hải-Quân đích-thân chỉ-thị Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải thi-hành gấp kế-hoạch hành-quân tái-chiếm đảo *Duncan* bằng mọi giá. Mỗi chiến-hạm ta có nhiệm-vụ ngăn-chặn một chiến-hạm Trung-Cộng để yểm-trợ Hải-Kích đổ bộ. Các chiến-hạm ta phải luôn-luôn ghìm súng vào nhược-điểm của chiến-hạm địch. Nếu địch sử-dụng vũ-lực thì phải khai-hỏa đồng loạt để tự-vệ và tiêu-diệt chiến-hạm địch ngay phát súng đầu tiên.

Hồi 18.1915H, HQ 5 phát-hiện thêm hai chiến-hạm Trung-Cộng loại T43 cải biến mang số 389 và 396.

Hồi 18.1920H, HQ 5 xác-nhận đã nhận được Lệnh Hành-Quân-số 004 / HQ / VIDH / P3 để cấp-tốc tái-chiếm đảo *Duncan* vào lúc 06:00H ngày 19 tháng 1 năm 1974.

Hồi 18.2000H, HQ 16 đến đảo *Money* để tiếp-tế lương-thực và đạn-dược cho toán đổ bộ.

Hồi 18.2235H, HQ 11 và ba Tuần-duyên-đĩnh (HQ 709, 711, 723) khởi-hành từ Đà-Nẵng đi Hoàng-Sa chở theo 91 Địa-Phương-Quân, 15 Hải-Kích, 1 y-sĩ, 2 y-tá và Chỉ-Huy-Phó / Sở Phòng-Vệ Duyên-Hải.

Trong đêm 18 rạng 19 tháng 1 năm 1974, các tàu Trung-Cộng nhiều lần vận-chuyển chặn đầu khiêu-khích các chiến-hạm ta, cố tình hành-động gây-hấn. Các chiến-hạm Trung-Cộng vận-chuyển bao quanh đảo *Duncan* như có ý định bảo-vệ đảo này. Các chiến-hạm ta cũng vận-chuyển bám sát theo.

Hiện tại lực-lượng địch có tới 6 chiến-hạm tại vùng Quần-Đảo Hoàng-Sa: 2 *Kronshtadt* số 271, 274; 2 T.43 biến-cải 389 và 396; 2 tàu đánh cá võ-trang 402, 407. Trung-Cộng đã đổ bộ tăng-viện và cố thủ kỹ-càng trên các đảo *Duncan* và *Drummond*.

Hành-Quân Tái Chiếm đảo *Duncan* sẽ được thực-hiện như sau: HQ 4 và HQ 5 đổ bộ toán Biệt-Hải và Hải-Kích vào phía Tây-Nam và Nam đảo *Duncan*, trong khi HQ 10 và HQ 16 giữ nhiệm-vụ yểm-trợ để sẵn-sàng tiêu-diệt các tàu địch. Mỗi chiến-hạm ta ghìm súng vào nhược-điểm của một chiến-hạm địch, khai-hỏa nếu bị địch tấn-công và tiêu-diệt địch ngay đợt khai-hỏa đầu tiên.

Hành-Quân Tái Chiếm đảo *Duncan* được dự-trù vào lúc 19.0600H/1/74.

Trong ngày 18 tháng 1 năm 1974, Bộ Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải đã phối-hợp với Bộ Tư-Lệnh Quân-Đoàn I và Quân-Khu I trong vấn-đề không-trợ. Vì Quần-Đảo Hoàng-Sa nằm cách Đà-Nẵng 170 hải-lý, ngoài tầm hướng-dẫn của đài kiểm-báo *Paloma* (Tiên-Sa), nên phản-lực-cơ F 5 của Không-Quân không thể hoạt-động được. **Do đó Hải-Quân phải đơn phương chiến-đấu.**

*** TƯƠNG QUAN LỰC-LƯỢNG TRÊN BIỂN GIỮA TA VÀ ĐỊCH TRƯỚC GIỜ ĐỔ BỘ NHƯ SAU:**

+ TA

- 1 Khu-trục-hạm: HQ 4 trang-bị 2 đại-bác 76,2 ly tự-động; 3 đại-bác 20 ly; vận-tốc 21 gút.
- 2 Tuần-dương-hạm: HQ 5 và HQ 16 trang-bị 1 đại-bác 127 ly, 1 đại-bác 40 ly đôi, 2 đại-bác 40 ly đơn, vận-tốc 21 gút.
- 1 Hộ-tống-hạm: HQ 10 trang-bị 1 đại-bác 76,2 ly; 4 đại-bác 40 ly đơn; vận-tốc 15 gút.

+ ĐỊCH

- 2 chiến-hạm *Kronshtadt* (271 và 274) trang-bị 1 đại-bác 100 ly, 2 đại-bác 37 ly, vận-tốc 24 gút.
- 2 chiến-hạm loại T43 cải biến (389, 396) trang-bị 1 đại-bác 100 ly, 4 đại-bác 37 ly, vận-tốc 17 gút.

- 2 tàu đánh cá võ-trang đại-bác 25 ly.
- 1 tàu chuyển-vận loại trung.

Ngày 19 tháng 1 năm 1974

Sáng sớm ngày 19 tháng 1 năm 1974, Tư-Lệnh Hải-Quân và Bộ Chỉ-Huy / Tiên-Phương khởi-hành từ Sài-Gòn ra Đà-Nẵng để Tư-Lệnh đích-thân chỉ-huy cuộc hành-quân tái-chiếm Hoàng-Sa.

Hồi 19.0345H, Phân-Đoàn 2 gồm HQ 4 và HQ5 vận-chuyển vòng ra ngoài đảo *Robert* và *Money* để tiến về phía Tây-Nam đảo *Duncan*.

Hồi 19.0400H, Phân-Đoàn 1 gồm HQ 10 và HQ 16 tiến thẳng về đảo *Duncan*, án-ngũ về phía Tây-Bắc. Hải-Đội-Trưởng (trên Soái-hạm HQ 5) ra lệnh cho tất cả các chiến-hạm kiểm-soát tình-trạng khiễn-dụng toàn diện để sẵn-sàng tác-chiến.

Hồi 19.0530H, Vùng I Duyên-Hải chỉ-thị Hải-Đội-Trưởng thi-hành kế-hoạch đã phổ-biến đêm qua.

Hồi 19.0630H, 4 chiến-hạm Trung-Cộng chia ra làm 2 nhóm:

- Nhóm 1 gồm 2 chiến-hạm 271 và 274, chạy vòng về phía Nam đảo *Duncan*.
- Nhóm 2 gồm 2 chiến-hạm 389 và 396, di-chuyển án-ngũ phía Tây-Bắc đảo *Duncan* để nghênh-cản chiến-hạm ta. Hai tàu võ-trang 402 và 407 ở sát bờ phía Bắc *Duncan*, tàu chuyên-chở ở phía Đông-Nam *Drummond*.

Từ 19.0600H đến 19.0630H, HQ 4 ghi nhận có 3 phi-cơ lạ bay từ phía Bắc xuống phía Nam.

Hồi 19.0700H, HQ 4 đổ bộ trung-đội Biệt-Hải gồm 27 người lên bờ Nam đảo *Duncan* trong khi HQ 5 đổ bộ trung-đội Hải-Kích gồm 22 người lên bờ Tây-Nam đảo *Duncan*. Cũng trong thời-gian này, tàu Trung-Cộng 402 và 407, đổ bộ tăng-cường khoảng hai đại-đội lên bờ phía Đông-Bắc đảo *Duncan* (quân-số này đã được lấy từ tàu chuyển-vận neo tại Đông-Nam đảo *Drummond*). Một đại-đội Trung-Cộng tiến về phía Biệt-Hải, đại-đội còn lại

tiến về phía Hải-Kích.

Trung-Đội Biệt-Hải tiếp-tục tiến sâu vào bờ khoảng 250 thước và dựng Quốc-Kỳ Việt-Nam ngay trước mặt lính Trung-Cộng đang dàn hàng ngang cách đó 3 thước. Đôi bên đứng ghì súng có gắn lưỡi lê và nói chuyện với nhau, nhưng không ai hiểu gì vì ngôn-ngữ bất-đồng. Lúc này địch điều-động quân có ý định bao vây để bắt sống ta. Nhận thấy địch có nhiều ưu thế, với quân-số đông hơn, ở vị-trí trên cao và được yểm-trợ của toán quân trú phòng trong công-sự phòng-thủ; trong khi ta, với quân-số ít hơn, ở vị-trí bất lợi dưới thấp, rất trống trải, nên Trung-Đội Biệt-Hải phải rút xuống bìa san-hồ hồi 19.0745H.

Trên mặt biển phía Tây-Bắc đảo *Duncan*, chiến-hạm số 396 vận-chuyển cố tình đụng vào hũu hạm HQ 16. Chiến-hạm phải vận-chuyển tránh né và chỉ bị xây-xát nhẹ. Tuy tàu địch bị hư hại nhiều hơn nhưng vẫn tìm cách đụng lại HQ 16 một lần nữa.

Hồi 19.0726H, Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải ra lệnh cho Hải-Đội-Trưởng:

- Tránh khiêu-khích, giữ đầu cầu và thiết-lập ngay hệ-thống phòng-thủ, không cho địch lại gần và phải thật bình-tĩnh.

- Cố giữ thế cài răng lược trên đất liền và trên mặt biển để loại yếu-tố Không-Quân của địch.

Hồi 19.0835H, bên bờ phía Tây-Nam đảo *Duncan*, Trung-Cộng bắt đầu nổ súng tấn-công trung-đội Hải-Kích. Ngay phút đầu tiên, ta tử thương 2 và bị thương 3. Hải-Kích phải rút về bìa san-hồ vì địch quá mạnh.

Hồi 19.0850H, Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải chỉ-thị cho các chiến-hạm bắn trọng-pháo tối-đa vào đảo; đồng-thời, nếu cần, triệt-hạ luôn chiến-hạm địch. Hải-Đội-Trưởng toàn quyền sử-dụng võ-lực tại vùng hành-quân để thi-hành nhiệm-vụ.

Ngay sau đó Hải-Đội-Trưởng ra lệnh rút quân. Các toán đổ bộ rút hết về chiến-hạm lúc 19.1006H, mang theo nhân-viên chết và bị thương.

Hồi 19.0939H, Hải-Đội-Trưởng báo-cáo đang

phối-trí và phân công như sau:

-HQ 4 sẽ đổ quân lại và HQ 5 yểm-trợ hải-pháo.

-HQ 16 và HQ 10 dàn hàng ngang tại mặt Bắc, chuẩn-bị tác-xạ vào đảo, sau đó tác-xạ hai chiến-hạm địch. Riêng HQ 10 tác-xạ vào đảo 10 viên 76,2 ly rồi rút nhanh ra để đối-phó với chiến-hạm địch.

- HQ 5 và HQ 4 dàn hàng ngang phía Nam vừa tác-xạ vào bờ và tàu địch. Chỉ-định Hạm-Trưởng HQ 4 chỉ-huy phân-đoàn 2 (gồm HQ 4 và HQ 5) để Hải-Đội-Trưởng có thì-giờ chỉ-huy tổng-quát.

Trong thời-gian này, tàu Trung-Cộng gửi lời hăm-dọa tới HQ 4 bằng quang-hiệu: "*If you shell to me, we give strong action against your serious military provocation*" (nguyên văn).

Hồi 19.1000H, Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải chỉ-thị HQ 5:

- Khai hỏa tối-đa vào đảo.

- Chuẩn-bị đổ bộ để tái-chiếm đầu cầu.

- Nếu chiến-hạm địch tấn-công, tận dụng mọi khả-năng để chống trả.

Nhận thấy chỉ-thị này có lẽ sẽ gây bất lợi cho ta vì chiến-hạm địch có thể **dùng toàn lực tấn-công trước** chiến-hạm ta trong lúc hỏa-lực ta bị phân-tán (vừa bắn tàu địch, vừa bắn trên đảo) nên BTL/Hành-Quân Biển đề-nghị Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải cho **triệt hạ chiến-hạm địch trước**. Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải đồng ý và chỉ-thị Hải-Đội-Trưởng thi-hành.

Giai đoạn Hải-Chiến:
từ 19.1009H đến 19.1100H/1/1974

Hồi 19.1009H, HQ 5 báo-cáo sẵn-sàng tác-chiến, chuẩn-bị khai-hỏa.

Hồi 19.1017H, Hải-Đội-Trưởng (trên HQ 5) báo-cáo tất cả các chiến-hạm sẵn-sàng tác-chiến.

Hồi 19.1020H, Hạm-Trưởng HQ 5 liên-lạc với Trung-Tâm Hành-Quân / Biển báo-cáo sắp khai-hỏa. BTL/Hành-Quân Biển thông-báo tin-tức mới nhất về phản-lực-cơ *Mig* Trung-Cộng và cho biết không có "không-trợ".

Trước giờ khai-hỏa, chiến-hạm ta và địch được phối-trí như sau:

Lực-Lượng Địch:

- 2 tàu đánh cá võ-trang 402, 407 tại Đông-Bắc đảo *Duncan*.

- 1 tàu chuyển-vận tại Đông-Nam đảo *Drummond*.

- 2 *Kronshtadt* số 274 và 271 tại Tây-Nam đảo *Duncan*

- 2 T43 số 396 và 389 tại Tây-Bắc đảo *Duncan*.

Các chiến-hạm địch bao một vòng cung từ Tây-Nam lên Tây-Bắc.

Lực-lượng ta:

- 4 chiến-hạm ta cũng bao một vòng cung phía ngoài chiến-hạm địch từ Tây-Nam lên Tây-Bắc đảo *Duncan* theo thứ-tự HQ 5, HQ 4, HQ 10 và HQ 16.

Mỗi chiến-hạm ta bám sát và ghìm súng sẵn-sàng trực xạ vào chiến-hạm địch.

Hồi 19.1024H, HQ 5 bắt đầu khai-hỏa. Các chiến-hạm khác của ta ngay sau đó cũng khai-hỏa đồng loạt.

Ngay đợt súng đầu tiên, chiến-hạm địch số 274 bị trúng đạn của HQ 5, phát hỏa dữ-dội, bỏ chạy rồi ủi vào bờ san-hô và chìm tại Tây-Nam đảo *Duncan*. 274 bị loại ra khỏi vòng chiến.

Năm phút sau, HQ 4 bị trúng đạn tại đài chỉ-huy. Vì ổ súng 76,2 ly trước mũi bất-khiển-dụng nên chiến-hạm phải vận-chuyển về hướng Đông-Nam để có thể sử-dụng khẩu 76,2 ly sau lái.

HQ 4 tiếp-tục tác-xạ vào tàu địch số 271. Tàu này bị hư hại và vận-chuyển về hướng Bắc. Trong lúc đó HQ 5 cũng bám sát 271 và trao đổi hỏa-lực với tàu này.

Đến 19.1040H, HQ 5 bị trúng đạn 37 ly, phòng vô-tuyến bị cháy nên liên-lạc bị tạm thời gián-đoạn.

Tại mặt Bắc, chiến-hạm ta gồm HQ 10 và HQ 16 đã tác-xạ thẳng vào hai chiến-hạm địch 396 và 389. Ngay loạt súng đầu tiên, HQ 10 bắn trúng phòng lái 396, tàu này bị cháy và tay lái tạm thời bất-khiển-dụng. Tàu 396 quay vòng tròn và đụng vào HQ 10 lúc 19.1054H. HQ 10 cũng bị trúng đạn rất nhiều ở đài chỉ-huy và hầm máy khiến chiến-hạm bốc cháy. HQ 10 bị thiệt-hại nặng-nề: Hạm-Trưởng Hải-Quân Thiếu-Tá Ngụy-văn-Thà tử

thương (tuần-tiết theo chiến-hạm), Hạm-Phó Hải-Quân Đại-Úy Nguyễn-thành-Trí bị thương nặng và phần lớn nhân-viên bị thương vong. Tuy chiến-hạm đang cháy nhưng vẫn tiến từ-từ, sau đó ngừng lại khi đụng vào lái tàu địch 396. Nhân-viên còn lại đã cố-gắng cứu-hỏa, cứu thủy đến phút chót và bắt buộc phải bỏ tàu vào lúc 19.1110H. Chiến-hạm đã mất liên-lạc ngay từ lúc đài chỉ-huy bị trúng đạn.

Bị loại ra khỏi vòng chiến, tàu địch 396 chạy về hướng Đông-Bắc, ủi vào bờ san-hô, bốc cháy và chìm tại phía Tây-Bắc đảo *Drummond*. Khi 396 bỏ chạy thì tàu 389 đã bị hư hại đáng kể do hỏa-lực của HQ 16. Tàu 389 vừa cầm cự, vừa thả khói, di-chuyển về hướng Nam. Lúc đó *Kronshtadt* 271 đang ở phía Nam chạy lên hợp với 389 để chống trả HQ 5.

Tuần-dương-hạm HQ 5 khi đến 3 hải-lý phía Tây-Nam *Duncan*, đã phải dồn hỏa-lực tối-đa tác-xạ vào hai chiến-hạm địch 389 và 271. Vùng chiến lúc đó mịt-mù khói súng và khói do tàu địch thả.

Hồi 191049H, vì tình-trạng khẩu 127 ly chỉ sử-dụng được bằng tay nên bắn rất chậm-chạp. Các khẩu súng trước mũi hầu hết bất-khiển-dụng nên HQ 5 phải vận-chuyển hướng Đông-Nam để có thể sử-dụng các ổ súng sau lái một cách hữu-hiệu.

Hồi 19.1054H, vì bị thiệt-hại nhiều và không chịu nổi hỏa-lực của HQ 5 nên hai chiến-hạm địch 271 và 389 đã bỏ chạy về hướng Đông-Bắc.

Riêng HQ 16 bị trúng đạn tại hầm máy B1 hồi 19.1049H. Chiến-hạm mất điện, phải lái bằng tay, nước vào làm tàu nghiêng 13 độ. Chiến-hạm vẫn tiếp-tục tác-chiến, vừa cố-gắng giữ an-toàn cho chiến-hạm, vừa vận-chuyển ra khỏi vùng.

Hồi 19.1100H, HQ 5 phát-hiện 3 tàu lạ và 2 phi-cơ cách 5 hải-lý về hướng Đông-Bắc. Tàu lạ có hình dáng giống như Phi-tiến-đỉnh *Komar* của Hải-Quân Trung-Cộng và phi-cơ giống như phản-lực-cơ *Mig*. Do đó, để chỉnh-đốn tình-trạng khiển-dụng đồng-thời vận-chuyển để đề-phòng phi-cơ và hỏa-tiến của địch, HQ 4 và HQ 5 di-chuyển về phía Tây-Nam với vận-tốc tối-đa, trong khi HQ 16, vừa cứu thủy vừa di-chuyển về phía Tây-Bắc.

Tổng-kết tổn-thất

Ta: 1 chiến-hạm (HQ 10) bị chìm, 3 chiến-

hạm (HQ 5, HQ 4, HQ 16) bị hư hại nhưng vẫn tự vận-chuyển được, 74 nhân-viên tử thương và 28 bị thương, 48 nhân-viên Hải-Quân, Địa-Phương-Quân và Bộ-Binh bị Trung-Cộng bắt làm tù-binh.

Địch: thiệt-hại 2 chiến-hạm (số 274 và 396), 2 chiến-hạm khác (số 271 và 389) bị hư hại rất nặng, có thể bị phế thải. Số nhân-viên tử thương và bị thương không rõ, nhưng ước đoán nhiều hơn ta. (Theo nguồn tin của Giáo sư Trần-đại-Sỹ thu thập được trong khi thăm viếng nghĩa-trang quân-đội nhân-dân Trung-Cộng thì thiệt-hại của Hải-Quân Trung-Cộng như sau:

- 4 Hạm-trưởng gồm 3 Đại-Tá và 1 Trung-Tá của các chiến-hạm 274, 271, 396, 389 đều bị tử thương ngay loạt đạn đầu tiên.

- Tư-Lệnh mặt trận, Tư-Lệnh-Phó Hạm-đội Nam-Hải cùng toàn bộ tham-mưu trên Soái-hạm 274 cũng đều bị tử thương, gồm 1 Đô-Đốc, 4 Đại-Tá 6 Trung-Tá, 2 Thiếu-Tá và 7 sĩ-quan cấp úy.

- “Hộ-tống-hạm” 274 bị chìm. “Hộ-tống-hạm” 271 và hai “Trục-lôi-hạm” 396, 389 bị hư hại nặng phải ủi bãi, sau đó bị phá hủy.

- Thiệt-hại của Hải-Quân Trung-Cộng gấp 3 lần Hải-Quân Việt-Nam.⁽¹⁾

Trận hải-chiến Hoàng-Sa kết-thúc, tiếp theo là giai-đoạn di-tản và tiếp cứu.

Trận Hải-Chiến Hoàng-Sa là một trận hải-chiến mang một sắc-thái đặc-biệt, trong đó Hải-Quân Việt-Nam đã anh-dũng một mình chiến-đấu với Hải-Quân Trung-Cộng. Với Hải-Chiến Hoàng sa, Việt-Nam đã một lần nữa xác-nhận rõ-ràng chủ-quyền của Việt-Nam Cộng-Hòa trên quần-đảo này trước thế-giới.

Trên phương-diện chiến-thuật, Hải-Quân Việt-Nam đã phải chiến-đấu trong một tình-thế rất bất lợi, thiếu thời-gian chuẩn-bị, thiếu lực-lượng đổ bộ thích-hợp, rất xa căn-cứ và không có không-trợ. Trong khi đó Hải-Quân Trung-Cộng có đủ thời-gian chuẩn-bị, đầy-đủ lực-lượng đổ bộ và trú phòng, gần căn-cứ là đảo Phú-Lâm và có không-trợ từ đảo Hải-Nam. Mặc dầu vậy, nhờ ở sự lựa chọn thời-gian và không-gian thích-hợp và nhất là nhờ vào yếu-tố “chủ-động khai-hỏa” nên Hải-Quân Việt-Nam đã tạo được thành-tích vẻ-vang.

Sau trận hải-chiến, Hải-Quân Việt-Nam đã

không đủ khả-năng để tái-chiếm Hoàng-Sa vì vào những ngày kế tiếp, Trung-Cộng đã sử-dụng một lực-lượng Hải, Lục, Không-Quân hùng-hậu để cưỡng chiếm tất cả các đảo thuộc quần-đảo Hoàng-Sa.

Với trận Hải-Chiến Hoàng-Sa, Hải-Quân Việt-Nam đã noi gương Đức Trần-Hưng-Đạo để đánh đuổi quân “Nguyên mới” ra khỏi lãnh-hải. Tuy không thành-công, nhưng Hải-Quân Việt-Nam đã nói lên được ý-chí quật-cường và bất-khuất của quân dân Việt-Nam Cộng-Hòa. Trong năm 1974 cũng như hiện nay, Trung-Cộng vẫn là một quốc-gia có vũ-khí nguyên-tử và Hải-Quân Trung-Cộng vẫn là một trong những Hải-Quân hùng-mạnh trên thế-giới. Trong lịch-sử Hải-Quân hiện-đại, chưa có một Hải-Quân nào dám ngang-nhiên **tấn-công trước** chiến-hạm của Hải-Quân Trung-Cộng, ngoại trừ Hải-Quân Việt-Nam.

Trận Hải-Chiến Hoàng-Sa là một **trận hải-chiến thật sự đầu tiên** và **cuối cùng** của Hải-Quân Việt-Nam.

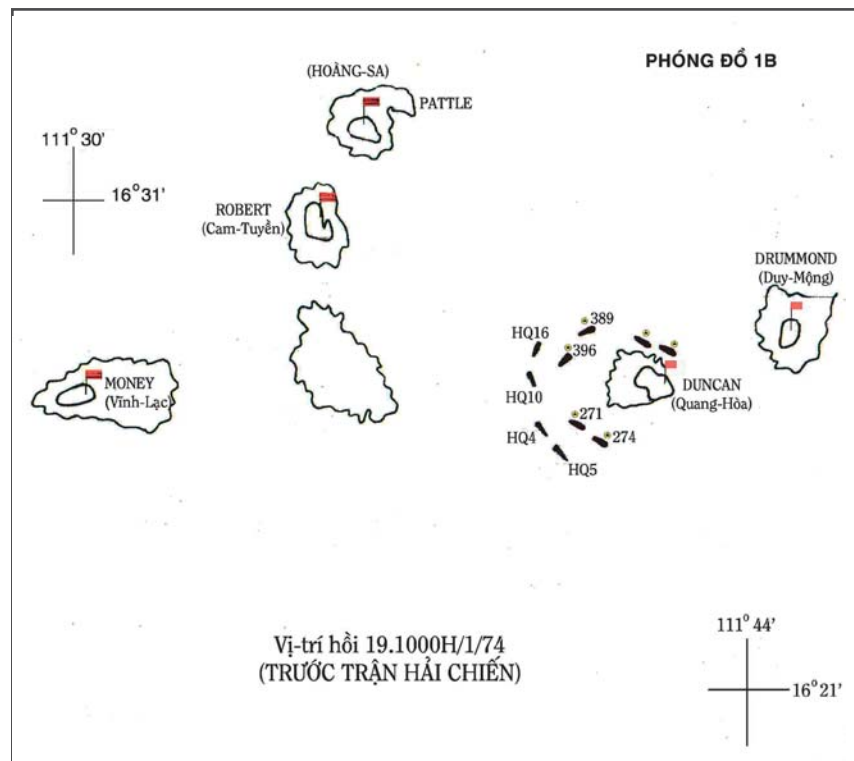
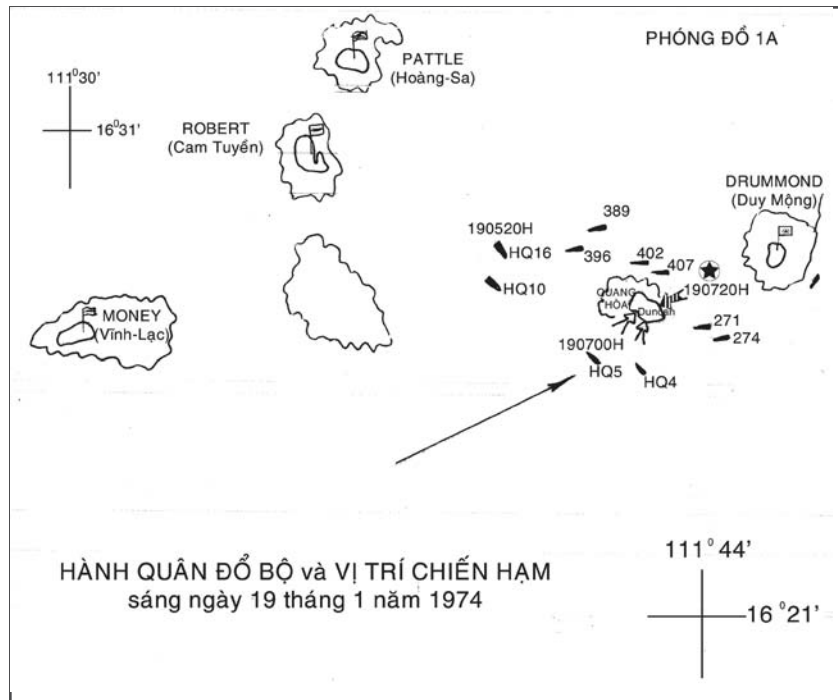
Phạm-mạnh-Khuê

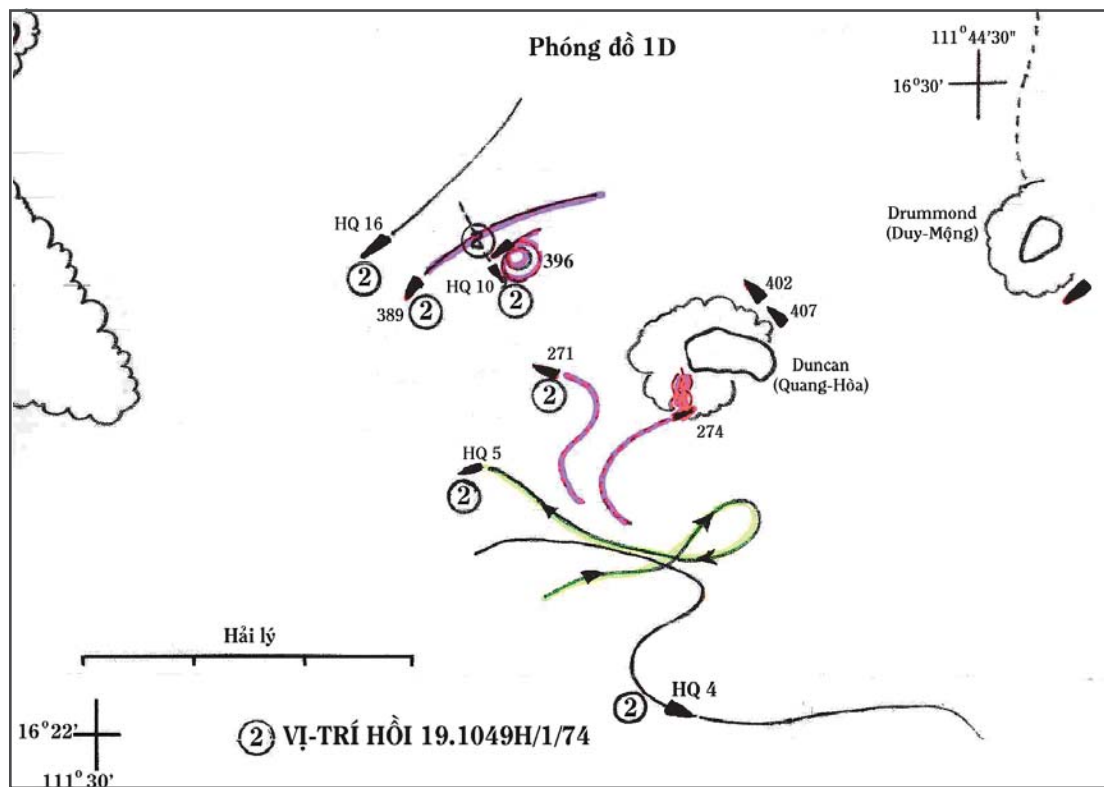
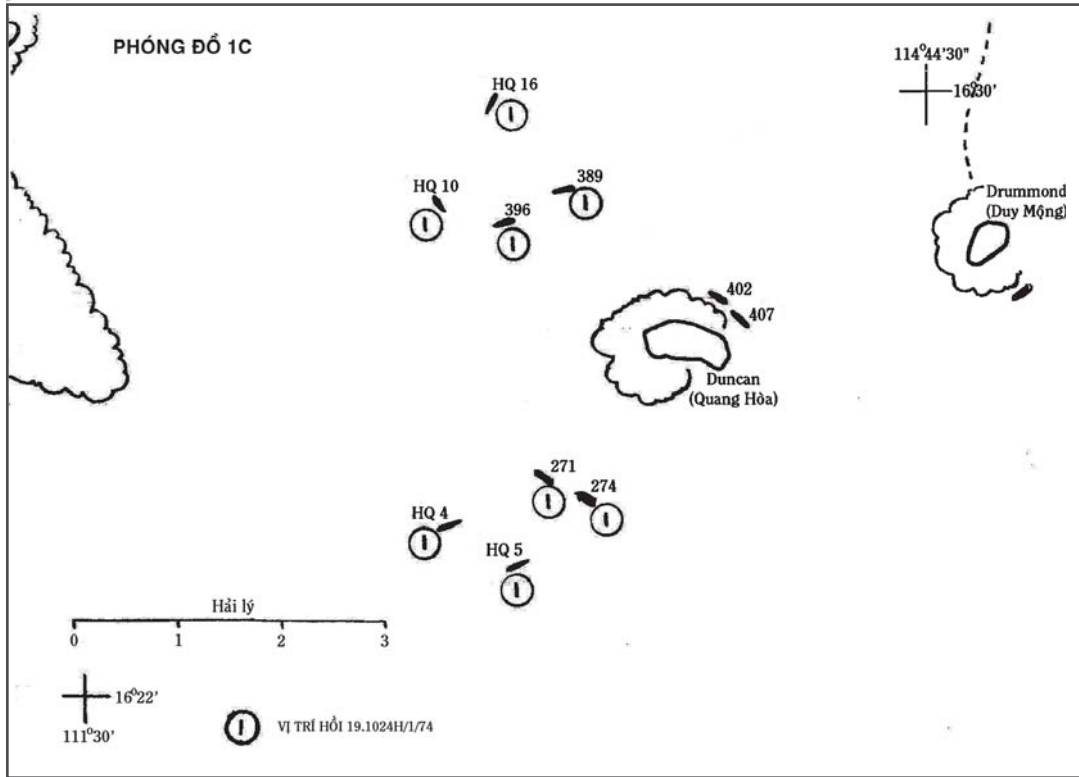
Đính kèm:

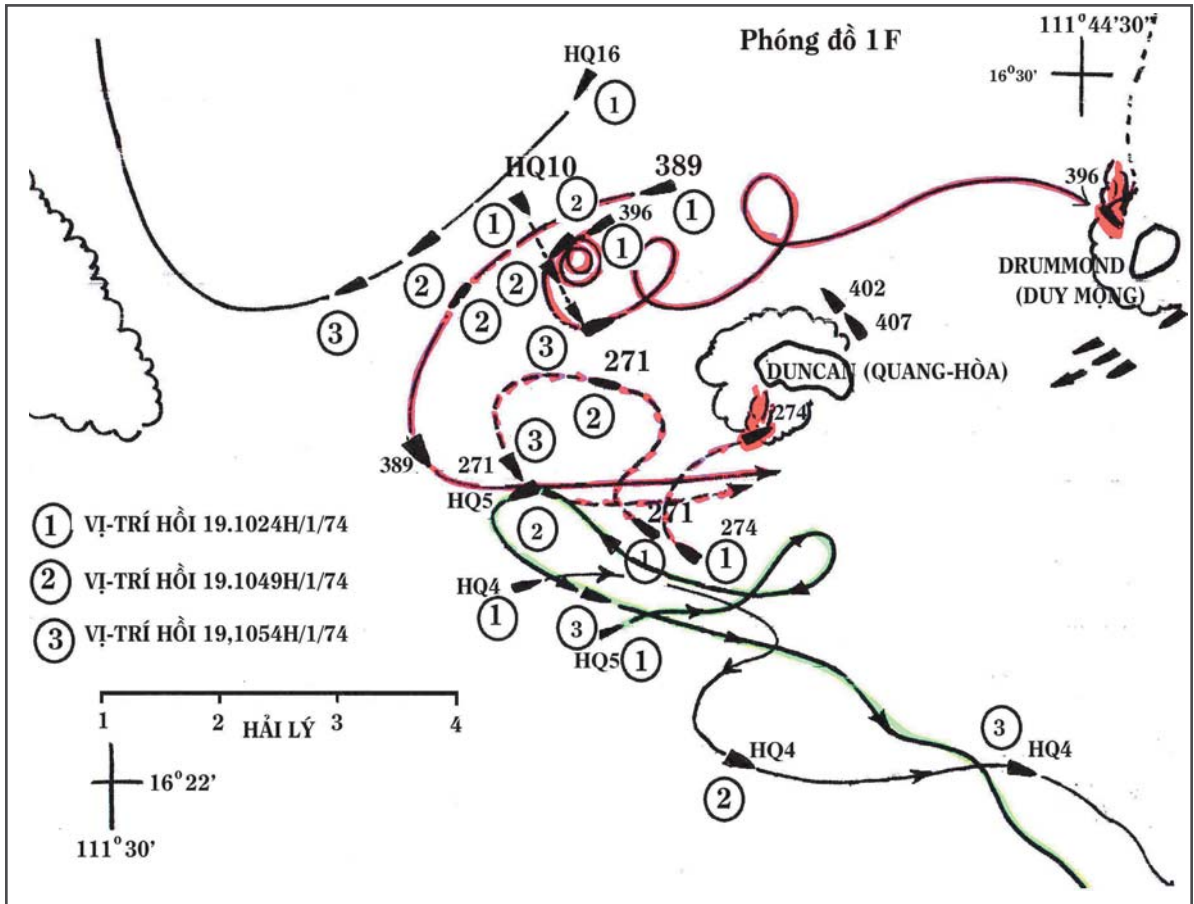
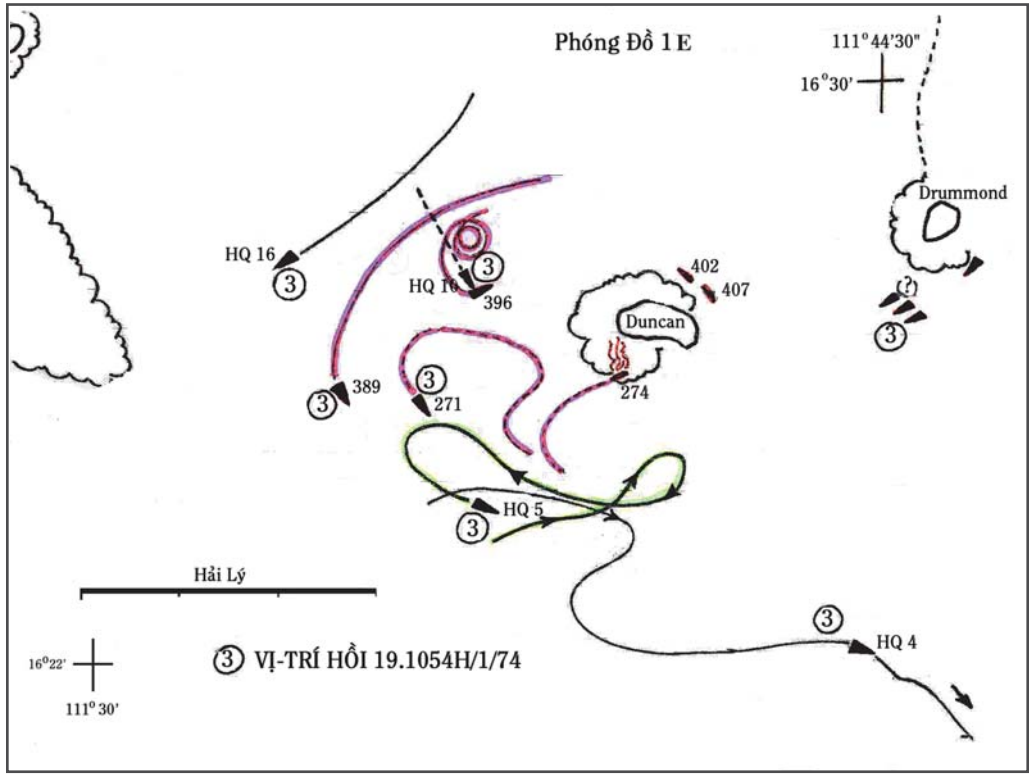
1. Phóng-đồ vận-chuyển của các chiến-hạm tham chiến.
2. Hải-trình các chiến-hạm sau Hải-Chiến Hoàng-Sa.
3. Phóng đồ tìm kiếm sau Hải-Chiến Hoàng-Sa.
4. Chi-tiết tổn-thất.
5. Tương quan lực-lượng
6. Danh-sách cấp chỉ-huy Hành-Quân tại vùng chiến Hoàng-Sa.
7. Tổ-chức tham-mưu của lực-lượng Hải-Quân tham-gia hành-quân THĐ 47.
8. Một vài hình-ảnh.

⁽¹⁾ Trích trong *Lược-Sử Tổ-Chức Hải-Quân Việt-Nam Cộng-Hòa* của Vũ-hữu-San và tài-liệu về Hoàng-Sa được phổ-biến trên internet.

Phóng-đồ vận-chuyển của các chiến-hạm tham chiến

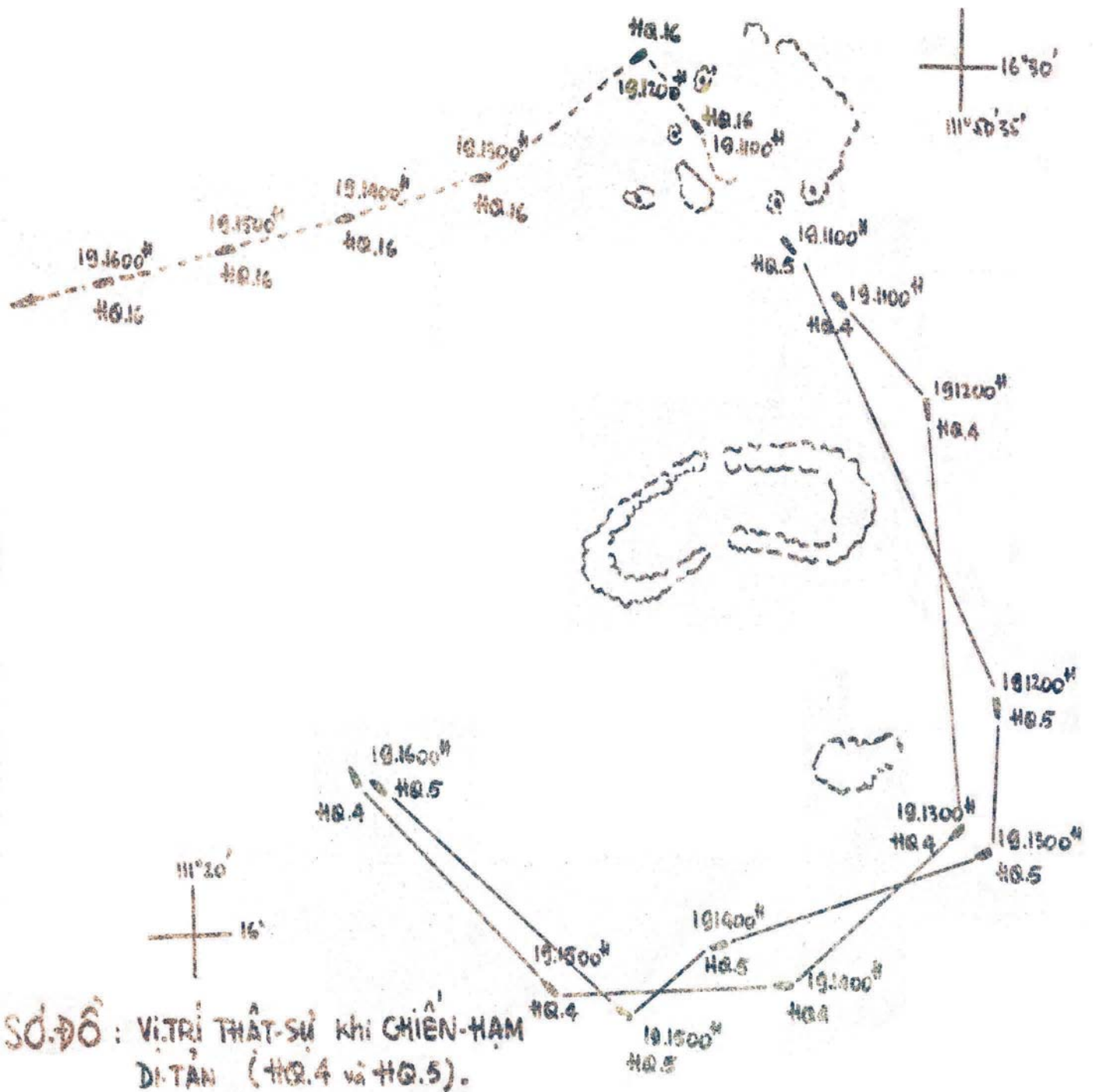






Hải-Trình Các Chiến-Hạm Sau Hải-Chiến Hoàng-Sa

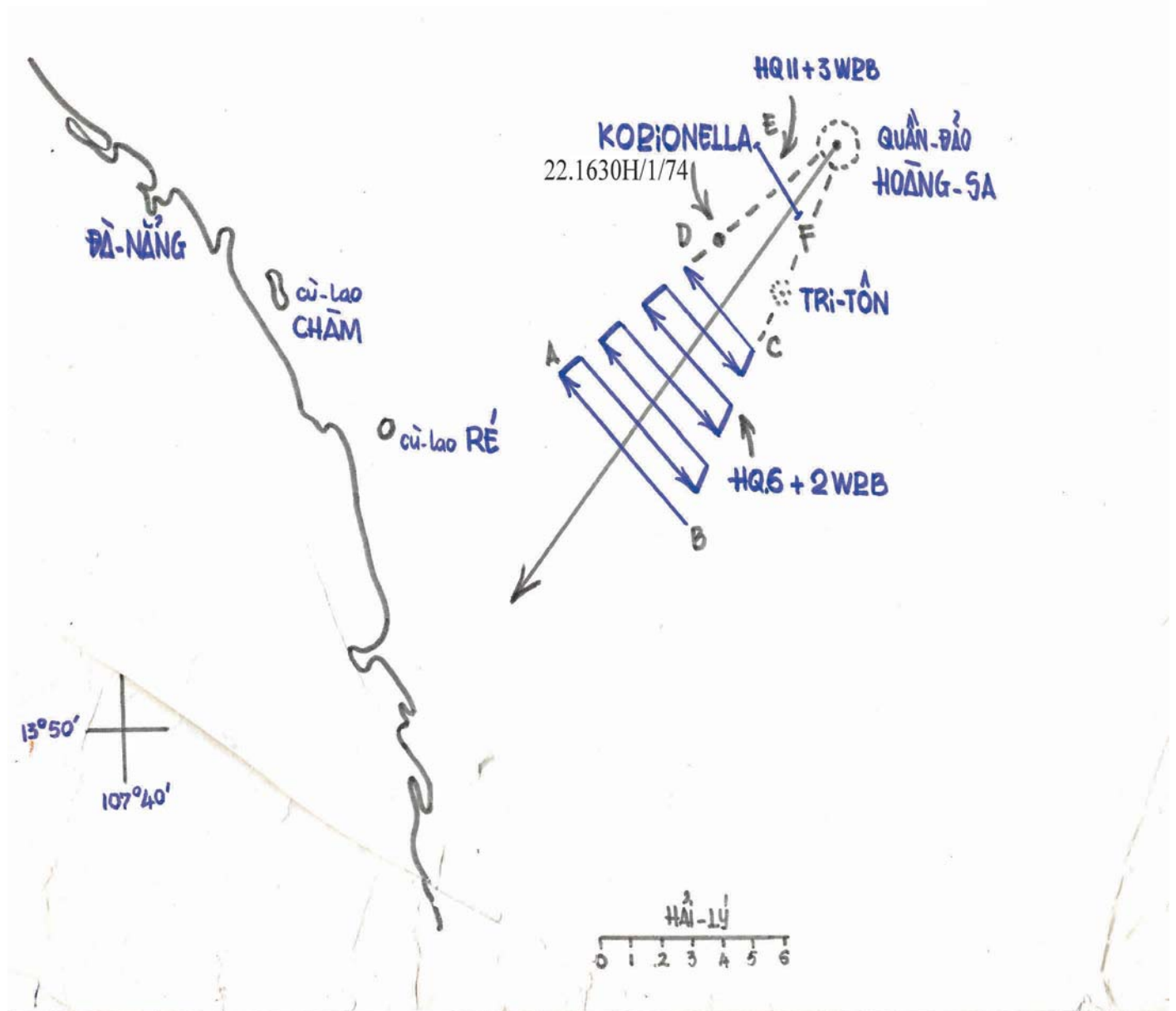
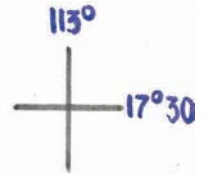
(Hồ sơ Hoàng-Sa của BTL/Hành-Quân Biển)



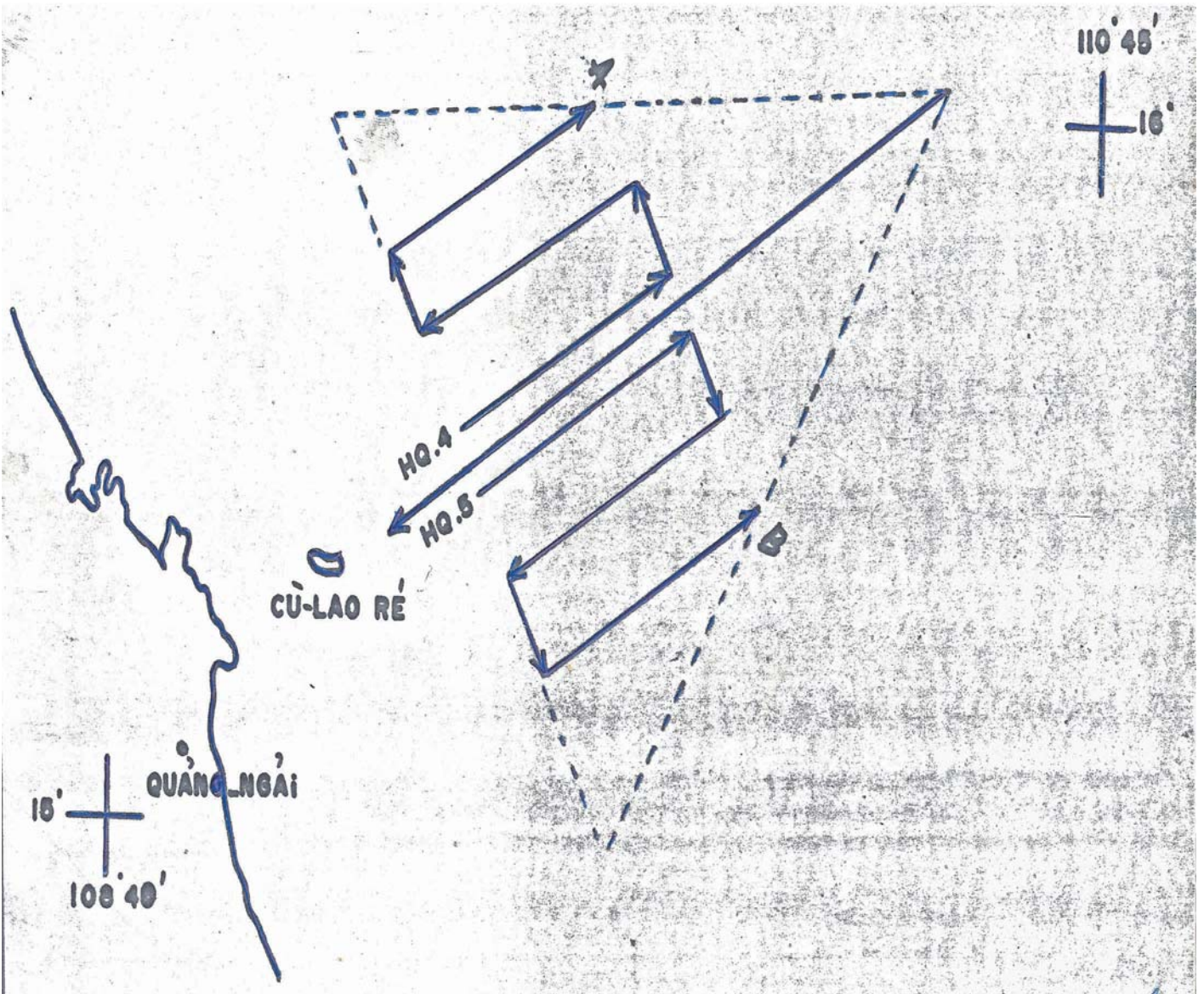
Phóng-Đồ Tìm Kiếm Sau Hải-Chiến Hoàng-Sa

(Hồ sơ Hoàng-Sa của BTL/Hành-Quân Biển)

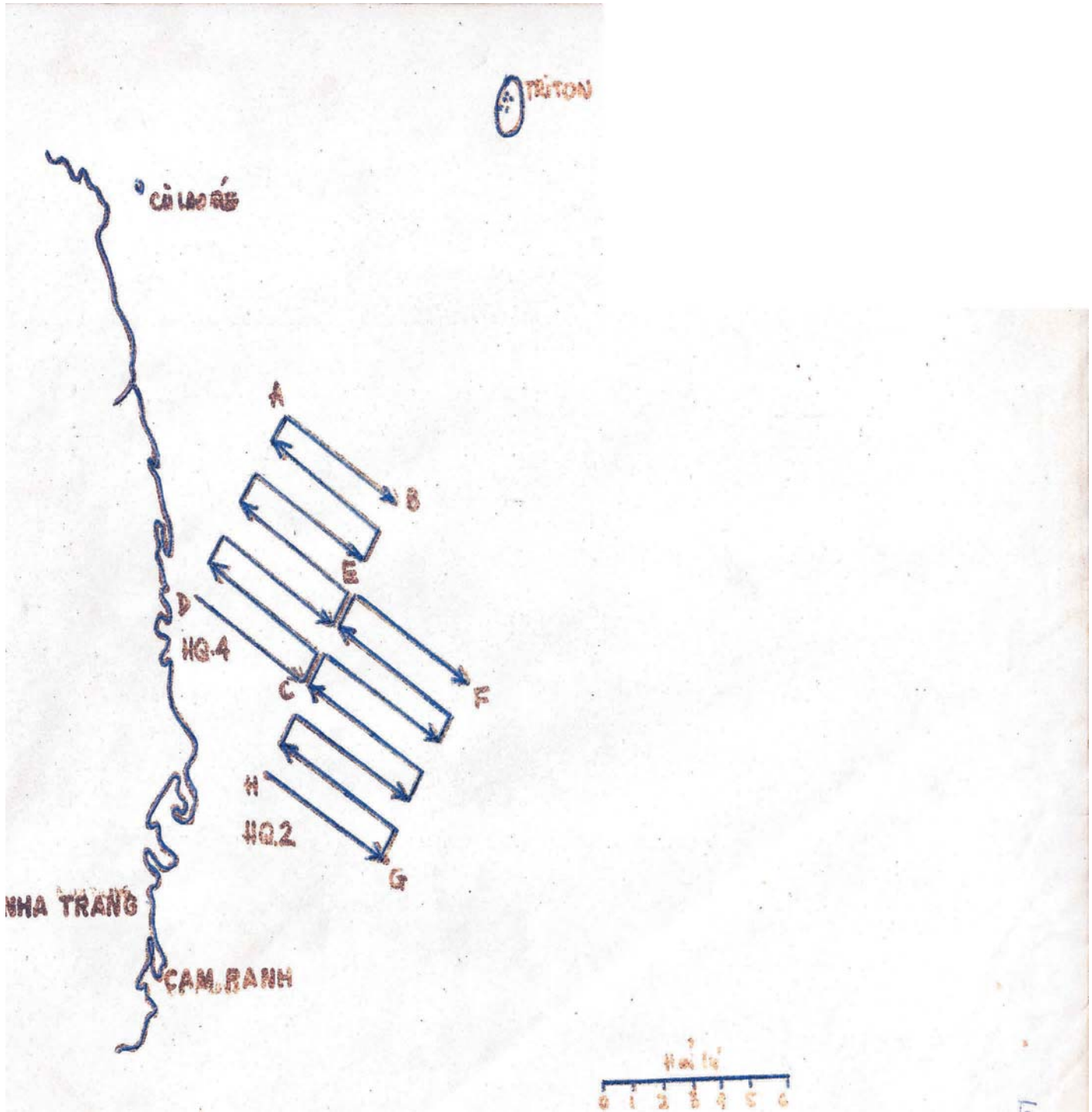
Phóng-Đồ # 1 Tỷ-Lệ: 1/2.802.000
KHU-VỰC TÌM KIẾM CỦA HQ 6 + 2 WPB
và HQ 11 + 3 WPB
từ: 191705H/1/74 đến: 22/1/74



Phóng-Đồ # 2 Tỷ-Lệ: 1/1.000.000
KHU-VỰC TÌM KIẾM CỦA HQ 4 và HQ 5
từ: 230620H/1/74 đến: 251400H/1/74



Phóng-Đồ # 3 Tỷ-Lệ: 1/2.802.000
KHU-VỰC TÌM KIẾM CỦA HQ 4 và HQ 2
từ: 310600H/1/74 đến: 051440H/2/74



CHI-TIẾT TỔN-THẤT

HQ 4

HƯ HẠI VẬT-CHẤT

- a/- Lườn tàu:
 - 37 Lỗ thủng trên tàu, đường kính 4 tấc. 44 lỗ thủng nhỏ hơn.
 - Hầm máy bị trúng đạn, dọc tả hạm bị trúng đạn.
- b/- Vận-chuyển:
 - Hầm trục chân vịt, phòng lái bị vô nước.
 - Hầm dầu bị vào nước.
- c/- Truyền-tin:
 - Radar phòng-không và hải-hành BKZ.
 - 4 Antennes vô-tuyến bị hư hại.
 - Mất 1 PRC. 25.
- d/- Trọng-pháo:
 - 01 Đại bác 76,2 ly BKZ.
- e/- Linh-tinh:
 - Mất 2 bè nổi với đầy-đủ dụng-cụ mutu-sinh và thực-phẩm.
 - Hệ-thống cứu-hỏa bị bể nhiều nơi.
 - Vũ-khí cá-nhân: mất 2 colt 45, 1 M.60, 2 M.79, 09 M.16.
 - 02 Kho tiếp-liệu ngập nước và hư hại một số vật liệu.

THIỆT-HẠI NHÂN-MẠNG

Địa-táng:
SQ: 1; HSQ: 0; ĐV: 1
Bị thương:
SQ: 3; HSQ 3; ĐV: 5

HQ 16

HƯ HẠI VẬT-CHẤT

- a/- Lườn tàu:
 - 6 Lỗ thủng trên tàu.
- b/- Vận-chuyển:
 - Máy chánh hữu BKZ.
 - Hầm máy B1 bị thủng 1 lỗ đường kính khoảng 5 tấc ở dưới mực nước hơn 1 thước. Nước vào làm ngập hầm máy.
 - Máy chánh 1 và 3 BKZ.
 - Một số phòng kho, kho nhỏ, một số máy phụ (Máy ép gió, bơm bị trục-trặc).
 - Chiến-hạm nghiêng về phía hữu 15°.
- c/- Truyền-tin:
 - Phòng IC ngập nước hư hại 80%, kho điện-tử 80%.
 - Radar hư hại 20%.
 - Antenne máy thâu R 390 đứt.
- d/- Trọng-pháo:
 - 127 ly BKZ.
 - Kho trọng-pháo, văn-phòng trọng-pháo 20% ngập nước.
- e/- Linh-tinh:
 - Kho đạn 127 ly bị thủng 1 lỗ đường kính 3 tấc.
 - Mất 6 bè cao-su.
 - Xuồng tả hạm bị lủng hư hại 10%.

THIỆT-HẠI NHÂN-MẠNG

Địa-táng: SQ: 0; HSQ: 1; ĐV: 1.
Bị thương: SQ: 0; HSQ: 1; ĐV: 2.

HQ 5

HƯ HẠI VẬT-CHẤT

- a/- Lườn tàu:
 - 50 lỗ thủng trên vỏ tàu và các ống đường kính 4 tấc.
- b/- Vận-chuyển:
 - Phần ống nước phía sau bị bể nhiều.
- c/- Truyền-tin:
 - Một số vật dụng *radar* bị hư hại (mất liên-lạc vô-tuyến tầm xa).
 - Hệ-thống điện phía trước bị rối loạn.
 - Mất 1 máy truyền-tin *PRC. 25*.
 - 1 máy thu R 1051 B/VRR.
- d/- Trọng-pháo:
 - Súng 127 ly BKZ phần điện.
 - Hầm đạn 127 ly bị ngập nước.
 - 2 súng 40 ly BKZ.
- e/- Linh-tinh:
 - Cháy kho tiếp-liệu, kho gạo.
 - 2 xuồng bị hư hại.
 - Nhà bếp bị hư hại.

THIỆT-HẠI NHÂN-MẠNG

Địa-táng:
SQ: 1; HSQ: 2; ĐV: 0.
Bị thương:
SQ: 3; HSQ: 4; ĐV: 4

HQ 10

HƯ HẠI VẬT-CHẤT

Hư hại 100%. HQ 10 bị chìm.

TỔN-THẤT NHÂN-MẠNG

Hạm-Trưởng tuần-tiết theo chiến-hạm.
Hạm-Phó tử thương
Địa-táng:
SQ: 0; HSQ: 1; ĐV: 0.
Thủy-táng:
SQ: 1; HSQ: 6; ĐV: 0
Mất tích theo chiến-hạm:
SQ: 6; HSQ: 15; ĐV: 33

Tổng cộng: 62 tử thương

HẢI-KÍCH

Tử thương: 1 SQ, 1 HSQ, 3 ĐV
3 Nhân-viên bị thương

TÌNH-TRẠNG NHÂN-VIÊN TRÊN CÁC ĐẢO

Cam-Tuyền (*Robert*): 14 nhân-viên HQ 4
Hoàng-Sa (*Pattle*): 34 nhân-viên Địa-Phương-Quân
và Bộ-Binh.

Tổng cộng: 48 bị Trung-Cộng bắt làm tù-binh.

I. Tương-quan lực-lượng giữa Hải-Quân Việt-Nam và Hải-Quân Trung-Cộng

Năm 1974
Hải-Quân Việt-Nam

- 2 Khu-trục-hạm
- 7 Tuần-dương-hạm
- 8 Hộ-tống-hạm
- 4 Trợ-chiến-hạm
- 3 Giang-pháo-hạm
- 20 Tuần-duyên-hạm
- 8 Dương-vận-hạm
- 24 Yểm-trợ và Tiếp-tế-hạm
- 188 Chiến-thuyền thuộc Duyên-Lực
- 128 Chiến-đỉnh thuộc Duyên-Lực
- 1.100 Giang-đỉnh thuộc Giang-Lực
- 39.426 Sĩ-quan và Đoàn-viên

Năm 1972 - 1973
Hải-Quân Trung-Cộng

- 41 Tiềm-thủy-đỉnh (máy *Diesel*)
- 8 Khu-trục-hạm (*Mine Laying*)
- 9 Khu-trục Hộ-tống-hạm (*Small Frigate*)
- 11 Hộ-tống-hạm (*Corvettes*)
- 37 Phi-tiền-đỉnh (*Komar*)
- 31 Sẵn tiềm-thủy-đỉnh (Hộ-Tống)
- 160 Pháo-tốc-đỉnh
- 200 Phóng-ngư-lôi-đỉnh
- 22 Duyên-giang-phòng-hạm
- 27 Trục-lôi-hạm
- 54 Tàu đổ bộ
- 33 Yểm-trợ và Tiếp-tế-hạm
- 375 Chiến-đỉnh linh tinh
- 150.000 Sĩ-quan và nhân-viên kể cả 16.000 Hải-Quân Không-Chiến và 20.000 Thủy-Quân-Lực-Chiến.

II. Tương-quan lực-lượng Ta và Địch ngày 19 tháng 1 năm 1974

Ta

1. Trên Biển

- 2 Tuần-dương-hạm (*WHEC*)
- 1 Khu-trục-hạm (*DER*)
- 1 Hộ-tống-hạm (*PCE*)

2. Trên Bộ

- 31 nhân-viên Biệt-Hải
- 43 nhân-viên Hải-Kích
- 15 nhân-viên Hải-Quân trên đảo *Money*.
- 14 nhân-viên trên đảo *Robert*.

Địch

1. Trên Biển

- 2 Hộ-tống-hạm (*Kronshtadt*)
- 2 Khu-trục-hạm (T43)
- 2 Tàu vũ-trang
- 1 Tàu buồm vũ-trang
- 1 Tàu chuyển-vận
- 3 *Kronshtadt* (xuất-hiện vào giai-đoạn cuối cùng của trận chiến)

2. Trên Bộ

- Khoảng 1 tiểu-đoàn trên đảo *Duncan*
- Lực-lượng trên đảo *Woody* ước lượng 1 trung-đoàn.

3. Trên không

- Ngày 19 tháng 1 năm 1974: 2 phi-tuần.
- Ngày 20 tháng 1 năm 1974: 14 phi-tuần (2 phi-tuần ném bom tại đảo *Pattle* và *Robert*).
- Ngày 21 tháng 1 năm 1974: 12 phi-tuần.
- Ngày 22 tháng 1 năm 1974: 14 phi-tuần.
- Ngày 23 tháng 1 năm 1974: 9 phi-tuần.
- Ngày 24 tháng 1 năm 1974: 36 phi-tuần.

Danh-sách cấp chỉ-huy hành-quân tại vùng chiến Hoàng-Sa

1. Chỉ-Huy-Trưởng Hành-Quân kiêm Sĩ-Quan Chỉ-Huy Chiến-Thuật: Hải-Quân Đại-Tá Hà-văn-Ngạc (Chỉ-Huy-Trưởng Hải-Đội 3)
2. Hạm-Trưởng Khu-trục-hạm Trần-khánh-Dư HQ 4: Hải-Quân Trung-Tá Vũ-hữu-San
3. Hạm-Trưởng Tuần-dương-hạm Trần-quốc-Toản HQ 5: Hải-Quân Trung-Tá Phạm-trọng-Quỳnh
4. Hạm-Trưởng Tuần-dương-hạm Lý-thường-Kiệt HQ 16: Hải-Quân Trung-Tá Lê-văn-Thự
5. Hạm-Trưởng Hộ-tống-hạm Nhựt-Tảo HQ 10: Hải-Quân Thiếu-Tá Nguy-văn-Thà (được truy thăng Trung-Tá)
6. Trưởng Toán Hải-Kích: Hải-Quân Đại-Úy Nguyễn-minh-Cảnh.

Tổ-chức tham-mưu của lực-lượng Hải-Quân tham-dự Hành-Quân THĐ 47 (Trung-Ướng và Vùng I Duyên-Hải)

1. **Tại trung-ương Bộ Tham-Mưu** gồm: thành-phần của Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Lưu-Động Biển hoạt-động kể từ ngày 16 tháng 1 năm 1974 với:
 - Tư-Lệnh Chiến-Dịch/THĐ/Biển: Đề-Đốc Trần-văn-Chơn, Tư-Lệnh Hải-Quân Việt-Nam.
 - Tham-Mưu-Trưởng - BTL/HhQ/LĐ/Biển: HQ Đại-Tá Phạm-mạnh-Khuê.
 - Trưởng P2 BTL/HhQ/LĐ/Biển: HQ Đại-Úy Dương-văn-Bang.
 - Trưởng P3: HQ Trung-Tá Lê-thành-Uyển.
 - Trưởng P4: HQ Đại-Úy Cơ-Khí Trần-vĩnh-Tuấn.
 - Trưởng P6: HQ Thiếu-Tá Phạm-duy-Anh.
 - Giám-Đốc TTHQ/LĐ/ Biển: HQ Thiếu-Tá Phạm-ngọc-Lộ.
2. **Bộ Chỉ-Huy Tiên-Phương** của Tư-Lệnh Hải-Quân tại Vùng I Duyên-Hải:
 - Tư-Lệnh HQVN: Đề-Đốc Trần-văn-Chơn.
 - Tư-Lệnh-Phó HQVN: Đề-Đốc Lâm-ngươn-Tánh.
 - HQ Đại-Tá Nguyễn-ngọc-Quỳnh: BTL/HQ/ Khối Hành-Quân.
 - HQ Đại-Tá Nguyễn-văn-Thiện: BTL/Hạm-Đội.
 - HQ Đại-Tá Trần-văn-Triết thuộc BTL/HQ/K. Chiến-Tranh Chính-Trị
 - HQ Trung-Tá Võ-Sum: BTL/HQ/Phòng 6.
 - HQ Thiếu-Tá Nữ Cán-Sự Xã-Hội Lê-kim-Sa: BTL/HQ/Phòng Xã-Hội.
3. **Tại Vùng I Duyên-Hải** kể từ ngày 18.1000H/1/74:
 - Tư-Lệnh-Phó Hải-Quân HQVN: Đề-Đốc Lâm-ngươn-Tánh giám sát hành-quân cho tới 19.1100H/1/74.
 - Tư-Lệnh Vùng I Duyên-Hải kiêm Tư-Lệnh Lực-Lượng Đặc-Nhiệm 231: Phó-Đề-Đốc Hồ-văn-Kỳ-Thoại.
 - Tham-Mưu-Trưởng Hành-Quân/LLĐN 231: HQ Trung-Tá Lê-thành-Uyển (BTL/ Hành-Quân Biển tăng phái cho Vùng I Duyên-Hải)
 - Phụ-Tá Tham-Mưu-Trưởng/Hành-Quân: HQ Trung-Tá Nguyễn-mạnh-Trí.
 - Phụ-Tá Tham-Mưu-Trưởng/Tiếp-Vận: HQ Thiếu-Tá Lê-văn-Ngàn.

Một vài hình-ảnh tại vùng chiến Hoàng-Sa



*Cờ và tấm bảng gỗ của Trung-Cộng
trên đảo Cam-Tuyền
(ngày 17 tháng 1 năm 1974)
(Hồ-sơ Hải-chiến Hoàng-Sa của
BTL / Hành-Quân Biển)*



*Chiến-hạm Kronshtadt 271 của Trung-Cộng, ảnh chụp ngày 17 tháng 1 năm 1974
(Hồ-sơ Hải-Chiến Hoàng-Sa của BTL/Hành-Quân Biển)*



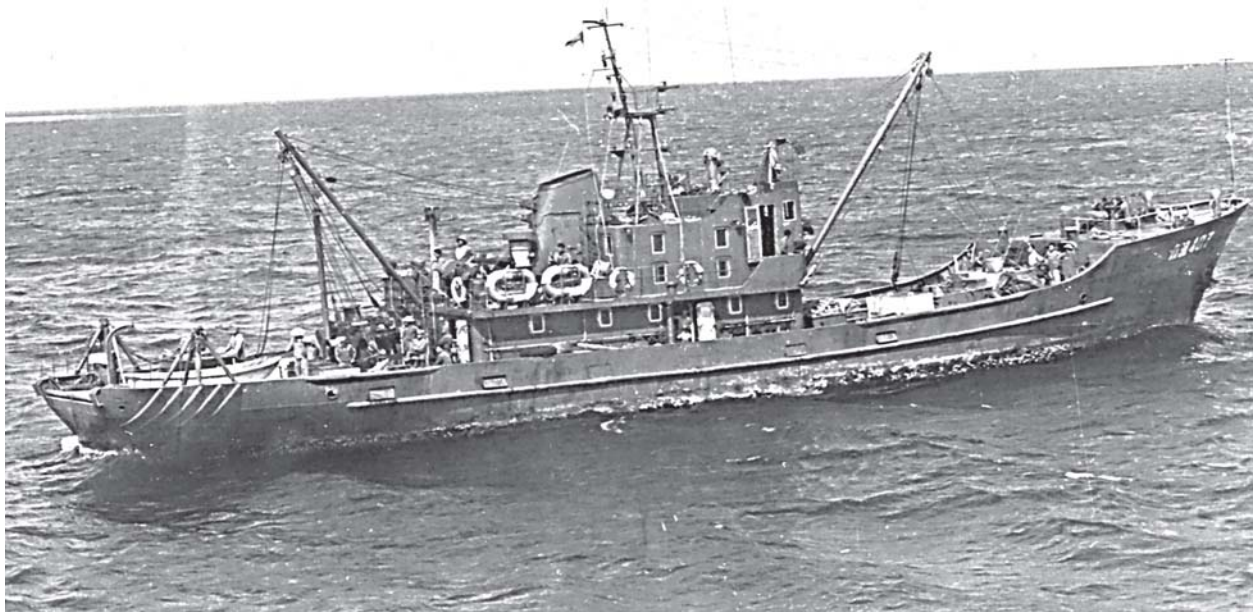
*Chiến-hạm Kronshtadt 274 của Trung-Cộng ảnh chụp ngày 17 tháng 1 năm 1974
bị HQ 5 bắn chìm ngày 19 tháng 1 năm 1974
(Hồ-sơ Hải-Chiến Hoàng-Sa của BTL/Hành-Quân Biển)*



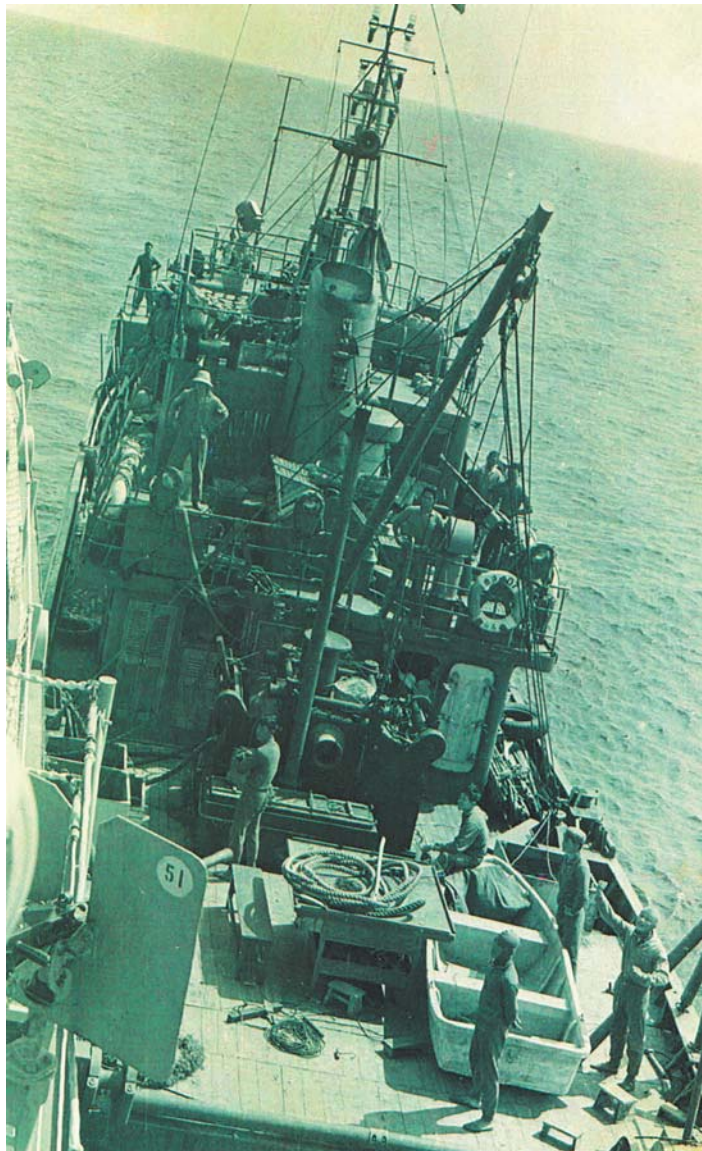
*Tàu tiếp-tế Trung-Cộng cắt đường đi của HQ 4, ảnh chụp ngày 18 tháng 1 năm 1974.
(Hồ-sơ Hải-Chiến Hoàng-Sa của BTL/Hành-Quân Biển)*



*Các tàu tiếp-tế và tiểu-đỉnh bọc sắt của Trung-Cộng tại đảo Quang-Hòa
- Ảnh chụp ngày 18 tháng 1 năm 1974 -
(Hồ-sơ Hải-Chiến Hoàng-Sa của BTL/Hành-Quân Biển)*



*Tàu tiếp-tế Trung-Cộng ảnh chụp gần (ngày 18 tháng 1 năm 1974)
(Hồ-sơ Hải-Chiến Hoàng-Sa của BTL/Hành-Quân Biển)*



*Tàu tiếp-tế Trung-Cộng đến sát HQ 4 (bên trái trong hình)
tỏ thái-độ khiêu-khích.
Ảnh chụp ngày 18 tháng 1 năm 1974
(Hồ-sơ Hải-Chiến Hoàng-Sa của BTL / Hành-Quân Biển)*

HỒ-SƠ HẢI-CHIẾN HOÀNG-SA

CỦA ỦY-BAN NGHIÊN-CỨU / HẢI-CHIẾN HOÀNG-SA / BỘ TƯ-LỆNH HẢI-QUÂN / VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Lời mở đầu của Ban Hải-Sử.

- 1.- Một số những tài-liệu này bị thất lạc từ lâu nhưng phần lớn đã tìm lại được trong thời-gian gần đây. HQ Đại-Tá Phạm-mạnh-Khieu là sĩ-quan đảm-nhiệm mục “Hải-Chiến Hoàng-Sa” trong Hải-Sử Tuyển-Tập phụ-trách hồ sơ này.
- 2.- Ủy-Ban Nghiên-Cứu Trận Hải-Chiến Hoàng-Sa thuộc Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân được thành lập từ tháng 3 năm 1974 đến tháng 12 năm 1974 với thành phần chính gồm có:
 - Đê-Đốc Lâm-nguơn-Tánh, Tư-Lệnh-Phó Hải-Quân
 - Phó Đê-Đốc Diệp-Quang-Thủy, Tham-Mưu-Trưởng Hải-Quân
 - Phó Đê-Đốc Đinh-Mạnh-Hùng, Phụ-Tá Tư-Lệnh Hải-Quân Hành-Quân Sông
 - Phó Đê-Đốc Nguyễn-hữu-Chí, Tư-Lệnh Hải-Quân Vùng III Sông-Ngòi
 - HQ Đại-Tá Phạm-mạnh-Khieu, Tham-Mưu-Trưởng Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển
 - HQ Đại-Tá Cơ-Khi Nguyễn-văn-Lịch, Giám-Đốc Hải-Quân Công-Xưởng
 - Các Trưởng Khối và Trưởng Phòng liên hệ thuộc Bộ-Tư-Lệnh Hải-Quân.
- 3.- Biên-bản buổi họp của Ủy-Ban Nghiên-Cứu Trận Hải-Chiến Hoàng-Sa trong các ngày 2 tháng 5 năm 1974 và 11 tháng 7 năm 1974 cũng như Phần Thuyết-Tình của Tiểu-Ban Chiến-Thuật là những tài-liệu mật chính-thức về Hải-Chiến Hoàng-Sa của BTL/HQ/Hành-Quân Biển. Đây là lần đầu tiên, kể từ năm 1974, những tài-liệu này được phổ biến.

THƯỢNG KHẨN

KÍN

KBC. 3317, ngày 08 tháng 05 năm 1974

Việt-Nam Cộng-Hòa
Bộ Quốc-Phòng
Bộ Tổng Tham-Mưu
Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa
Hải-Quân
Bộ Tư-Lệnh
Số: 132 /HQ/P.5/BB/K

**BIÊN-BẢN BUỔI HỌP CỦA
ỦY-BAN NGHIÊN-CỨU TRẬN HẢI-CHIẾN HOÀNG-SA**

I.- TÓNG-QUÁT :

- Chủ-tọa : Đề-Đốc Tư-Lệnh-Phó Hải-Quân, kiêm Chủ-Tịch Ủy-Ban
- Địa-điểm : Phòng Tình-Hình Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân
- Ngày-giờ : Ngày 02-05-1974, từ 09.25H đến 11.25H
- Đề-Tài : Tiểu-Ban Chiến-Thuật trình-bày về tổ-chức tham-mưu và tổ-chức lực-lượng hành-quân THĐ 47.
- Phụ-Trách : Tiểu-Ban Phối-Hợp.
- Thư-Ký : HQ Trung-Tá BÙI-ĐỨC-TRỌNG, Trưởng-Phòng 5

II.- THÀNH-PHẦN THAM-DỰ:

- | | | |
|--------------|------------------|-----------------------|
| - Phó Đề-Đốc | DIỆP-QUANG-THỦY | TMT/HQ |
| - Phó Đề-Đốc | ĐINH-MẠNH-HÙNG | CHT/HhQ/LĐ/Sông |
| - Phó Đề-Đốc | NGUYỄN-HỮU-CHÍ | TL/Vùng III Sông-Ngòi |
| - HQ Đại-Tá | PHẠM-MẠNH-KHUÊ | TMT/HhQ/Biển |
| - HQ Đại-Tá | LƯƠNG-THANH-TÙNG | TMP/TV |
| - HQ Đại-Tá | TRỊNH-XUÂN-PHONG | TMP/QH |
| - HQ Đại-Tá | NGUYỄN-VÂN | TP/PTHT |
| - HQ Đại-Tá | NGUYỄN-VĂN-LỊCH | HQCX |
| - HQ Đại-Tá | ĐẶNG-TRẦN-DZU | BTL/HQ/K/HhQ |
| - HQ Đại-Tá | TRẦN-BÌNH-PHÚ | TMP/NV |

III.- NỘI-DUNG BUỔI HỘI:

Khai-mạc buổi hội Đề-Đốc Tư-Lệnh-Phó Hải-Quân kiêm Chủ-Tịch UBNC/THC/HS chỉ-thị Tiểu-Ban Chiến-Thuật trình-bày về tổ-chức tham-mưu và tổ-chức lực-lượng trong vấn-đề thiết-kế hành-quân THĐ. 47.

A.- Phần Thuyết-Trình:

Phó Đề-Đốc CHÍ và Đại-Tá KHUÊ trình-bày về tổ-chức tham-mưu và tổ-chức lực-lượng trong cuộc Hành-Quân THĐ. 47 và sau đó về tương-quan lực-lượng giữa Hải-Quân Việt-Nam và Hải-Quân Trung-Cộng (xem bài Thuyết-Trình đính kèm)⁽¹⁾.

B.- Phần Thảo-Luận:

Phần thảo-luận chánh-yếu là phân-tách 5 điểm nhận-xét của Tiểu-Ban Chiến-Thuật và thảo-luận từng điểm một để Tiểu-Ban Huấn-Luyện thấu-thập dữ-kiện và lấy 5 điểm này làm đề-tài nghiên-cứu kinh-nghiệm chiến-trường về sau. Các vấn-đề sau đây được nêu lên:

1/- Lệnh phân-chia các lực-lượng có làm Lệnh viết không và các Lệnh này có đến đơn-vị

KÍN

KÍN

tham-chiến là các chiến-hạm không?

- 2/- Ở Trung-Ương và ở Vùng I Duyên-Hải đã sử-dụng hai chỉ-danh Lực-Lượng khác nhau: LL.230 và LL.231. Như vậy có đúng nguyên-tắc không?
- 3/- Phần điều-động lực-lượng tăng-phái tới vùng chậm hơn sự quyết-định đánh gấp của thượng-cấp. Lý-do của sự chậm-trễ và có ảnh-hưởng đến kết-quả hành-quân không?
- 4/- Hải-Kích và Biệt-Kích đến đêm 18/01/74 mới được nhân-viên HQ 4 và HQ 16 thay-thế để có quân-số đủ bộ chiếm Quang-Hòa ngày 19/01/74. Nếu được thay thế sớm hơn có ảnh-hưởng đến kết-quả hành-quân hay không?
- 5/- Hạm-Trưởng HQ 4 được chỉ-định làm O.T.C. cho PĐĐN. 231.7.1.1 gồm HQ 4 và HQ 5 trong khi đó Hải-Đội-Trưởng là Đại-Tá NGẠC và BCH/HQ lại ở trên HQ 5. Như vậy có đạt được nguyên-tắc thống-nhất chỉ-huy và việc điều-động có gặp khó-khăn không?
- 6/- BCH/HhQ chỉ gồm có Đại-Tá NGẠC trên HQ 5. Như vậy có trở-ngại cho Đại-Tá NGẠC không? Hoặc gây trở-ngại cho chiến-hạm (trường-hợp trung-dụng nhân-viên chiến-hạm) không?

C. Phần Giải-Quyết:

Hội-Trưởng phân-tách, thảo-luận và giải-quyết như sau:

- 1/- Về Lệnh viết xuống đến đơn-vị tham-chiến thì Tiểu-Ban Chiến-Thuật cho biết là từ Trung-Ương đã chuyển lệnh ra VIZH bằng âm-thoại trước và sau đó điều-chỉnh bằng Lệnh Hành-Quân sau. Còn từ VIZH thì chuyển được 1 Lệnh viết tức là 1 Lệnh phân-đoạn đến một vài chiến-hạm, còn lại thì chuyển bằng âm-thoại. Vấn-đề này sẽ được phân-tách rõ-ràng và chi-tiết hơn ở phần diễn tiến tại VIZH.

Tuy nhiên có nhiều quan-điểm khác cho rằng vấn-đề này quan-trọng và thêm ý-kiến:

- a)- Đại-Tá NGẠC đã có họp các Hạm-Trưởng HQ 5 và HQ 4 để cho biết chi-tiết về Lệnh nhận được. Nhưng khuyết-điểm là không hội đủ tất cả các Hạm-Trưởng tham-dự hành-quân tuy trong hoàn-cảnh cho phép thực-hiện cuộc tiếp-xúc trực-tiếp này (có chiến-hạm neo trong vịnh) và điều này rất quan-trọng vì lẽ có Hạm-Trưởng HQ 16 là giới-chức chỉ-huy Phân-Đoàn phía Bắc lại không được họp.
- b)- Những Lệnh quan-trọng như trường-hợp ở đây cần phải được các đơn-vị tham-chiến thấu-triệt rõ-ràng để chuẩn-bị tư-tưởng thay vì chuyển bằng âm-thoại không lọt hết được tinh-thần, mất thời-gian tính và cũng có thể bị địch nghe ngóng truyền-tin.

- 2/- Về vấn đề sử-dụng chỉ-danh khác nhau (230 và 231) có các quan-điểm như sau:

- a)- Khi lấy chỉ-danh LL.230 tức là Trung-Ương chỉ-huy nhưng đến khi VIZH lấy chỉ-danh là LL.231 tức là mặc nhiên VIZH đã được ủy-quyền chỉ-huy và do đó lấy chỉ-danh LL cơ-hữu. Việc này gây cho ta có cảm-giác là Trung-Ương chỉ làm Lệnh hành-quân và sau đó hoàn-toàn giao-phó cho VIZH. Và đến khi đơn-vị này phải làm Lệnh Hành-quân vì không thể lấy chỉ-danh 230 (dành cho Trung-Ương) phải lấy chỉ-danh cơ-hữu là 231.

KÍN

KÍN

- b)- Vấn-đề này đã được thảo-luận nhiều trong các buổi họp trước về thiết-kế Hành-Quân. Đúng ra TL/VIZH kiêm nhiệm hai chức-vụ: 1 chức-vụ với danh-nghĩa chỉ-huy trực-tiếp THĐ. 47 và chức-vụ khác là TL/VIZH. Do đó đúng ra phải quan-niệm đây là cuộc hành-quân riêng ngoài lãnh-vực của LL.231 cơ-hữu và khi làm Lệnh Hành-Quân phải lấy chỉ-danh 230 vì phải tham-chiếu Lệnh Hành-Quân THĐ. 47 và sử-dụng 1 lực-lượng.
- c)- Nếu lấy nguyên-tắc chỉ-danh 230 dành cho Trung-Ương thì đúng ra từ Trung-Ương phải phân chia Lực-lượng rõ ràng như sau:
- 230.1: Lực-lượng hành-quân ngoài biển.
 - 230.2: Lực-lượng thuộc VIZH yểm-trợ trực-tiếp chiến-trường.
 - 230.3: Lực-lượng hậu-phương yểm-trợ tổng-quát.
- Và tiếp theo đó trong từng Lực-Lượng sẽ được phân chia và lấy chỉ-danh thích-hợp. Như vậy mới thực-tiến (rational), hợp lý, và đạt được thống-nhất chỉ-huy.
- d)- Bài học cho vấn-đề này là phải duyệt lại chỉ-danh và cách sử-dụng chỉ-danh cho đúng hầu tránh mọi mâu-thuẫn trong tương-lai.
- 3/- Về vấn-đề điều-động lực-lượng tăng-phái chậm hơn quyết-định của Thượng-cấp, có các quan-điểm như sau:

- a)- Trường-hợp này bất-khả-kháng bởi lẽ vận-tốc các chiến-hạm quá chậm và sự việc lại xảy ra quá nhanh. Duyệt qua diễn-tiến tổ-chức hành-quân, chúng ta thấy rõ không đủ (nếu không muốn nói là không có) thời-gian chuẩn-bị. Bộ Tham-Mưu đã phải vừa nhận lệnh, chuyển lệnh bằng âm-thoại trước, đồng thời phải thiết-kế, thảo kế-hoạch và điều-động phương-tiện. Như vậy ta thấy rõ diễn-tiến dồn-đập, và vì tranh-thủ thời-gian đã phải thi-hành như vậy. Do đó có thể nói khuyết-điểm là vì hoàn-cảnh giới-hạn. Tuy nhiên trên phương-diện chiến-thuật thì đây là một khuyết-điểm lớn vì thiếu chuẩn-bị và sẵn-sàng nên gây nhiều trở-ngại để đi đến thành-công.

Giả thử ta đã có kế-hoạch sẵn-sàng đối-phó theo nhiều giả-thuyết đặt ra từ trước thì chắc-chắn sẽ không gặp nhiều khó-khăn trở-ngại như trường-hợp vừa qua.

Đây là một vấn-đề đáng lưu-tâm và là một bài học quan-trọng để từ bây giờ ta phải đặt ra mọi giả-thuyết hữu-ly đối với các quốc-gia có thể trở thành thù địch ngõ hầu có các kế-hoạch thích-hợp với mọi trường-hợp khả-hữu trong tương-lai. Ngoài ra các giả-thuyết cũng cần được đưa ra cho các khóa-sinh Trường Chỉ-Huy Tham-Mưu Hải-Quân để nghiên-cứu, thảo-luận và thâm-thập càng nhiều ý-kiến càng tốt. Một vài thí-dụ điển-hình như trường-hợp Trường-Sa đối với các quốc-gia vừa bạn vừa thù như Trung-Cộng, Trung-Hoa Quốc-Gia và Phi-Luật-Tân.

- b)- Vấn-đề điều-động chậm trong trường-hợp này bất-khả-kháng nhưng có phần khác cần chú-ý là tình-trạng chiến-hạm được sẵn-sàng mới là quan-trọng. Bởi lẽ nếu điều-động kịp thời nhưng không sẵn-sàng chiến-đấu cũng không kết-quả. Trong vấn-đề này thì kế-hoạch phân-tán chiến-hạm ra Vũng-Tàu đã ảnh-hưởng nhiều đến tình-trạng sẵn-sàng của chiến-hạm và tinh-thần chiến-đấu của nhân-viên. Lấy thí-dụ có nhiều hư-hỏng đáng lý ra đoàn-viên cố-gắng có thể sửa chữa được nhưng lại sợ chiến-hạm

KÍN

KÍN

kiển-dụng phải ở Vũng-Tàu nên bỏ mặc cho hư hỏng để trở thành bất-kiển-dụng và sửa ở Hải-Quân Công-Xưởng.

4/- Về vấn-đề thay thế Hải-Kích và Biệt-Hải chậm thì chỉ được nêu ra để xét khía-cạnh thi-hành lệnh của HQ 4 bởi vì vấn-đề sẽ được phân-tách chi-tiết hơn ở phần thi-hành trong các buổi hội sau. Điểm nêu ra là HQ 4 đáng lẽ phải đổ sớm lên Duy-Mộng để thay thế nhân-viên Hải-Kích nhưng đã nêu ra nhiều lý-do lẩn-thẩn để làm chậm trễ công-tác thay-
thế. Giả-thuyết đặt ra là nếu HQ 4 thi-hành lệnh đúng theo thời-gian và chiếm Duy-Mộng ngày 18/01/74 (vì lúc này chưa có Trung-Cộng trên đảo) thì hậu-quả sẽ ra sao?

Hội-Trường đồng-ý sẽ nêu lại vấn-đề khi thảo-luận đến phần thi-hành ở các buổi hội sau.

5/- Về vấn-đề Hạm-Trưởng HQ 4 được chỉ-định làm OTC cho Phân-Đội trong đó gồm HQ 5 và HQ 4 trong khi đó Hải-Đội-Trưởng là Đại-Tá NGẠC lại ở trên HQ 5 để chỉ-huy hành-quân, có nhiều quan-điểm như sau:

a)- Nói chung OTC và Chỉ-Huy-Trưởng Hành-quân không ở cùng chiến-hạm không có trở-ngại bởi lẽ mỗi vị có một phần-hành riêng biệt. Còn về quyết-định của Chỉ-Huy-Trưởng Hành-Quân ở trên chiến-hạm nào là do sáng-suốt của vị này. Tuy nhiên trong trường-hợp này thì nếu CHT/HhQ ở trên HQ 4 sẽ chỉ-huy dễ-dàng hơn và thuận-tiện hơn bởi lẽ một Soái-Hạm phải có phần nào tự-do hành-động và lại đặt dưới quyền chỉ-huy chiến-thuật của một giới-chức khác thì bất-tiện và gặp nhiều trở-ngại.

b)- Có quan-điểm cho rằng nếu phân-tách thì chỉ-huy chiến-thuật là sao? Chỉ-huy Chiến-thuật là điều-động tác-chiến tại chỗ cho một lực-lượng trong một khu-vực và cùng một nhiệm-vụ. Nếu như vậy thì chỉ cần một vị OTC và vị này sẽ là Đại-Tá NGẠC đồng thời chỉ-huy hành-quân.

c)- Bài học của vấn-đề là nghiên-cứu lại quan-niệm OTC và áp-dụng cho đúng bởi vì rút kinh-nghiệm trong trận Hải-Chiến Hoàng-Sa thì đã không đạt được nguyên-tắc thống-nhất chỉ-huy và việc điều-động đã gặp quá nhiều trở-ngại bởi vì các đơn-vị trưởng đã lúng-túng không biết phải thi-hành Lệnh của giới-chức nào.

6/- Về vấn-đề BCH/HhQ chỉ có Đại-Tá NGẠC đơn-độc thì Hội-trường có nhận-xét như sau:

Đây là một khuyết-điểm không những trên phương-diện tổ-chức tham-mưu, mà còn khuyết-điểm về tổ-chức điều-hợp. Kết-quả về kiểm-khuyết tổ-chức tham-mưu cho thấy là các phần-hành về điều-hành chiến-hạm (như trực canh v.v...) không thi-hành đúng theo thủ-tục và thông-lệ Hải-Quân, như là ghi lại chính-xác các diễn-tiến, các lệnh, các hoạt-động của chiến-hạm v.v... Bằng chứng một số lớn tài-liệu sưu-tra hiện nay do Ủy-Ban thâu-thập được đều là tài-liệu chép lại và không chắc là đã đúng sự thật. Nhưng dù có kiểm-khuyết về tổ-chức tham-mưu như trường-hợp bất-khả-kháng ở đây thì cũng vẫn có thể làm được các phần-hành trên bằng cách trưng-dụng sĩ-quan và nhân-viên của chiến-hạm để tổ-chức điều-hợp các hoạt-động cần-thiết cho BCH/HhQ. Bởi vì các chiến-hạm tham chiến đều được trang-bị từ 120 đến 150% thành-phần sĩ-quan. Nhưng ở đây không ghi-nhận đã có thi-hành như vừa nói.

KÍN

KÍN

IV.- CHỈ-THỊ BẾ-MẠC:

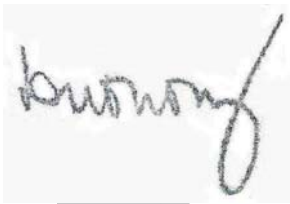
Đề-Đốc Tư-Lệnh-Phó Hải-Quân kiêm Chủ-Tịch UB/NC/THC/HS chỉ-thị:

- 1/- Duyệt-xét lại việc đặt một BCH nhẹ ở cạnh BCH/HhQ của VIZH có ưu-khuyết-điểm gì? Nghiên-cứu để có đường lối tổ-chức trong tương-lai.
- 2/- Về vấn-đề OTC ở HQ 5 thay vì HQ 4 thì theo lời tường-thuật của Hạm-Trưởng HQ 4 thì chiến-hạm này (HQ 4) có trương lệnh-kỳ của Hải-Đội-Trưởng mà cũng vì lý-do này mà địch đã tập-trung hỏa-lực vào HQ 4 và gây nhiều thiệt-hại. Xem lại hành-động trương lệnh-kỳ trong khi không có sự hiện-diện của Hải-Đội-Trưởng này có ý-nghĩa gì? Và do ai ra lệnh?
- 3/- Tìm hiểu thêm về tương-quan lực-lượng giữa HQVN và Lực-lượng Hải-Quân vùng Hoa-Nam của Trung-Cộng. Bởi lẽ nếu có biến-cố chắc-chắn lực-lượng này là Lực-lượng liên-hệ nhiều nhất và trực-tiếp với ta. Ngoài thành-phần cần phải biết rõ về tổ-chức và phối-trí.
- 4/- Theo đề-nghị của Tiểu-Ban Huấn-Luyện, chấp-thuận việc chỉ-định Đại-Tá THU (TTHL/HQ/SG) vào thành-viên chánh-thức của Tiểu-Ban Huấn-Luyện và Thiếu-Tá MỪNG (BTL/HmĐ) vào thành-phần phụ giúp Tiểu-Ban Huấn-Luyện về việc thu-thập dữ-kiện và nghiên-cứu.
- 5/- Buổi họp tới được ấn-định vào ngày 09/05/74 và sẽ do Tiểu-Ban Tiếp-Vận phụ-trách thuyết-trình.

Buổi họp bế-mạc vào lúc 12.25H -/-

THƯ-KÝ:

HQ Trung-Tá BÙI-ĐỨC-TRỌNG



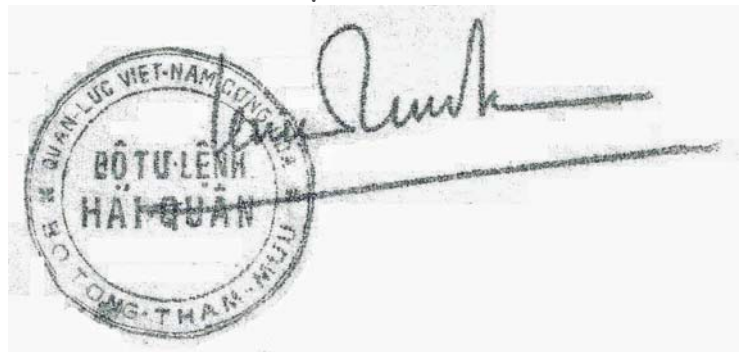
- VP/TLP/HQ (1/12)
- VP/TMT/HQ (2/12)
- Các Tiểu-Ban (3-8/12)

BẢN-SAO:

- VP/TL/HQ (9/12) “Để kính tường”
- Hồ-sơ - Lưu-trữ (10 – 11 – 12/12)

CHỦ-TỊCH

Đề-Đốc LÂM-NGUỒN-TÁNH
Tư-Lệnh-Phó Hải-Quân
Kiêm Chủ-Tịch UBNC/THC/HS



(1) *Hải-Sử Tuyển-Tập* trang 330-332.

KÍN

KÍNH
ĐÍNH KÈM

**TỔ-CHỨC CƠ-CẤU VÀ TỔ-CHỨC THAM-MƯU CỦA LỰC-LƯỢNG HẢI-QUÂN THAM-GIA
THĐ. 47 VỀ:**

1. TỔ-CHỨC TỔNG-QUÁT TOÀN BỘ.
2. TỔ-CHỨC CHI-TIẾT LỰC-LƯỢNG THAM CHIẾN TẠI HOÀNG-SA.

oOo

I. Tổ-chức cơ-cấu và tổ-chức tham-mưu của lực-lượng Hải-Quân tham-dự hành-quân THĐ.47 được phân chia:

a. **Tại trung-ương Bộ Tham-Mưu** gồm: thành-phần của Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Lưu-Động Biển hoạt-động kể từ ngày 16 tháng 1 năm 1974 với:

- Tư-Lệnh Chiến-Dịch / THĐ / Biển : Đề-Đốc Trần-văn-Chơn, Tư-Lệnh Hải-Quân Việt-Nam.
- Tham-Mưu-Trưởng - BTL/HhQ/LĐ/Biển : Hải-Quân Đại-Tá Phạm-mạnh-Khuê.
- Trưởng P2 BTL/HhQ/LĐ/Biển : Hải-Quân Đại-Úy Dương-văn-Bang.
- Trưởng P3 “ : Hải-Quân Trung-Tá Lê-thành-Uyển.
- Trưởng P4 “ : Hải-Quân Đại-Úy Cơ-Khí Trần-vĩnh-Tuấn.
- Trưởng P6 “ : Hải-Quân Thiếu-Tá Phạm-duy-Anh.
- Giám-Đốc TTHQ/LĐ/ Biển : Hải-Quân Thiếu-Tá Phạm-ngọc-Lộ.

b. **Bộ Chỉ-Huy Tiền-Phương** của Tư-Lệnh Hải-Quân tại Vùng I Duyên-Hải:
(Xem trang 316)

c. **Tại Vùng I Duyên-Hải** kể từ ngày 18.1000H/1/74, với:
(Xem trang 316)

Đây là Bộ Tham-Mưu Hành-Quân tại chỗ được thiết-lập và chỉ-định bởi lệnh số 004/HQ/V1ZH/PNV/L/M của Tư-Lệnh Vùng 1 Duyên-Hải.

II. Tổ-chức lực-lượng Hải-Quân tham chiến:

a. Tổ-chức lực-lượng tại trung-ương:

Lực-lượng tham-dự hành-quân THĐ.47 mang chỉ-danh LLĐN 230 chia làm 3 LĐĐN:

(1) LĐĐN 230.1 do Chỉ-Huy-Trưởng HĐ. 3 HQ Đại-Tá Hà-văn-Ngạc chỉ-huy.

- HQ 4 - HQ 5 - HQ 16 - HQ 10 - HQ 11 - HQ 12.

- 04 Toán Hải-Kích.

- 01 Trung-Đội Biệt-Hải.

(2) LĐĐN 230.2 do Hạm-Trưởng HQ 800, HQ Trung-Tá Bùi-trọng-Kim, chỉ-huy.

- HQ 800 - HQ 801.

- 4 trực-thăng.

(3) LĐĐN 230.3 gồm 1 Đại-Đội Địa-Phương-Quân tăng-phái, do Hạm-Trưởng thâm-niên nhất chỉ-huy.

- b. Tổ-chức lực-lượng tại Vùng 1 Duyên-Hải: Vì phải thi-hành chỉ-thị của thượng-cấp là tái chiếm ngay nên Vùng 1 Duyên-Hải đã điều-động ngay số chiến-hạm hiện-diện tại vùng: tại Hoàng-Sa tính đến ngày 18/1/1974 gồm 4 chiến-hạm, HQ 16 đến Hoàng-Sa 15.1000H/1/74, HQ 4 đến Hoàng-Sa 17.1100H/1/74, HQ 10 và HQ 5 đến Hoàng-Sa ngày 18.1500H/1/74.

Tại Vùng 1 Duyên-Hải, HQ 11 đang sẵn-sàng nhận Đại-Đội ĐPQ và HQ 12 hiện ở Vùng 2B (Bắc cửa bể Thuận-An), riêng hai yểm-trợ-hạm, HQ 800 - HQ 801 và 4 trực-thăng hiện chưa có tại vùng:

- (1) LÐĐN 231.7 do HÐT/HÐ.3 chỉ-huy.

- HÐĐN 231.7.1 gồm:

- + HQ 4 - HQ 5 - HQ 10 - HQ 16.
- + 1 Trung-Đội Biệt-Hải.
- + 1 Đại-Đội Hải-Kích.

Thành phần tại Hoàng-Sa được chia làm 2 phân-đoàn:

(a) Phân-Đoàn Đặc-Nhiệm 231.7.1.1 do Hạm-Trưởng HQ 4, HQ Trung-Tá Vũ-Hữu-San chỉ-huy.

(b) Phân-Đoàn Đặc-Nhiệm 231.7.1.2 do Hạm-Trưởng HQ 16, HQ Trung-Tá Lê-văn-Thự chỉ-huy.

- (2) HÐĐN 231.7.2 do HQ Thiếu-Tá Nguyễn-văn-Tánh, Hạm-Trưởng HQ 11, chỉ-huy, gồm:

- HQ 11 - HQ 709 - HQ 711 - HQ 723.

- 1 ĐĐ/ĐPQ.

- c. Tổ-chức lực-lượng chiến-đấu tại Hoàng-Sa được chia làm hai Phân-Đoàn:

(1) Phân-Đoàn 231.7.1.1 gồm hai chiến-hạm HQ 5 và HQ 4 có chở 43 Hải-Kích và 31 Biệt-Hải do HQ Trung-Tá Vũ-Hữu-San, Hạm-Trưởng HQ 4, chỉ-huy. Phân-Đoàn này có nhiệm-vụ đổ quân chiếm đảo *Duncan*, yểm-trợ hải-pháo và tiêu-diệt các chiến-hạm địch khi cần.

(2) Phân-Đoàn 231.7.1.2 gồm hai chiến-hạm HQ 16 và HQ 10 do HQ Trung-Tá Lê-văn-Thự, Hạm-Trưởng HQ 16, chỉ-huy, có nhiệm-vụ yểm-trợ hải-pháo và tiêu-diệt các chiến-hạm địch khi cần.

III. NHẬN XÉT:

- a. Phần tham-mư: không.

- b. Phần tổ-chức lực-lượng:

(1) Ở Trung-Ương và Vùng 1 Duyên-Hải đã sử-dụng hai chỉ-danh lực-lượng khác nhau: LL 230 tại Trung-Ương và LL 231 tại Vùng 1 Duyên-Hải.

(2) Phần điều-động lực-lượng tăng-phái từ Trung-Ương tới vùng chậm hơn sự quyết-định đánh gấp của Thượng-cấp, nên tổ-chức lực-lượng tại vùng phải thay đổi để thích-hợp với lực-lượng hiện có tại Đà-Nẵng.

Có mặt tại Hoàng-Sa:

- HQ 16 ngày 15.1000H/1/74.
- HQ 4 ngày 17.1100H/1/74.
- HQ 10 ngày 18.1500H/1/74.
- HQ 5 ngày 18.1500H/1/74.

Các lực-lượng dự-trù của Trung-Ương đến chậm:

- HQ 800 đến Đà-Nẵng ngày 20.1800H/1/74.

- HQ 801 đến Đà-Nẵng ngày 22/1/74.
- ĐĐ/ĐPQ nhập HQ 11 tại Đà-Nẵng ngày 18.2300H/1/74.
- 4 trực-thăng chờ yểm-trợ-hạ tới còn thực-tập đáp.
- HQ 12 tình-trạng kỹ-thuật kém nên sử-dụng tuần-tiểu vùng Bắc cửa Thuận-An.

Như vậy Vùng 1 Duyên-Hải chỉ có thể sử-dụng:

- + Thành phần thực sự tham chiến tại Hoàng-Sa gồm HQ 5, HQ 4, HQ 10, HQ 16, 1 ĐĐ Biệt-Hải và 1 Trung-Đội Hải-Kích.
- + Thành phần trừ-bị khởi-hành từ Đà-Nẵng đêm 18.2300H/1/74 chở theo 1 ĐĐ/ĐPQ gồm HQ 11 và 3 WPB nên sáng ngày 19/1/74 mới tới Hoàng-Sa, như vậy chỉ sử-dụng trong thành-phần trừ-bị.

- (3) 1 Trung-Đội Hải-Kích và 1 Trung-Đội Biệt-Hải mãi đến ngày 18/1/74 mới được các nhân-viên của HQ 4 và HQ 16 thay thế để mới có đủ số quân sáng ngày 19/1/74 đổ bộ chiếm *Duncan*.
- (4) Hạm-Trưởng HQ 4 được chỉ định làm *OTC* cho PĐĐN 231.7.1.1 gồm HQ 4 - HQ 5 trong khi Hải-Đội-Trưởng là Đại-Tá Ngạc và BCH/HhQ lại ở trên HQ 5, do đó việc chỉ-huy không được thống-nhất và việc điều-động gặp khó-khăn.
- (5) Với thời-gian quá ít, các lực-lượng không tăng-phái kịp với lệnh của Thượng-cấp, tuy nhiên sự tổ-chức cũng đã đáp ứng đúng mức nhu-cầu.

/ KÍN /
KBC. 3317, ngày 17 tháng 07 năm 1974

**BIÊN-BẢN BUỔI HỌP CỦA
ỦY-BAN NGHIÊN-CỨU TRẬN HẢI-CHIẾN HOÀNG-SA**

Việt-Nam Cộng-Hòa
Bộ Quốc-Phòng
Bộ Tổng Tham-Mưu
Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa
Hải-Quân
Bộ Tư-Lệnh
Số: 205 /HQ/P.5/BB/K

I.- TÓNG-QUÁT :

- Chủ-tọa : Đê-Đốc Tư-Lệnh-Phó Hải-Quân, kiêm Chủ-Tịch Ủy-Ban
- Địa-điểm : Phòng Tình-Hình Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân
- Ngày-giờ : Ngày 11-07-1974, từ 09.15 giờ đến 12.10 giờ
- Đề-Tài : Tiểu-Ban Chiến-Thuật trình-bày về những nhận-xét về cuộc hành-quân tái chiếm Hoàng-Sa.
- Phụ-Trách : Tiểu-Ban Phối-Hợp.
- Thư-Ký : HQ Thiếu-Tá LÊ-VĂN-XUÂN, Phó Trưởng-Phòng 5

II.- THÀNH-PHẦN THAM-DỰ:

- Phó Đê-Đốc **DIỆP-QUANG-THỦY** TMT/HQ
- Phó Đê-Đốc **ĐINH-MẠNH-HÙNG** CHT/HhQ/LĐ/Sông
- Phó Đê-Đốc **NGUYỄN-HỮU-CHÍ** TL/HQ/V3SN
- HQ Đại-Tá **PHẠM-MẠNH-KHUÊ** TMT/HhQ/Biển
- HQ Đại-Tá **NGUYỄN-VÂN** TMP/HQ
- HQ Đại-Tá **LƯƠNG-THANH-TÙNG** TMP/TV
- HQ Đại-Tá **TRẦN-VĂN-TRIẾT** TMP/CTCT
- HQ Đại-Tá **NGUYỄN-VĂN-LỊCH** HQCX
- HQ Đại-Tá **ĐẶNG-TRẦN-DZU** BTL/HQ/K/HhQ

III.- NỘI-DUNG BUỔI HỌP:

Khai-mạc buổi hội Đê-Đốc Tư-Lệnh-Phó Hải-Quân kiêm Chủ-Tịch Ủy-Ban Nghiên-Cứu Trận Hải-Chiến Hoàng-Sa chỉ-thị Tiểu-Ban Chiến-Thuật trình-bày tiếp về những nhận-xét về cuộc hành-quân tái chiếm Hoàng-Sa.

A.- Phần thuyết-trình của Tiểu-Ban Chiến-Thuật:

- Đại-Tá **KHUÊ**, phát-ngôn-viên của Tiểu-Ban Chiến-Thuật trình-bày những nhận-xét về :
- Tỷ-lệ chiến-hạm được điều-động
 - Tình-trạng vũ-khí
 - Khả-năng tác-chiến
 - Phối-trí hỏa-lực
 - Vận-chuyển chiến-thuật

B.- Phần thảo-luận:

Các vấn-đề và thắc-mắc sau đây được đặt ra:

- 1.- Việc điều-động lực-lượng tăng-phái đến vùng để tham-chiến hay để trừ-bị có vẻ chậm. Lý-do

- của sự chậm-trễ và ảnh-hưởng đối với cuộc hành-quân.
- 2.- Trong thời-gian Hải-chiến các vũ-khí nhiều khi bị trở-ngại tác-xạ, nguyên do có phải tại nhân-viên sử-dụng kém không?
 - 3.- Theo Thuyết-trình-viên thì khoảng cách giữa chiến-hạm ta và địch gần có ưu-điểm là thuận-lợi để có thể sử-dụng các loại súng từ 20 ly trở lên. Nhưng nếu chiến-hạm ta vận-chuyển cách xa chiến-hạm của địch thì có lợi điểm hơn không vì ở địa điểm rộng chiến-hạm vận-chuyển dễ-dàng.
 - 4.- Trong phương-pháp vận-chuyển của các chiến-hạm có những khuyết-điểm nào?
 - 5.- Việc chỉ-huy các chiến-hạm trong Hải-Đoàn có được tổ-chức và thực-thi hữu-hiệu không?

C.- Phần giải-đáp:

- 1.- Việc điều-động chiến-hạm có vẻ chậm có những lý-do sau:
 - a)- Biến cố xảy ra quá nhanh, không đủ thời-gian chuẩn-bị. Duyệt lại diễn-biến tổ-chức hành-quân, chúng ta thấy Bộ Tham-Mưu đã phải vừa nhận lệnh, chuyển lệnh bằng âm-thoại, vừa thiết-kế và điều-động phương-tiền. Trong hoàn-cảnh giới-hạn này, việc điều-động chiến-hạm như vậy là đã ở mức độ tối-đa. Tuy nhiên trên phương-diện chiến-thuật thì đây là một khuyết-điểm vì thiếu chuẩn-bị và sẵn-sàng nên gây nhiều trở-ngại để đi đến thành-công.
 - b)- Việc điều-động chiến-hạm bị chậm cũng vì do ở quan-niệm hành-quân⁽¹⁾: “Dùng phương-pháp phô-trương lực-lượng để làm áp-lực ôn-hòa buộc toán Trung-Cộng rời khỏi đảo và ra khỏi hải-phận VNCH. Tuyệt đối tránh mọi hành-động khiêu-khích và chỉ sử-dụng vũ-khí khi bị tấn-công trước”. Có lẽ trước đây chúng ta quá chủ-quan vì quá tin-tưởng ở Công-Pháp Quốc-Tế và cho rằng Trung-Cộng không dám sử-dụng vũ-khí để xâm-phạm chủ-quyền của ta trên đảo Hoàng-Sa. Do đó, chúng ta chưa đặt ra vấn-đề Trung-Cộng có thể là địch thủ của ta. Đây là một vấn-đề đáng lưu tâm và là một bài học quan-trọng để từ bây giờ chúng ta phải đặt ra mọi giả-thuyết hữu-lý đối với các Quốc-gia có thể trở thành thù nghịch ngõ hầu có các kế-hoạch thích-hợp với mọi trường-hợp khả-hữu trong tương-lai.
- 2.- Nguyên do các súng bị trở-ngại tác xạ như sau:
 - a)- Tình-trạng kỹ-thuật các súng nặng quá kém.
Thí-dụ: Trường-hợp HQ 4: 76,2 ly trước, tình-trạng kỹ thuật quá kém.
HQ 16: 127 ly tình-trạng kém.
 - b)- Nhân-viên thiếu bình-tĩnh nên không sửa chữa kịp thời các trở-ngại tác xạ.
 - c)- Nhân-viên không đủ khả-năng sửa chữa.
Do đó, vấn-đề đặt ra là các chiến-hạm cần phải quan-tâm đến việc huấn-luyện nhân-viên.
- 3.- Theo nguyên-tắc căn-bản về hải-chiến, các chiến-hạm cần chạy ra vùng biển rộng và sâu để tận dụng di động tính hầu thi triển các chiến-thuật thuận lợi. Tuy nhiên trong trường-hợp đặc-biệt này vì tàu địch cố thủ ở *Duncan*, và vì cần tránh hiểm họa tiềm-thủy-đỉnh, phi-tiến-đỉnh và phi-cơ của địch nên chiến-hạm ta phải bám sát tàu địch nhưng cũng lợi dụng địa thế để dồn địch sát vào gôn bìa san-hô quanh đảo.
- 4.- Về phương-pháp vận-chuyển ta thấy có những khuyết điểm sau đây:


- Vận-chuyển của HQ 4 và HQ 5 rất nguy-hiểm và có thể gây sự đụng nhau một cách dễ dàng.
- Hình vị vận-chuyển làm trở-ngại cho việc theo dõi mục-tiêu và tập-trung hỏa-lực. Trường-hợp HQ 5 chẳng hạn, không nên chạy vòng vì mất thời-gian tính, và xạ-thủ không theo dõi được mục-tiêu. Trường-hợp HQ 4 thì đã bỏ mục tiêu sớm thay vì bám sát mục tiêu để tác xạ.

5.- Việc chỉ-huy các chiến-hạm không hữu-hiệu vì Hải-Đoàn-Trưởng không theo dõi được chính xác diễn tiến hoạt động của các phân-đoàn. Do đó đã thiếu sự điều-động để yểm-trợ hỗ-tương giữa các phân-đoàn. Chiến-trận dứt, song công-tác tiếp cứu của các đơn-vị và nhân-viên lâm nạn không thực-hiện ngay sau đó.

IV.- CHỈ-THỊ BẾ-MẠC:

Đô-Đốc Tư-Lệnh-Phó Hải-Quân chỉ-thị trong buổi họp kỳ tới sẽ do Tiểu-Ban Tiếp-Vận thuyết-trình và nếu còn thì giờ Tiểu-Ban Chiến-Thuật sẽ thuyết-trình phần còn lại.

Thủ - Ký :
 - HQ. Thiếu-Tá LÊ-VAN-XUÂN
Xuân
Nơi-nhân :
 - VP/TLP/HQ (1/12)
 - VP/EMT/HQ (2/12)
 - Các Tiểu-Ban (3-8/12)
Bản - sao :
 - VP/TL/HQ (9/12) "Đề kính tường"
 - Hồ sơ - Lưu-trữ (10-11-12)

CHỦ - TOA :
 Đô-Đốc LÂM - NGUYÊN - TÁNH
 Tư-Lệnh-Phó Hải-Quân
 Kiểm-Chủ-Tịch UBNC/THC/HQ


⁽¹⁾ Quan-Niệm Hành-Quân trong "Lệnh Hành-Quân số 042/HQ/HhQ/LD/B ngày 17 tháng 1 năm 1974 của Bộ Tư-Lệnh / Hành-Quân Biển.

THUYẾT-TRÌNH của TIỂU-BAN CHIẾN-THUẬT

I.- TỶ- LỆ CHIẾN-HẠM ĐƯỢC ĐIỀU-ĐỘNG (phụ bản A)

1.- Ngày 14 và 15 tháng 1 năm 1974:

Bách phân điều-động thấp vì chưa có nhu-cầu. HQ 5 đã được điều-động sớm vì đã tiên đoán được các biến cố.

Một số đông chiến-hạm đã hiện-diện tại khu vực 31 trong đó có HQ 10, HQ 11 và HQ 16.

2.- Ngày 16 tháng 1 năm 1974:

Ngoại trừ HQ 15 tại Nam-Yết và HQ 2 tại Vũng-Tàu, các chiến-hạm khiễn-dụng đều sẵn-sàng tại khu vực 31 để trực tiếp tham chiến hay tại khu vực 32 để làm lực-lượng trừ-bị.

3.- Ngày 17 tháng 1 năm 1974:

Chiến-hạm tại Hoàng-Sa gồm có HQ 4 và HQ 16.

Các chiến-hạm khác đều sẵn-sàng tại khu vực 31 và khu vực 32. HQ 5 tại Nam-Yết.

4.- Ngày 18 tháng 1 năm 1974:

Có 4 chiến-hạm tại Hoàng-Sa + 1 chiến-hạm và 3 WPB trên đường đến Hoàng-Sa.

5.- Ngày 19 tháng 1 năm 1974:

Có 4 chiến-hạm tại vùng Hoàng-Sa: 4 tham chiến và 1 trừ bị ở khu vực 31.

6.- Nhận xét tổng quát:

- Kể từ ngày 16 tháng 1 năm 1974, đa số chiến-hạm khiễn-dụng đã được điều-động đến khu vực 31 để tham chiến hay khu vực 32 để trừ bị.
- Mức độ điều-động đã tối đa.
- Số chiến-hạm hiện-diện tại Hoàng-Sa ngày 19 tháng 1 năm 1974 đủ để duy-trì ưu thế trước lực-lượng Hải-Quân của Trung-Cộng tại chỗ.

II.- TÌNH-TRẠNG VŨ-KHÍ (Phụ bản B)

1.- HQ 4: 76,2 ly trước: tình-trạng kỹ-thuật quá kém.

76,2 ly sau: tình-trạng kỹ-thuật khả-quan.

Các khẩu 20 ly: nhân-viên không biết sửa chữa nên sau khi trở-ngại đã bị bất-khiễn-dụng hoàn-toàn.

2.- HQ 16: 127 ly: tình-trạng kém.

40 ly và 20 ly: tốt.

3.- HQ 5: 127 ly: tình-trạng trung-bình.

40 ly và 20 ly: tốt.

4.- HQ 10: vũ-khí tốt.

5.- Nhận xét tổng quát:

- Các đại bác 127 ly và 76,2 ly tự động kém (hệ-thống kiểm xạ bất-khiễn-dụng hoặc không biết sử dụng).
- Các đại bác 76,2 ly cổ điển trong tình-trạng tốt.
- Các đại bác 40 và 20 ly trong tình-trạng khả quan.
- Nhân-viên không đủ khả-năng sửa chữa tại chỗ các trở-ngại tác xạ để có thể tiếp tục chiến đấu.

III.- KHẢ-NĂNG TÁC-CHIẾN

1.- HQ 4:

Trước hải-chiến: Tình-trạng kỹ-thuật và vũ-khí khả quan.
Dự trữ thực-phẩm, nước ngọt quá thấp.
Sau hải-chiến: Tình-trạng hải pháo và điện tử trung-bình.
Tình-trạng cơ điện vẫn khả quan.

2.- HQ 16:

Trước hải-chiến: Tình-trạng kỹ-thuật và vũ-khí khả quan.
Sau hải-chiến: Tình-trạng suy kém vì ngập hầm máy.
Bất-khiển-dụng khẩu 127 ly.

3.- HQ 5:

Trước hải-chiến: Vũ-khí và kỹ-thuật tốt.
Sau hải-chiến: Tình-trạng kỹ-thuật vẫn tốt.
Vũ-khí và điện-tử suy kém và bị hư hại.

4.- HQ 10:

Trước hải-chiến: Tình-trạng kỹ-thuật và vũ-khí khả quan.
Tình-trạng điện-tử khả quan.

5.- Nhận xét tổng quát:

Các chiến-hạm trong tình-trạng sẵn-sàng tác chiến, tuy nhiên các vũ-khí nặng chưa đạt mức khả quan mong muốn.

IV.- PHỐI TRÍ HỎA LỰC

1.- Mục tiêu tác xạ:

Mục tiêu tác xạ được chỉ-định rõ-rệt trước khi hải-chiến:

HQ 5 : được chỉ-định tác xạ 274.

HQ 4 : được chỉ-định tác xạ 271.

HQ 16 : được chỉ-định tác xạ 389.

HQ 10 : được chỉ-định tác xạ 396.

Trong 3 phút đầu tiên, HQ 5 và HQ 10 đã loại khỏi vòng chiến 274 và 396.

Trong thời-gian sau vì các vị trí đã thay đổi bất thường nên các chiến-hạm lại tác xạ các mục tiêu được coi là thuận lợi nhất:

- HQ 16 tác xạ 396 vì tưởng HQ 10 được lệnh bắn lên đảo (có “phản lệnh” của Hải-Đội-Trưởng là không bắn lên đảo nữa nhưng HQ 16 không nhận được).

- HQ 4 tác xạ cả 274 nhưng chỉ bắn được 5 viên: viên đạn đầu tiên không kích hỏa, 4 viên sau bị trở-ngại tác xạ 2 lần.

- HQ 5 tác xạ thêm 271 và 389.

2.- Số lượng tác xạ:

- HQ 5 bắn được 124 viên 127 ly và 800 viên 40 ly.
- HQ 4 bắn được 5 viên 76,2 ly trước và 57 viên 76,2 ly sau. Số lượng này quá kém đối với nhịp độ lý thuyết là 45 viên / 1 phút cho một khẩu. Các khẩu 12,7 ly hữu và 81 ly không bắn phát nào.
- HQ 16 chỉ bắn được 28 viên 127 ly vì bị trở-ngại tác xạ 2 lần. Súng 40 ly mũi bắn được 780 viên. Súng 40 ly hữu không bắn được và súng 40 ly tả bắn được 120 viên.
- HQ 10 bắn được 90 viên 76,2 ly. Đây là số lượng tối đa có thể bắn được vì sau đó số lượng nhân-viên bị thương quá nhiều.

V.- VẬN-CHUYỂN CHIẾN THUẬT⁽¹⁾

1.- Phối trí lực-lượng:

a.- Ưu điểm:

- Sự bố trí làm 2 nhóm hợp lý để duy-trì tương quan lực-lượng.
- Khoảng cách chiến-hạm ta và Trung Cộng (từ 1000 đến 3000 yards) thuận lợi để có thể sử dụng các loại súng từ 20 ly trở lên.

b.- Khuyết điểm:

- Hải Đội Trưởng nên ở trên một chiến-hạm nằm giữa hải-đoàn để có thể quan sát và điều-động dễ dàng hơn.
- Các chiến-hạm ta ở vị trí bất thuận lợi đối với chiến-hạm Trung-Cộng vì ở dưới gió (trường-hợp bất khả kháng).

2.- Địa điểm hải-chiến:

Địa điểm hải-chiến hơi chật hẹp khiến việc vận-chuyển và hải-hành khó-khăn, nhưng có các lợi điểm sau:

- a.- Giảm thiểu sự đe-dọa của phi cơ, tàu lặn và phi tiễn.
- b.- Có thể bắn trực xạ chiến-hạm địch.
- c.- Có thể sử dụng mọi loại súng.
- d.- Có thể tấn công bất ngờ khiến địch không kịp phản ứng (trên thực tế địch chỉ có thể phản ứng sau một phút).
- e.- Có thể ủi chìm tàu địch trong trường-hợp súng bất-khiển-dụng.
- f.- Có thể ủi bờ khi bị thiệt hại nặng.

3.- Phương-pháp vận-chuyển:

- a.- HQ 5: không nên hướng lái về phía địch quá sớm và khi không cần thiết vì hỏa lực phía sau lái yếu hơn phía trước.
- b.- HQ 4: bỏ xa mục tiêu sớm thay vì bám sát mục tiêu để tác xạ.
- c.- HQ 16: không quay lại để cấp cứu HQ 10.
- d.- HQ 10: bị thiệt hại rất nặng trong 5 phút đầu tiên sau khi đã bắn trúng 396.

4.- Nhận xét tổng quát:

a.- Khuyết điểm:

- Sự chỉ-huy thiếu hữu-hiệu.
- Hải Đội Trưởng không nắm vững được toàn thể tình-hình.
- Các chiến-hạm không tính toán lợi hại một cách kỹ càng trong mỗi hoạt động vận-chuyển.
- Vận-chuyển của HQ 4 và HQ 5 có thể nguy hiểm và dễ gây sự đụng nhau.
- Hình vị vận-chuyển làm trở-ngại cho việc theo dõi mục tiêu và tập-trung hỏa lực.
- Không có kế hoạch yểm-trợ hữu-hiệu cho các chiến-hạm bị thiệt hại và không có những hành-động tích cực để cứu vớt nhân-viên.

b.- Ưu điểm:

- Tất cả các chiến-hạm đã vận-chuyển tương-đối một cách khéo léo và thích-hợp để tấn công chiến-hạm địch một cách hữu-hiệu.
- Sử dụng mưu lược để đánh lừa địch:
 - * Ngày 18 tháng 1 năm 1974, hai chiến-hạm của ta đến gần đảo *Duncan* giả vờ đổ bộ. Khi thấy tàu địch ngăn cản, ta bèn rút lui mà không có phản ứng gì. Do đó ngày hôm sau địch tưởng ta không dám đổ bộ và sẽ rút lui như ngày hôm trước.

Cước Chú:

⁽¹⁾ Chi tiết “Vận-chuyển Chiến-Thuật” và “Phóng Đồ Vận-chuyển” đã được trình-bày trong phần chính của bài Trần hưng Đạo 47 và đính kèm 1.

- * Khai thác một cách có hiệu quả yếu-tố bất ngờ: địch không ngờ ta dám tấn công trước nên khi bị trúng đạn không phản ứng được ngay mà phải chờ tới trên một phút.
- * Thời điểm tấn công hết sức thích-hợp vì nếu tấn công chậm độ 35 phút, địch sẽ được tăng-cường kịp trong khi ta không có phương tiện tăng-cường. Trong trường-hợp này, ta có thể bị bao vây bởi một số chiến-hạm đông hơn.
- * Tấn công trong lúc tinh-thần nhân-viên ở mức độ cao nhất và trong khi địch đang kiêu-căng và coi thường lực-lượng của ta. (Địch đã dồn toán Biệt Hải và Hải Kích ra bờ biển và buộc ta phải rút các toán này).
- * Tấn công trong lúc bầu trời u-ám và không thuận lợi cho hoạt động phi-cơ địch.

KẾT LUẬN:

Sở dĩ trận hải-chiến đã gây cho địch nhiều thiệt hại nặng nề vì ta đã khai-thác được đủ ba yếu-tố thiên thời, địa lợi và nhân hòa.

Phụ Bản A

BẢNG TỶ-LỆ CHIẾN-HẠM ĐƯỢC ĐIỀU-ĐỘNG (Từ PCE trở lên)

NGÀY: 14 THÁNG 1 NĂM 1974				
CHIẾN-HẠM HIỆN HỮU	CÓ THỂ ĐIỀU-ĐỘNG 7/17 = 41%	VỊ-TRÍ (THĐ)	ĐƯỢC ĐIỀU-ĐỘNG 1/7 = 14%	VỊ-TRÍ
17	HQ 2	33		
	HQ 6	Nam-Yết		
	HQ 10	31		
	HQ 11	31		
	HQ 13	32		
	HQ 15	Nam-Yết		
	HQ 16	31	HQ 16	THĐ 31

NGÀY: 15 THÁNG 1 NĂM 1974				
CHIẾN-HẠM HIỆN HỮU	CÓ THỂ ĐIỀU-ĐỘNG 8/17 = 47%	VỊ-TRÍ (THĐ)	ĐƯỢC ĐIỀU-ĐỘNG 2/8 = 25%	VỊ-TRÍ
17	HQ 2	33		
	HQ 5	33	HQ 5	33
	HQ 6	32		
	HQ 10	31		
	HQ 11	31		
	HQ 13	32		
	HQ 15	Nam-Yết		
	HQ 16	31	HQ 16	Hoàng-Sa

NGÀY: 16 THÁNG 1 NĂM 1974				
CHIẾN-HẠM HIỆN HỮU	CÓ THỂ ĐIỀU-ĐỘNG 8/17= 47%	VỊ-TRÍ (THĐ)	ĐƯỢC ĐIỀU-ĐỘNG 2/8= 25%	VỊ-TRÍ
17	HQ 2	33		
	HQ 5	33	HQ 5	THĐ 32
	HQ 6	32		
	HQ 10	31		
	HQ 11	31		
	HQ 13	32		
	HQ 15	Nam-Yết		
	HQ 16	31	HQ 16	Hoàng-Sa

NGÀY: 17 THÁNG 1 NĂM 1974				
CHIẾN-HẠM HIỆN HỮU	CÓ THỂ ĐIỀU-ĐỘNG 8/17= 47%	VỊ-TRÍ (THĐ)	ĐƯỢC ĐIỀU-ĐỘNG 3/8= 38%	VỊ-TRÍ
17	HQ 4	31	HQ 4	Hoàng-Sa
	HQ 5	33	HQ 5	THĐ 31
	HQ 6	32		
	HQ 10	31		
	HQ 11	31		
	HQ 13	32		
	HQ 15	Nam-Yết		
	HQ 16	31	HQ 16	Hoàng-Sa

NGÀY: 18 THÁNG 1 NĂM 1974				
CHIẾN-HẠM HIỆN HỮU	CÓ THỂ ĐIỀU-ĐỘNG 10/17= 59%	VỊ-TRÍ (THĐ)	ĐƯỢC ĐIỀU-ĐỘNG 9/10= 90%	VỊ-TRÍ
17	HQ 2	33	HQ 2	THĐ 32
	HQ 4	31	HQ 4	Hoàng-Sa
	HQ 5	31	HQ 5	Hoàng-Sa
	HQ 6	32	HQ 6	THĐ 32
	HQ 10	31	HQ 10	Hoàng-Sa
	HQ 11	31	HQ 11	THĐ 31
	HQ 13	32	HQ 13	THĐ 32
	HQ 15	Nam-Yết		
	HQ 16	31	HQ 16	Hoàng-Sa
	HQ 17	33	HQ 17	Nam-Yết

NGÀY: 19 THÁNG 1 NĂM 1974				
CHIẾN-HẠM HIỆN-HỮU	CÓ THỂ ĐIỀU-ĐỘNG 10/17= 59%	VỊ-TRÍ (THĐ)	ĐƯỢC ĐIỀU-ĐỘNG 9/10= 90%	VỊ-TRÍ
17	HQ 2	31	HQ 2	THĐ 32
	HQ 4	31	HQ 4	Hoàng-Sa
	HQ 5	31	HQ 5	Hoàng-Sa
	HQ 6	31	HQ 6	THĐ 31
	HQ 10	31	HQ 10	Hoàng-Sa
	HQ 11	31	HQ 11	THĐ 31
	HQ 13	32	HQ 13	THĐ 32
	HQ 15	Nam-Yết		
	HQ 16	31	HQ 16	Hoàng-Sa
	HQ 17	33	HQ 17	THĐ 32

NGÀY: 20 THÁNG 1 NĂM 1974				
CHIẾN-HẠM HIỆN-HỮU	CÓ THỂ ĐIỀU-ĐỘNG 7/17= 41%	VỊ-TRÍ (THĐ)	ĐƯỢC ĐIỀU-ĐỘNG 6/7= 86%	VỊ-TRÍ
17	HQ 2	33	HQ 2	THĐ 32
	HQ 6	31	HQ 6	THĐ 31
	HQ 11	31	HQ 11	THĐ 31
	HQ 12	31	HQ 12	THĐ 31
	HQ 13	32	HQ 13	THĐ 31
	HQ 15	Nam-Yết		
	HQ 17	31	HQ 17	THĐ 31

Cước-chú:

THĐ: Hành-Quân Trần-Hưng-Đạo
 THĐ 31: Vùng 1 Duyên-Hải
 THĐ 32: Vùng 2 Duyên-Hải
 THĐ 33: Vùng 3 Duyên-Hải

BẢNG SO-SÁNH TÌNH-TRẠNG KHIỂN-DỤNG VŨ-KHÍ TRƯỚC VÀ SAU KHI HẢI-CHIẾN

SÚNG	CHIẾN HẠM	127 ly	76,2 ly		81 Tả	81 Hữu	40 ly			Đại liên 50				Cước Chú
			71	72			41	42	43	21	22	23	24	
HQ 4	Trước		X	X	X					X	X	X	0	
	Sau		0	X	X					0	0	0	0	
HQ 16	Trước	X			X	X	X	X	X	X	X			
	Sau	0			X	X	0	X	X	X	X			
HQ 5	Trước	X			X		X	X	X	X	X			Súng 127 ly và khẩu 43 bị trúng đạn
	Sau	0			X		0	X	0	X	X			
HQ 10	Trước		X		X		X	X		X	X	X	X	
	Sau													

Cước-chú:

- X: Khiển-dụng
- 0: Bất-khiển-dụng

**NỘI-DUNG TỔNG HỢP NHẬT-KÝ
HÀNH-QUÂN “TRẦN-HÙNG-ĐẠO 47”
(Hải-chiến Hoàng-Sa 19 tháng 1 năm 1974)
của Ủy-Ban Nghiên-Cứu / Hải-Chiến Hoàng-Sa /
Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân / Việt-Nam Cộng-Hòa**

Lời mở đầu của Ban Hải-Sử.-

1. Tập tài-liệu này là một trong những tài-liệu của UBND/C/HCQS thuộc BTL/HQ do BTL/Hành-Quân Biển lưu giữ.
2. TTHQ/Biển và Phòng 5/BTL/HQ đã phân-tích và tổng-hợp tất cả các dữ-kiện liên-quan đến Hải-Chiến Hoàng-Sa từ nhiều nguồn gốc khác nhau để hoàn-thành tập Nội-Dung THTNKHQ/THD 47 này. Những tài-liệu chính được tham-khảo là Nhật-Ký Hải-Hành của các chiến-hạm tham chiến, Nhật-Ký Hành-Quân của TTHQ/Biển, TTHQ/VIDH, và Phúc-Trình của các Giới Chức tham-dự hành-quân. Bản tổng hợp nội-dung này đã được trình-bày trước UBND/C/Hải-chiến Hoàng-Sa của BTL/HQ.
3. Khoảng 2330H ngày 29-4-1975, HQ Đại-Tá Phạm-mạnh-Khuê, Tham-Mưu-Tướng /BTL/HQ/Hành-Quân Biển, đã từ BTL/Hạm-Đội trở về Trung-Tâm Hành-Quân /Biển để quan-sát tình-hình đồng thời thu-thập các tài-liệu quan-trọng về Hải-Chiến Hoàng-Sa trong tủ sắt MẬT của BTL/Hành-Quân Biển. Số tài-liệu nói trên đã được Đại-Tá Khuê mang theo trước khi rời bến Bạch-Đằng để đi Côn-Son gia-nhập Hạm-Đội di-tán vào lúc 0200H ngày 30-4-1975.

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
14.1800H/ 1/74				Rời Quân Cảng Đà-Nẵng đi Hoàng-Sa (PT)	
15.1000H/ 1/74				Neo phía Đông Hoàng-Sa và đổ bộ phái-đoàn Công-Binh. (PT)	
15.1315H/ 1/74				Tuần-tiểu và phát-giác 01 ghe lạ tại Nam Robert, tác-xạ 20 ly để gọi xét ghe lạ, ghe không phản-ứng. (PT)	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
15.1415H/ 1/74				Tiến gần đảo quan sát, được biết đó là 01 tàu đánh cá võ-trang mang quốc-tịch Trung-Cộng. Trên đảo cũng có cắm 01 quốc-kỳ Trung-Cộng. (PT)	
15.1545H/ 1/74				<u>TL/HQ</u> : (Qua thủ bút của TL/HQ/ <u>VIZH</u>): chỉ-thị HQ 16, yêu-cầu tàu trên ra khỏi hải-phận Việt-Nam một cách ôn-hòa. Nếu không đi thì trình về để có chỉ-thị. Đề-phòng người nhái và hỏi nhân-viên trên đảo Pattle tàu đánh cá đó đến từ bao giờ? (VIZH)	
15.1600H/ 1/74				Đảo Pattle báo cáo: tàu màu xanh ô-liu đến đây từ thứ 5 (10/1/74). Còn 01 chiếc nhỏ đến đây một tháng nay nhưng bây giờ nó đi mất rồi. (AT)	
15.1905H/ 1/74				Thả xuống đến gần, yêu-cầu tàu TC rời khỏi hải-phận VN. Tuy nhiên tàu TC ngăn cản không cho xuống chiến-hạm đến gần. Tàu tên Nam-Ngư số 402. (PT)	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
15.1740H/ 1/74				Đà-Nẵng chỉ-thị: Anh cho con cá anh về và đứng tại chỗ. (AT)	
15.1800H/ 1/74				<u>TTHQ/LĐ/Biển:</u> TMP/HQ/HQ thông- báo tin bạn cho biết trên đảo Robert chỉ có đại-liên, yêu-cầu VIZH xin không- tuần tới quan-sát và thả trái sáng để gây hoang-mang tinh- thần. (NK)	
15.1905H/ 1/74				<u>VIZH:</u> Xuồng nhỏ của HQ 16 trở lại tàu.	
15.1930H/ 1/74				Neo lúc 1930H tại 133° Pattle 1800 yds. (AT)	
16.0110H/ 1/74				ĐKB. 102: chỉ-thị của Đà-Nẵng yêu- cầu HQ 16 làm thế nào để quan-sát hai đảo Drummond và Duncan trước khi trời bừng sáng. (AT)	
16.0650H/ 1/74				Quan-sát đảo Dun- can phát-giác có nhà cửa, công-sự, chòi canh và người trên đảo. Có 01 tàu đánh cá gần đảo. (PT)	
16.0705H/ 1/74				Quan-sát Drum- mond không thấy gì trên đảo. (PT)	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
16.0800H/ 1/74				TTHQ/LĐ/Biển: HQ 16 báo-cáo không còn thấy chiếc tàu lớn Trung-Cộng ngày hôm qua và chiến-hạm (HQ 10) đã đi chỗ khác, chỉ thấy 02 tàu nhỏ.	
16.0855H/ 1/74				Đà-Nẵng chỉ-thị Anh hãy quay về phía Money quan-sát rồi quay về đảo Pattle liền.	
16.1032H/ 1/74				Báo-cáo chiếc tàu ở đảo Robert hôm qua bây giờ lẩn-quẩn ở phía Đông-Bắc đảo Money. (AT)	
16.1100H/ 1/74				Đổ bộ 16 nhân-viên lên đảo Money, cắm cờ VNCH xong trở về chiến-hạm. (PT)	
16.1140H/ 1/74				Báo-cáo toán thám-sát ghi nhận: Có 02 mộ còn mới, bia đá đề chữ Tàu, vết cây chặt còn mới. Phía bờ Đông có 04 mộ hơi cũ.	
16.1215H/ 1/74				VIZH: TLP chỉ-thị HQ 16 đến đảo Robert để quan-sát. cho toán thám-sát lên đảo.	
16.1310H/ 1/74				Rời đảo Money qua Robert. (AT)	
16.1450H/ 1/74				Tàu lạ vẫn còn lảng vảng ở Robert. (AT)	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
16.1535H/ 1/74				Báo-cáo thêm 01 chiếc tàu đánh cá giống như chiếc hôm qua thả thêm 01 trung-đội qua chiếc kia. (AT)	
16.1705H/ 1/74				<u>VIZH</u> : TL chỉ-thị HQ 16 ở yên chỗ đó, khoan thả xuống xuống chờ chỉ-thị. Đêm nay ở tại Robert.	
16.1720H/ 1/74				<u>VIZH</u> : TLP chỉ-thị HQ 16 cho 01 tiểu-đội lên ở trên Money. Để nhân-viên trên đảo và đem xuống về tàu.	
16.1755H/ 1/74				Bắt đầu đến đảo Money. (AT)	
16.1915H/ 1/74				- Đến đảo Money. Không thể vào được vì trời quá tối. (AT) - <u>VIZH</u> : Tư-Lệnh chỉ-thị không vào, chạy vòng quanh hay neo. - Xin sáng mai mới vào. (AT)	
16.1950H/ 1/74		Toán Biệt-Hải xuống tàu.			
16.2035H/ 1/74		<u>TTHQ/LĐ Biển</u> : Đà-Nẵng yêu-cầu chuyển cho Hạm-Đội xin cho Đại-Tá Ngạc ra Đà-Nẵng gấp.			

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
17.0745H/ 1/74				150 ⁰ Money 01 hải-lý. Bắt đầu cho nhân-viên vào đảo Money.	
17.0840H/ 1/74				Phá 06 mộ bia.	
17.1045H/ 1/74		<u>TTHQ/LĐ Biển:</u> HQ 4 báo-cáo vị-trí cách 30 hải-lý Tây Money. (NK)			
17.1050H/ 1/74				<u>TTHQ/LĐ Biển:</u> HQ 16 báo-cáo xuống chỗ nhân-viên đổ bộ lên Money hiện đã trở về còn toán nhân-viên đang lục-soát trên đảo. (NK)	
17.1135H/ 1/74		<u>VIZH:</u> TLP chỉ-thị Hạm-Trưởng HQ 4 làm OTC 231.7.4.			
17.1217H/ 1/74				Rời Money để tới Robert. Để lại 01 tiểu-đội tại Money.	
17.1315H/ 1/74		Nhận-diện 02 tàu Trung-Cộng mang số 402 và 407.			
17.1330H/ 1/74		<u>VIZH:</u> Chỉ-thị của TL/VI cho HQ 4 đổ bộ toán Biệt-Hải lên Robert, ra lệnh toán đổ bộ cố-gắng ôn-hòa nhưng cứng rắn, mời các người lạ ra khỏi đảo.			
17.1335H/ 1/74		HQ 4 gọi HQ 16: Tôi đang tới Robert, 30 phút nữa tôi sẽ đổ bộ.			

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
17.1350H/ 1/74				<u>VIZH</u> : HQ 16 báo về LĐ/Biển, trên Money có 01 phi-cơ không rõ loại, trên cao từ hướng Đông Bắc bay thẳng luôn.	
17.1415H/ 1/74				Vị-trí của HQ 16 lúc 1415H là 075 ⁰ Robert 3.700 yds.	
17.1430H/ 1/74		Gọi Đà-Năng. Toán Biệt-Hải sẽ đổ bộ lên đảo Robert phía Tây. HQ 16 hướng Đông Nam đảo Robert. (AT)			
17.1450H/ 1/74				<u>VIZH</u> : HQ 16 phát hiện thêm 01 ghe. Chiếc ghe đó đã cập vào 02 tàu neo tại Robert ngày hôm qua. Hiện tại ghe này đi về hướng đảo Robert.	
17.1505H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4 báo-cáo đã thả xuống và chờ 27 nhân-viên hướng về Robert. Khi thấy HQ 4 thả xuống, 1 trong 2 chiếc tàu Trung-Cộng nhỏ neo và chưa biết chạy đi đâu.			
17.1600H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4 báo-cáo toán đổ bộ lên đảo, không thấy có phản-ứng gì và không có người nào trên đảo. Chỉ có 01 lá cờ Trung-Cộng và 01 bảng gỗ có 17 chữ Tàu.			

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
17.1610H/ 1/74		VIZH: HQ 4 báo-cáo đã cấm cờ VNCH lên đảo Robert. Hiện 02 tàu Trung-Cộng nhỏ neo thả trôi. HQ 4 dùng loa phóng thanh, dùng tiếng Tàu để nói chuyện.			
17.1620H/ 1/74		VIZH: HQ 4 báo-cáo 02 tàu Trung-Cộng có trang-bị 01 khẩu đại-bác 25 ly.			
17.1705H/ 1/74				HQ 4 yêu-cầu chuyển tiếp báo-cáo về LD Biển và Đà-Nẵng: 1/- Hai lần tôi quan-sát gồm có 30 - 35 người ngồi trên boong, trang-bị súng 25 ly đơn. 2/- Cho HQ 16 về tiếp-tế cho nhân-viên tại Money.	
17.1802H/ 1/74		Phát hiện 02 hộ-tống-hạm loại Kronstadt từ TB/ Quang-Hòa tiến đến gần 02 tàu đánh cá. (PT)			
17.1815H/ 1/74		Gọi nhiệm-sở tác-chiến khi phát hiện 02 chiến-hạm địch.			
17.1820H/ 1/74		HQ 16 báo-cáo có phi-cơ rọi đèn trên Vĩnh-Lạc.			
17.1830H/ 1/74				HQ 4 trực chỉ về nhanh bên Robert.	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
17.1835H/ 1/74				Chuyển Đà-Nẵng: Báo-cáo tôi chỉ có 01 giờ.	
17.1845H/ 1/74				HQ 4: Tàu Trung- Cộng như loại PCE Kronstadt của Nga, vận-tốc cao 27 kts, cách 04 hải-lý.	
17.1900H/ 1/74		HQ 16: Vị-trí hiện tại của 4 tàu Trung- Cộng là 110° Robert 06 hải-lý.			
17.1910H/ 1/74		Vị-trí hồi 1900H của HQ 4: 131° Robert 3,5 hải-lý.			
17.1915H/ 1/74		04 tàu Trung-Cộng cách tôi 4,5 hải-lý. Nó đang tuần-tiểu chung quanh Dun- can.			
17.1917H/ 1/74				333° Money 9.000 yds.	
17.1930H/ 1/74				Toán trên đảo báo- cáo có 01 phi-cơ chớp đèn về phía đảo.	
17.1935H/ 1/74		<u>VIZH</u> : Chỉ-thị HQ 4 - HQ 16 bình-tĩnh và đừng gây hấn. Báo Quân-Đoàn I và xin sẵn-sàng phi-cơ.			

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
17.1940H/ 1/74		TMT: Bằng mọi giá lực-lượng Hải-Quân phải chiếm lại các đảo đã bị Trung-Cộng chiếm, cấm cờ đuối địch ra khỏi đảo. Nếu họ sử-dụng vũ-khí, Hải-Quân có toàn quyền hành-động.			
17.1947H/ 1/74		Nhờ HQ 16 báo-cáo về Đà-Nẵng: vị-trí 125° Pattle 2,2 hải-lý			
17.2035H/ 1/74				04 tàu Trung-Cộng còn lòng vòng ở 02 đảo Duncan và Drummond.	
17.2300H/ 1/74		<u>VIZH</u> : Lệnh TL/VIZH cho HQ 4 “Rút 14 nhân-viên trên đảo Robert để đưa qua Drummond trong đêm nay trước khi trời sáng”.			
17.2330H/ 1/74		<u>VIZH</u> : Chỉ-thị của TL/HQ cho HQ 4: Làm áp-lực ôn-hòa buộc toán người lạ rời khỏi đảo. Cấm mọi hành-động khiêu-khích. Chỉ sử-dụng vũ-khí khi bị tấn-công trước.			

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
17.2335H/ 1/74		Có những trở-ngại sau: hiện tại đảo Drummond đã có 04 tàu của Trung-Cộng, nếu cho toán Biệt-Hải lên thì sẽ có đụng chạm. Số nhân-viên Biệt-Hải không có bao nhiêu.			
18.0020H/ 1/74				TTHQ/Biển: HQ 5 và HQ 10 rời Đà-Nẵng đi Hoàng-Sa - dự-trù đến lúc 18.1600H/1.	
18.0100H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4: Việc tái chiếm Drummond không thể thi-hành được vì các lý-do sau: 1.- Khả-năng Trung-Cộng chiếm ưu-tiên hơn ta. 2.- Lực-lượng đổ bộ của ta quá yếu.			
18.0155H/ 1/74		<u>TTHQ/Biển</u> : Chỉ-thị HQ 4 và HQ 16 dừng neo. Nếu chờ đón quân, nên chạy rồi đón quân sau.			
18.0305H/ 1/74		<u>TTHQ/Biển</u> : KV. 31 chỉ-thị HQ 4 thi-hành ngay việc rút bớt toán Biệt-Hải trên đảo Robert để xuống HQ 4 rồi chờ chỉ-thị sau.			
18.0315H/ 1/74	Đến điểm hẹn với HQ 10 tại vị-trí 084° Đền Tiên-Sa 9 hải-lý.				

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
18.0327H/ 1/74	Vì tình-trạng kỹ-thuật của HQ 10 kém. OTC ra lệnh tách khỏi HQ 10 trực chỉ Cam-Tuyền. (PT)				
18.0430H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4 báo-cáo 1 trong 4 tàu địch rời Duncan tiến về HQ 4, hiện cách HQ 4 04 hải-lý. HQ 4 đang đánh đèn với tàu địch và hỏi ý-kiến của CHT/HĐ.3. Trả lời không có ý-kiến gì cả.			
18.0455H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4 báo-cáo khi HQ 4 tiến về tàu địch thì tàu Trung-Cộng lui về chỗ cũ.			
18.0510H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4: Khi thấy tàu Trung-Cộng lui thì HQ 4 về vị-trí cũ, tàu địch lại tiến gần HQ 4. HQ 4 đánh đèn, tàu này không trả lời.			
18.0615H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4 báo-cáo hiện HQ 4 cách Robert 4 hải-lý Đông Nam. Tàu Trung-Cộng cách Duncan 3 hải-lý hướng Tây.			
18.0620H/ 1/74	<u>VIZH</u> : (Tur-Lệnh chỉ-thị) Yêu-cầu Đại-Tá Ngạc chỉ-thị HQ 4 cho nhân-viên chiến-hạm lên đóng ở Robert, rút hết Biệt-Hải về tàu.				

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
18.0740H/ 1/74		HQ 16: Tàu Trung-Cộng đang đi vòng đảo Duncan, hình như đang chuẩn-bị đổ bộ.			
18.0805H/ 1/74				HQ 4: Thấy cờ trên đảo Drummond rồi (có lẽ đã cắm sáng nay hay hôm qua).	
18.0810H/ 1/74				Có 3 xuồng Trung-Cộng chở khoảng 10 người hướng về đảo Drummond ghé 2 tàu Trung-Cộng hôm trước.	
18.0845H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4 báo-cáo HQ 16 phát hiện thêm 2 tàu Trung-Cộng, 1 chiếc giống như tàu chuyển-vận, 1 chiếc giống tàu buồm. HQ 4 đã rút được nửa toán Biệt-Hải về tàu và đang di-chuyển 15 nhân-viên của HQ 4 lên.			
18.1000H/ 1/74		<u>TTHQ/Biển</u> : HQ 4 báo-cáo không thi-hành được chỉ-thị rút Hải-Kích vì tàu Trung-Cộng đang tiến về HQ 16. HQ 4 phải yểm-trợ giúp.			
18.1027H/ 1/74		<u>TTHQ/Biển</u> : HQ 4 hoàn-thành việc đổ bộ và lấy toán Hải-Kích.			

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
18.1040H/ 1/74	<u>TTHQ/Biển</u> : Tham-Mưu-Trưởng/ Biển yêu-cầu Đại-Tá Ngạc chỉ-thị HQ 4 thi-hành đúng chỉ-thị của Tư-Lệnh VIZH.				
18.1045H/ 1/74	<u>TTHQ/Biển</u> : HQ 5 chỉ-thị cố-gắng đến 18.1500H sẽ được thay thế.			<u>TTHQ/Biển</u> : HQ 16 báo-cáo nhân-viên trên Money hết thực-phẩm kể từ hôm qua. Tàu Trung-Cộng đã ra khơi mất dạng.	
18.1120H/ 1/74	<u>TTHQ/Biển</u> : Yêu-cầu Đại-Tá Ngạc cho biết HQ 4 đã thi-hành lệnh của Tư-Lệnh VIZH?				
18.1230H/ 1/74		<u>TTHQ/Biển</u> : Tàu Nam-Ngư vào gần Robert còn cách vài trăm yards.			
18.1300H/ 1/74	<u>TTHQ/Biển</u> : Đại-Tá Ngạc chỉ-thị HQ 16 cố-gắng vận-chuyển nằm giữa đảo và tàu này.			<u>TTHQ/Biển</u> : HQ 16 xin bắn vào bia đảo để ngăn tàu này không cho đổ bộ.	
18.1305H/ 1/74		<u>TTHQ/Biển</u> : Chỉ-thị HQ 4 chuẩn-bị cho Biệt-Hải đổ bộ lên Robert.			
18.1330H/ 1/74	<u>VIZH</u> : HQ 5 báo-cáo tàu Trung-Cộng vào Robert cách 1000m. HQ 5 đã chỉ-thị nhân-viên trên đảo không cho vào.				

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
18.1435H/ 1/74	VIZH: Tư-Lệnh /VI chỉ để lính Hải-Quân giữ Money và Robert. Cho Biệt-Hải trở lại HQ 4. Đến Duncan và Drummond để xem Trung-Cộng phản-ứng ra sao?				
18.1500H/ 1/74	Chiến-hạm đến Hoàng-Sa. (PT)				
18.1600H/ 1/74	Đến đảo Quang-Hòa để quan-sát và thăm dò địch. (PT)				
18.1615H/ 1/74	Hai Kronstadt 271, 274 ra nghênh cản, chiến-hạm quay trở lại và thả trôi. (PT)				
18.1725H/ 1/74	Thả xuống đưa một toán Hải-Kích qua HQ 16.				
18.1835H/ 1/74		Báo-cáo OTC, phía đảo Money có một contact cách 3 hải-lý, có lẽ là HQ 10.			
18.2235H/ 1/74	TTHQ/Biển: Đà-Nẵng báo-cáo HQ 11, 723, 709, 711 khởi-hành đi Hoàng-Sa chở theo 91 Địa-Phương-Quân, 15 người nhái, 1 y-sĩ, 2 y-tá và Chỉ-Huy-Phó Sở Phòng-Vệ Duyên-Hải.				
18.2320H/ 1/74		Vị-trí 2300H là 096 ⁰ Robert 4900 yds.			

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
18.2400H/ 1/74	TTHQ/Biển: HQ 5 báo-cáo đổ bộ lên Pattle 01 người Mỹ, 01 thiếu-tá, 02 sĩ-quan, 01 hạ-sĩ-quan, 01 dân chính đài khí-tượng. Thiết-lập liên-lạc với lực-lượng trú-phòng tại đây.				
19.0007H/ 1/74		Báo-cáo OTC phát hiện thêm 2 chiếc Kronstadt.			
19.0330H/ 1/74			16°30'B 111°38'Đ	16°28'B 111°38'Đ	
19.0340H/ 1/74		Vị-trí 16°30'B - 111°38'Đ			
19.0345H/ 1/74	VIZH: OTC nhận thấy địch vẫn ngoan-cố, hình như cố-thủ Duncan và Drummond, khó có thể tránh đụng độ. Yêu-cầu xin phi-cơ trợ chiến.				
19.0350H/ 1/74	Chiến-hạm di-chuyển đến đảo Quang-Hòa. (PT)				
19.0400H/ 1/74				OTC: Chuẩn-bị súng đạn, cửa kín nước, vật dụng cứu hỏa và cứu thủy, chạy tắt cả máy điện và máy bơm.	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.0500H/ 1/74	TTHQ/Biển: HQ 5 báo-cáo có thêm 02 chiến-hạm địch đến vùng hồi 18.1915H/01/74. Hiện có 08 chiếc tàu Trung-Cộng.				
19.0520H/ 1/74				HQ 5 vị-trí hiện tại: 116° Robert 9000 yds.	
19.0525H/ 1/74	Chiến-hạm nhiệm-sở tác-chiến toàn diện. (PT)				
19.0530H/ 1/74	TTHQ/Biển: Đà-Nẵng chỉ-thị HQ 5 thi-hành ngay kế-hoạch đã phổ-biến đêm qua.				
19.0600H/ 1/74		VIZH: HQ 4 báo-cáo thấy 01 chiếc phi-cơ về hướng Nam. 0603H, HQ 4 thấy thêm 02 chiếc nữa.			
19.0625H/ 1/74	VIZH: TLP/VIZH chỉ-thị xin 02 F5 sẵn-sàng tại phi đạo để yểm-trợ Hoàng-Sa khi có lệnh.				
19.0640H/ 1/74	Chiến-hạm đến phía Nam đảo Quang-Hòa, lực-lượng địch tập-trung tại phía Đông Bắc.				
19.0645H/ 1/74	VIZH: HQ/Biển chuyển HQ 5 yêu-cầu dùng cài răng lược với chiến-hạm Trung-Cộng để loại vấn-đề Không-Quân địch.				

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.0650H/ 1/74	Chiến-hạm đổ bộ toán Hải-Kích lên Tây Tây Nam đảo Duncan. (PT)	<u>VIZH</u> : Không-trợ Quân-Đoàn I cho biết F5 không có khả-năng yểm-trợ Hoàng-Sa vì quá xa.			
19.0700H/ 1/74		03 tàu địch đã đổi hướng và quay lại.		Tàu địch khai hỏa chỉ thiên bằng súng nhỏ.	
19.0705H/ 1/74				HQ 10: Tàu địch chặn hàng ngang giữa HQ 16 - HQ 10.	
19.0725H/ 1/74	<u>VIZH</u> : HQ 5 báo-cáo HhQ/B, 2 toán Biệt-Hải đổ bộ lên Duncan gặp áp lực mạnh càng lúc càng đông, có thể bị bắt sống.				
19.0726H/ 1/74	<u>VIZH</u> : Chỉ-thị HQ 5: 1/- Đổ bộ hết Hải-Kích và Biệt-Hải. 2/- Đứng nguyên tại chỗ. Tránh hành-động khiêu-khích. Lập hệ-thống phòng-thủ. 3/- Cố giữ thế cài răng lược trên đất liền và trên mặt nước.				
19.0730H/ 1/74	<u>TTHQ/Biển</u> : HQ 5 báo-cáo đã đổ bộ 02 toán Biệt-Hải lên đảo, hiện đang bị áp-lực lúc càng đông. Biệt-Hải bị bao vây. Toán HQ 4 đã lên đảo, đang bị áp-lực.				

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.0737H/ 1/74		Báo-cáo tàu chuyển-vận Trung-Cộng bắt đầu đổ bộ.			
19.0743H/ 1/74		Báo-cáo trên đảo cũng có cờ Trung-Cộng.			
19.0751H/ 1/74		Toán Biệt-Hải đã không chịu nổi áp-lực đang rút dần ra biển.			
19.0755H/ 1/74	TTHQ/Biển: Khuyến-cáo của TL/HQ cho HQ 5: Không cho địch tới gần, phải làm ngay công-sự tại chỗ và phải thật bình-tĩnh.				
19.0801H/ 1/74		HQ 5: Tiếp-tục cho xuống cao-su tiến về phía Tây đảo.			
19.0810H/ 1/74				TTHQ/Biển: Hai Kronstadt cố ý húc vào hông HQ 16. Một lần trượt, húc thêm một lần nữa. HQ 16 đang cố tránh né tuy nhiên địch cố ý húc lại.	
19.0840H/ 1/74	TTHQ/Biển: HQ 5 báo-cáo: Toán Biệt-Hải đổ bộ lên đảo bị Trung-Cộng bắn. Nếu bắn mạnh sẽ rút ra.			Gọi HQ 10: 396 (TC) đâm ngay mũi HQ 16 và đánh đèn. 389 chặn cách mũi 3m.	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.0845H/ 1/74	VIZH: HQ 5 báo về HhQ/Biển. Ta: 1 chết, 1 bị thương. Ta nằm ở phía ngoài biển. Trung-Cộng ở trong có hệ-thống phòng-thủ.				
19.0850H/ 1/74	VIZH: CIC/Đà-Nẵng chuyển HQ 5: Phản-ứng ngay bằng võ-lực để bảo-vệ nhân-viên mình. Yểm-trợ tối-đa hải-pháo. Bắn luôn chiến-hạm địch.				
19.0853H/ 1/74				HĐT: Chuẩn-bị tấn-công.	
19.0900H/ 1/74	TTHQ/Biển: Đà-Nẵng chỉ thị Đại-Tá Ngạc phải phản-ứng quyết-liệt ngay.				
19.0905H/ 1/74	OTC: HQ 5 chuyển HhQ/Biển xin rút hết Biệt-Hải ra và hải-pháo tối đa.				
19.0907H/ 1/74	OTC: HhQ/Biển chuyển HQ 5: Lệnh ĐN1 chấp-thuận rút Biệt-Hải ra, sau đó san bằng đảo.				
19.0917H/ 1/74	TTHQ/Biển: HQ 5 báo-cáo đang rút.				
19.0925H/ 1/74	VIZH: TL/VI chỉ-thị Đại-Tá Ngạc cho chiến-hạm yểm-trợ Biệt-Hải và Hải-Kích để khởi rút ra.				

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.0930H/ 1/74	TTHQ/Biển: GD/ TTHQ chuyển lệnh nhắc lại phải giữ đầu cầu trên đảo.	Không có 40 ly và 76 ly 2 chỉ sử dụng hạn chế.		OTC: HQ 4 sẽ đổ quân và HQ 5 yểm-trợ sau khi khai-hỏa.	
19.0937H/ 1/74	TTHQ/Biển: Không liên-lạc được với HQ 5 (cho đến 0939H).				
19.0945H/ 1/74				OTC: Ra lệnh HQ 16 dàn hàng 2 chiếc ở phía Bắc. HQ 10 đi hàng ngang nhiệm-vụ như trên. HQ 5 đi hàng ngang ở Nam, tác-xạ vào bờ và tàu địch. HQ 4 đi hàng ngang ở Bắc vừa tác-xạ vào bờ và tàu địch.	
19.0953H/ 1/74				HĐT chỉ-thị HQ 16 và 10 chuẩn-bị tác-xạ vào đảo rồi tác-xạ 2 chiến-hạm địch sau.	
19.0955H/ 1/74				OTC: Yêu-cầu HQ 16 và 10 vào đội hình hàng ngang. HQ 10 chuẩn-bị 10 viên 76 ly 2 tác-xạ vào đảo, xong sẽ rút nhanh ra đối-phó 2 mục-tiêu sau. Trao toàn quyền chỉ-huy Phân-Đội 2 cho HQ 4 để HĐT có thì giờ chỉ-huy tổng-quát	

NHÓM NGÀY GIỜ	HQ.5	HQ.4	HQ.10	HQ.16
19.1000H/1	: <u>VIZH</u> : TL/VI CHỈ THỊ : : 1/- HẢI-PHÁO TÁC-XA TỐI ĐA VÀO ĐẢO. : 2/- CHUẨN BỊ ĐỒ BỘ ĐỂ CHIÊM ĐÀU CẦU : 3/- NẾU CHIẾN HẠM DỊCH TẤN CÔNG TÂN- : DUNG MỌI KHẢ NĂNG ĐỂ CHỐNG TRÁ			
19.1005H/1	: <u>TTHQ/BIÊN</u> : TMT/BIÊN KHUYẾN CÁO NẾU : CHỦ CHIẾN HẠM DỊCH TẤN CÔNG THÌ CHIÊM: : HẠM SẼ BỊ HỦY DIỆT TRƯỚC .			
19.1006H/1	: VÌ ÁP LỰC DỊCH QUÁ MẠNH NÊN OTC RA : LỆNH CHO RÚT TẤT CẢ BIẾT-HẢI VÀ HẢI- : KÍCH VỀ CHIẾN HẠM .			
19.1009H/1	: <u>TTHQ/BIÊN</u> : HQ.5 BÁO CÁO CHỪNG 02 PHÚT: : NỮA SẼ TÁC KHA /			
19.10.12/1	: <u>TTHQ/BIÊN</u> : VIZH BÁO SẮP SỬA CỐ PHI : CỐ YẾM TRỞ CHO HQ.5 /			
NHÓM NGÀY GIỜ	HQ.5	HQ.4	HQ.10	HQ.16
19.1016H/1	: <u>OTC</u> : (ĐÀ-NĂNG) PHÂN PHỐI : HỎA LỰC ĐỂ CÓ THỂ KHAI HỎA : TRƯỚC VÀO CHIẾN HẠM DỊCH KHI : CÓ SỰ ĐE ĐOÀ NGUY HẠI ĐẾN : CHIẾN HẠM TA /			
19.1017H/1				: <u>OTC</u> : HQ.16 VÀ HQ.10 TẤT CẢ : SẴN SÀNG (NK) /
19.1020H/1	: <u>TTHQ/BIÊN</u> : HQ.5 : TC GỒI TỐI : KHAI HỎA LỨC 19.1025H/1 : HẬU THỦ " NẾU CHIẾN HẠM VN : KHÔNG RÚT RA SẼ BỊ ĐÁNH CHÌM :			
19.1024H/1	: <u>OTC</u> : BÁO CÁO HQ/BIÊN : BẮT : ĐẦU KHAI HỎA (AT) /			: HQ.16 KHAI HỎA /
19.1029H/1				: 01 TÀU DỊCH CHẤY / HQ.5 CHẤY; : PHÒNG VŨ TUYÊN KHÔNG LIÊN : LẠC ĐƯỢC /
19.1030H/1		: <u>BÁO CÁO OTC</u> : : - BẮN TRÚNG 01 KRONSTADT : - ĐÀI CHỈ HUY BỊ TRÚNG ĐẠN		
19.1036H/1	: <u>TTHQ/BIÊN</u> : HQ.5 HỎI MẤY PHÚT: : NỮA PHI CƠ ĐẾN / VIZH CHO : BIẾT TRÊN ĐƯỜNG RA CHƯA BIẾT : GIỜ ĐẾN /			

NHÓM	HQ.5	HQ.4	HQ.10	HQ.16
NGÀY GIỜ				
19.1041H/1	: OTC : ĐÀ-NẰNG CHO BIẾT MÁY ; : BAY TRÊN ĐƯỜNG RA, CHƯA BIẾT ; : GIỜ PHÚT ĐẾN ANH /			
19.1049H/1				: BỊ DAN HẦM MÁY / MẤT ĐIỆN
19.1050H/1	: OTC : HQ.5 ĐÃ TẮC XA TỐI ĐA ; : VÀO TÀU DỊCH / ĐẾN 1050H TỈNH ; : TRẠNG SÚNG HẦU NHƯ BKZ / 271 ; : HỢP VỚI CHIẾC KRONSTADT BẮM ; : SẮT VÀ ĐỒNG LOẠT TẤN CÔNG ; : HQ.5 TRÚNG NHIỀU ĐẠN CỦA DỊCH ;			: OTC : HQ.16 BÊN HỮU NƯỚC VÕ ; : HẦM MÁY BỊ (NK) /
19.1053H/				: OTC : GỌI HQ.16 VỪA TẮC XA ; : VỪA CHO PHÒNG TAI, KHÔNG ; : ĐƯỢC NGỪNG TẮC XA /
19.1052H/1				: MẤT LIÊN LẠC /
19.1055H/1				: TTHQ/BIỂN : HQ/BIỂN LIÊN LẠC ; : NHIỀU LẦN NHƯNG KHÔNG NGHE ; : HQ.16
19.1100H/1	: ĐI TẤN KHỞI VÙNG GIAO CHIẾN ;	: VIZH : HQ.4 BÁO CÁO HQ.10 ; : NHIỆM SỞ ĐÀO THOÁT /		
19.1102H/1		: VIZH : HQ.4 SÚNG BKZ TẤT CẢ ;		
19.1105H/1		: TTHQ/BIỂN : HQ.4 BÁO CÁO 01 ; : KRONSTADT BỊ CHÁY, 02 CHUYỂN ; : VẬN ĐI VÒNG QUANH CẦN ĐẢO ;		

NHÓM NGÀY GIỜ	HQ.5	HQ.4	HQ.10	HQ.16
19.1110H/1		: <u>VIZH</u> : HQ.4 BÁO CÁO LÀ HQ.16 : CÒN CỐ OL MÂY		
19.1111H/1				: <u>OTC</u> : BÁO CÁO HQ.16 CÒN 10 : PHÚT NỮA CỐ THỂ CHÌM /
19.1114H/1				: <u>TTHQ/BIỂN</u> : HQ.16 CỐ GẮNG ỬA VÀO BỜ /
19.1115H/1		: ĐÀ-NẰNG BÁO CÁO CỐ NHIỀU : NGƯỜI CHẾT VÀ BỊ THƯƠNG / XIN: : TRÚC THANG TẤN THƯƠNG VÀ YẾM : TRỞ / BÁO CÁO VỀ HQ.4 - 5 : THÂM : QUYỀN Ở ĐÂY RA LỆNH HQ.4 - 5 : KHỎI HÀNH VỀ ANH CÒN HQ.16 : Ở LẠI ĐỢI /		
19.1116H/1	: <u>TTHQ/BIỂN</u> : HQ.5 BÁO CÁO CỐ : NHIỀU NHÂN VIÊN BỊ THƯƠNG : VÀ CHẾT /			
19.1120H/1	: <u>TTHQ/BIỂN</u> : (CHUYỂN LỆNH KV31) : Ở LẠI TẠI CHỖ VÀ TIẾP TỤC : CHIẾN ĐẤU / HQ.4 VÀ HQ.5 BKZ: : TẮT CẢ SÚNG RADAR HƯ /			
19.1130H/1	: <u>OTC</u> : ĐÀ-NẰNG CHỈ THỊ HQ.5 : VÀ HQ.4 VỀ ĐÀ-NẰNG / HQ.11 : YẾM TRỢ CHO O2 CHIẾN HẠM CÒN: : LẠI VỀ ĐÀ-NẰNG (AT) /			
19.1137H/1		: <u>TTHQ/BIỂN</u> : HQ.4 MẤT LIÊN LẠC: : VỚI HQ.10 VÀ HQ.16 /		

Cước-chú:

Các trang 361, 362 và 363 là phóng ảnh từ hồ-sơ của BTL/HhQ/Biển. Để tiện việc tra cứu, các phóng ảnh này được đánh máy lại trong các trang sau.

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.1000H/ 1/74	VIZH: TL/VI chỉ-thị: 1/- Hải-pháo tác-xạ tối đa vào đảo. 2/- Chuẩn-bị đổ bộ để chiếm đầu cầu. 3/- Nếu chiến-hạm địch tấn-công, tận-dụng mọi khả-năng để chống trả.				
19.1005H/ 1/74	TTHQ/Biển: TMT/ Biển khuyến-cáo nếu chờ chiến-hạm địch tấn-công thì chiến-hạm sẽ bị hủy-diệt trước.				
19.1006H/ 1/74	Vì áp-lực địch quá mạnh nên OTC ra lệnh cho rút tất cả Biệt-Hải và Hải-Kích về chiến-hạm.				
19.1009H/ 1/74	TTHQ/Biển: HQ 5 báo cáo chừng 02 phút nữa sẽ tác-xạ.				
19.1012H/ 1/74	TTHQ/Biển: VIZH báo sắp sửa có phi-cơ yểm-trợ cho HQ 5.				
19.1016H/ 1/74	OTC: (Đà-Nẵng) Phân-phối hỏa-lực để có thể khai-hỏa trước vào chiến-hạm địch khi có sự đe-dọa nguy hại đến chiến-hạm ta.				
19.1017H/ 1/74				OTC: HQ 16 và HQ 10 tất cả sẵn-sàng. (NK)	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.1020H/ 1/74	TTHQ/Biển: HQ 5: TC gửi tối-hậu-thư “Nếu chiến-hạm VN không rút ra sẽ bị đánh chìm”.				
19.1024H/ 1/74	OTC: Báo-cáo HhQ/ Biển: Bắt đầu khai- hỏa. (AT)			HQ 16 khai-hỏa.	
19.1025H/ 1/74		Khai-hỏa lúc 19.1025H/1			
19.1029H/ 1/74				01 tàu địch cháy. HQ 5 cháy phòng vô-tuyến, không liên-lạc được.	
19.1030H/ 1/74		Báo-cáo OTC: - Bắn trúng 01 Kro- nstadt. - Đài Chỉ-Huy bị trúng đạn.			
19.1036H/ 1/74	TTHQ/Biển: HQ 5 hỏi mấy phút nữa phi-cơ đến. VIZH cho biết trên đường ra, chưa biết giờ đến.				
19.1041H/ 1/74	OTC: Đà-Nẵng cho biết máy bay đang trên đường ra, chưa biết giờ phút đến anh.				
19.1049H/ 1/74				Bị đạn hầm máy. Mất điện.	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.1050H/ 1/74	OTC: HQ 5 đã tác-xạ tối đa vào tàu địch. Đến 1050H, tình-trạng súng hầu như BKZ. 271 hộp với chiếc Kronstadt bám sát và đồng loạt tấn-công. HQ 5 trúng nhiều đạn của địch.			<u>OTC</u> : HQ 16 bên hữu nước vô hầm máy B1. (NK)	
19.1051H/ 1/74				<u>OTC</u> : Gọi HQ 16 vừa tác-xạ, vừa cho phòng-tai, không được ngưng tác-xạ.	
19.1052H/ 1/74				Mất liên-lạc.	
19.1055H/ 1/74				<u>TTHQ/Biển</u> : HhQ/Biển liên-lạc nhiều lần nhưng không nghe HQ 16.	
19.1100H/ 1/74	Di-tản khỏi vùng giao-chiến.	<u>VIZH</u> : HQ 4 báo-cáo, HQ 10 nhiệm-sở đào-thoát.			
19.1102H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4 súng BKZ tắt cả.			
19.1105H/ 1/74		<u>TTHQ/Biển</u> : HQ 4 báo-cáo 01 Kronstadt bị cháy, 02 chuyển-vận đi gần quanh gần đảo.			
19.1110H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4 báo cáo là HQ 16 còn có 01 máy.			
19.1111H/ 1/74				<u>OTC</u> : Báo-cáo HQ 16 còn 10 phút nữa có thể chìm.	
19.1114H/ 1/74				<u>TTHQ/Biển</u> : HhQ/biển chỉ-thị HQ 16 cố-gắng ủi vào bờ.	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.1115H/ 1/74		Đà-Nẵng báo-cáo có nhiều người chết và bị thương. Xin trực-thăng tản thương và yểm-trợ. Báo-cáo về HhQ/Biển: Thẩm-quyền ở đây ra lệnh HQ 4 - 5 khởi-hành về anh còn HQ 16 ở lại đợi.			
19.1116H/ 1/74	TTHQ/Biển: HQ 5 báo-cáo có nhiều nhân-viên bị thương và chết.				
19.1120H/ 1/74	TTHQ/Biển: (Chuyển lệnh KV31) Ở lại tại chỗ và tiếp-tục chiến-đấu. HQ 4 và HQ 5 BKZ tắt cả súng, radar hư.				
19.1130H/ 1/74	OTC: Đà-Nẵng chỉ-thị HQ 5 và HQ 4 về Đà-Nẵng. HQ 11 yểm-trợ cho 02 chiến-hạm còn lại về Đà-Nẵng. (AT)				
19.1137H/ 1/74		TTHQ/Biển: HQ 4 mất liên-lạc với HQ 10 và HQ 16.			
19.1140H/ 1/74		TTHQ/Biển: HQ 4 không thấy HQ 10 và HQ 16 trên radar.			
19.1152H/ 1/74	TTHQ/Biển: Chỉ-thị HQ 11 trực-chỉ Hoàng-Sa, chờ chỉ-thị.				

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.1153H/ 1/74		<u>TTHQ/Biển</u> : HQ 4 báo-cáo Trung-Cộng tăng-cường thêm 03 Komar. Yêu-cầu cho cấp-cứu ngay HQ 10 và HQ 16.			
19.1200H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4 đạn được hết, radar BKZ. Trên HQ 4 có 02 chết, 15 bị thương. Đà-Nẵng ra lệnh: HQ 4 và 5 chia nhau giữ 02 đảo Pattle và Robert. Trường-hợp bị tấn-công phải đào-thoát, cố-gắng ủi 02 chiến-hạm vào 02 đảo. Sẽ có HQ 6 và HQ 17 ra tiếp cứu.			
19.1209H/ 1/74	<u>OTC</u> : HQ 5 yêu-cầu Sài-Gòn khẩn cho phương-tiện tiếp cứu nhân-viên thuộc HQ 16 và HQ 10. Hiện không biết phương-vị, tình-tra-ng 02 chiến-hạm.				
19.1214H/ 1/74		<u>TTHQ/Biển</u> : HQ 4 báo-cáo mất liên-lạc với HQ 5.			
19.1225H/ 1/74	<u>OTC</u> : HQ 5 gọi HQ 4 không trả lời, hệ-thống hoàn-toàn im-lặng.				
19.1235H/ 1/74		<u>VIZH</u> : Liên lạc HQ 4, HQ 5 và HQ 11 không được.			
19.1315H/ 1/74		Không liên-lạc được với HQ 10		<u>OTC</u> : HQ 4 đã liên-lạc được với HQ 16.	

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.1340H/ 1/74				TTHQ/Biển: HQ 16 báo-cáo nhân-viên còn lại trên Money.	
19.1400H/ 1/74				TTHQ/Biển: HQ 16 báo-cáo: có 01 nhân-viên đang hấp-hối, yêu-cầu cho phi-cơ trực-thăng cấp-cứu. VIZH: Không có phương-tiện.	
19.1600H/ 1/74	VIZH: HQ 5 và HQ 4 ở TTN Robert 32 hải-lý. HQ 11, 3 WPB ở Tây Robert 28 hải-lý.				OTC: Đà-Nẵng chỉ-thị HQ 11: 1/- Đổ bộ lên Money 01 tiểu-đội ĐPQ. Đổ bộ lên Robert 01 trung-đội ĐPQ. Đổ bộ Pattle ĐPQ còn lại và rút nhân-viên Hải-Quân về.
19.1705H/ 1/74					TTHQ/Biển: HQ 11 - 3 WPB trên đường đến Robert để tiếp-tục công-tác tìm HQ 10.
19.1708H/ 1/74		Đà-Nẵng chỉ-thị HQ 4 và HQ 5 khởi-hành về Đà-Nẵng.			

Nhóm Ngày Giờ	HQ 5	HQ 4	HQ 10	HQ 16	HQ 11
19.1915H/ 1/74					<u>TTHQ/Biển</u> : Đà-Nẵng chỉ-thị HQ 11: tránh mọi hành-động có thể hiểu lầm là gây hấn. Tìm mọi cách tiếp-tế cho Robert và Money. Hướng- dẫn những WBP tìm kiếm HQ 10.
19.1947H/ 1/74		<u>VIZH</u> : HQ 4 báo-cáo có 2 phi-cơ, 1 bay cao, 1 bay thấp đang đi hướng 260°.			
19.1957H/ 1/74		Đà-Nẵng cho biết là phi-cơ địch.			
19.2100H/ 1/74	<u>VIZH</u> : HQ 5 và HQ 4 báo-cáo dự-trù đến Đà-Nẵng lúc 20.0600H/1/74.				

Chú thích

AT: âm-thoại.

CHT/HĐ3: Chỉ-huy-trưởng Hải-Đội 3.

CIC: (*Combat Information Center*) Trung-Tâm
Chiến-Báo tức Phòng Hành-Quân.

ĐPQ: Địa-Phương-Quân.

HhQ/B: Hành-Quân Biển.

HĐT: Hải-Đội-Trưởng.

KV: Khu-vực.

NK: Nhật-ký.

OTC: (*Officer of Tactical Command*) sĩ-quan chỉ-
huy chiến-thuật.

PT: Phúc trình.

TB: Tây-Bắc.

TL/HQ: Tư-Lệnh Hải-Quân.

TLP: Tư-Lệnh-Phó.

TL/VI: Tư-Lệnh Vùng I.

TMT: Tham-mutu-trưởng.

TTHQ: Trung-Tâm Hành-Quân.

TTHQ/LĐ/Biển: Trung-Tâm Hành-Quân Lưu Động
Biển.

VIZH: Vùng I Duyên-Hải.

WPB: (*Patrol Boat Large*) Tuần-duyên-đĩnh.